



TƯ SÁCH TÁC GIẢ, TÁC PHẨM TRONG NHÀ TRƯỜNG

TẾ HANH

TÁC PHẨM CHỌN LỌC



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TỪ SÁCH TÁC GIẢ, TÁC PHẨM TRONG NHÀ TRƯỜNG

TẾ HANH
TÁC PHẨM CHỌN LỌC

VŨ TUẤN ANH

Giới thiệu và tuyển chọn

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội –
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm

05-2009/CXB/163-2170/GD

Mã số : 8V754H9-CPH

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm vừa qua, Viện Văn học và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã phối hợp tổ chức biên soạn và cho ra mắt bạn đọc bộ sách **Về tác gia và tác phẩm** giới thiệu 40 nhà văn tiêu biểu của văn học dân tộc đồng thời cũng là những tác gia quan trọng được dạy học trong trường phổ thông : Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Khuyến, Hồ Chí Minh, Tố Hữu, Nam Cao, Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, v.v. Qua bài **Tổng quan** và phần tuyển chọn những công trình nghiên cứu, những tư liệu được sưu tầm công phu, bộ sách tạo điều kiện thuận lợi cho việc khái quát vị trí lịch sử, xác định đóng góp của mỗi tác giả trong tiến trình văn học dân tộc, gợi mở những khả năng, những cách thức tiếp cận đối với sáng tác của họ.

Từ khi bộ sách **Về tác gia và tác phẩm** được xuất bản, dư luận bạn đọc, đặc biệt là những người trực tiếp học tập, nghiên cứu ở trong nhà trường, các viện nghiên cứu hết sức hoan nghênh và đánh giá cao. Nhận thấy nhu cầu của độc giả, từ năm 2008, Viện Văn học và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tiếp tục phối hợp biên soạn – xuất bản **Tủ sách tác giả, tác phẩm trong nhà trường** nhằm chọn lọc tác phẩm của các nhà văn, nhà thơ để không chỉ đáp ứng nhu cầu tra cứu, tham khảo văn bản mà còn đáp ứng nhu cầu tiếp xúc trực tiếp với tác phẩm nghệ thuật trong quá trình giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

Trong một thời gian không xa, khi việc biên soạn – xuất bản bộ sách hoàn tất, bạn đọc sẽ có dịp ghi nhận thành quả trọn vẹn và nhiều ý nghĩa của kế hoạch hợp tác giữa Viện Văn học và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tế Hanh – Tác phẩm chọn lọc thuộc Tủ sách tác giả, tác phẩm trong nhà trường do PGS. TS Vũ Tuấn Anh giới thiệu và tuyển chọn. Cuốn sách giới thiệu một cách hệ thống các sáng tác tiêu biểu của Tế Hanh theo thời gian và thể loại. Hy vọng cuốn sách sẽ giúp bạn đọc hình dung được một cách tập trung thế giới nghệ thuật văn chương Tế Hanh. Qua đó, sẽ thấy được những đóng góp của Tế Hanh trong tiến trình văn học Việt Nam thế kỷ XX.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2009

Viện trưởng Viện Văn học

PGS. TS. PHAN TRỌNG THƯỜNG

TẾ HANH

Nhà thơ Tế Hanh tên khai sinh là Trần Tế Hanh, sinh ngày 20 - 6 - 1921, quê quán tại xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Năm 1939, khi học trường Quốc học Huế, Tế Hanh đã có tập thơ đầu tay *Nghẹn ngào* được trao giải thưởng Tự lực văn đoàn.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, ông tham gia công tác văn hoá, giáo dục ở Huế, Đà Nẵng. Năm 1948, ông ở trong ban phụ trách Liên đoàn văn hoá kháng chiến Nam Trung Bộ, tham gia phụ trách tạp chí *Miền Nam* và báo *Văn nghệ Liên khu V*.

Sau Hội nghị Giơ-ne-vơ 1954, Tế Hanh tập kết ra Bắc, công tác ở Hội Văn nghệ Trung ương. Từ năm 1957, khi thành lập Hội Nhà văn Việt Nam, ông ở trong ban lãnh đạo Hội. Ông từng tham gia phụ trách báo *Văn nghệ*, tạp chí *Tác phẩm mới* và Nhà xuất bản Văn học, Trưởng ban đối ngoại Hội Nhà văn Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng dịch, Chủ tịch Hội đồng thơ của Hội, Ủy viên Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật Việt Nam.

Ông được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật năm 1996.

TÁC PHẨM :

Thơ :

- *Hoa niên* (1945)
- *Hoa mùa thi* (1948)
- *Nhân dân một lòng* (1953)
- *Lòng miền Nam* (1956)
- *Gửi miền Bắc* (1958)

- *Tiếng sóng* (1960)
- *Bài thơ tháng bảy* (1961)
- *Hai nửa yêu thương* (1963)
- *Khúc ca mới* (1966)
- *Đi suốt bài ca* (1970)
- *Câu chuyện quê hương* (1973)
- *Theo nhịp tháng ngày* (1974)
- *Giữa những ngày xuân* (1977)
- *Con đường và dòng sông* (1980)
- *Bài ca sự sống* (1985)

Thơ thiếu nhi :

- *Chuyện em bé cười ra đồng tiền* (1961)
- *Những tấm bản đồ* (1965)
- *Thơ cho con* (1974)
- *Tiếng sáo, tiếng đàn, tiếng hát* (1983)

Dịch thơ và chủ biên :

Thơ Attila Josep ; Thơ Henri Hainơ ; Tôi muốn nói bằng ngôn ngữ tình yêu (thơ Rítxốt) ; Chân dung Plixétcaia (thơ Andrây Vôzonétxenxki) ; Đẹp hơn nước mắt (thơ kháng chiến chống phát xít của Pháp) ; Việt Nam trong lòng bạn (thơ văn thế giới ủng hộ Việt Nam chống thực dân Pháp) ; Trái tim chúng tôi bên cạnh Việt Nam (thơ thế giới ủng hộ Việt Nam chống Mỹ cứu nước) ; Những nhà thơ da đen ; Thơ Cu-ba và An-giê-ri ; Khu rừng thiêng (thơ thiếu nhi).

Tiểu luận :

Thơ và cuộc sống mới (1961)

TẾ HANH – MỘT HỒN THƠ ĐÀM THẨM VÀ TRONG TRỀO

Người đọc biết đến Tế Hanh khi nhà thơ trẻ tuổi được Giải Khuyến khích của Tự lực văn đoàn với tập thơ *Nghẹn ngào* năm 1939. Phong trào Thơ mới, sau thời kỳ phát triển rực rỡ với những tên tuổi sáng giá đã có thêm một cây bút mới. Tập *Nghẹn ngào* sau đó được bổ sung thêm một số bài và xuất bản với tên *Hoa niên* (1945). Tập thơ trên, cùng với những bài thơ được sáng tác trong khoảng 1942 - 1945 sau này được in dưới tên *Tập thơ tìm lại* càng cho ta thấy rõ hơn một chân dung thơ đầy đặn và đặc sắc của Tế Hanh thời kỳ lãng mạn. Tế Hanh đến với thơ mới và đem đến cho bầu không khí thơ đương thời một luồng gió trong lành. Hoài Thanh trong *Thi nhân Việt Nam* khi giới thiệu Tế Hanh như một cây bút "vẫn còn trẻ lắm và cũng mới bước vào làng thơ" đã kể lại ấn tượng về lần gặp gỡ với người thiếu niên thi sĩ rụt rè ngượng nghịu mới bước vào tuổi đôi mươi. Nhà phê bình nhớ mãi đôi mắt nhà thơ trẻ – "đôi mắt nóng nản lạ", cùng những vần thơ thể hiện "cái nhìn sâu sắc của một con người sẵn có một tâm hồn tha thiết".

"Tâm hồn tha thiết" ấy của nhà thơ thể hiện ngay từ những bài thơ đầu tay : *Những ngày nghỉ học*, *Lời con đường quê*, *Quê hương*,... Bài thơ *Quê hương* ít nhiều có thể coi là một hiện tượng của thơ đương thời. Nó mở ra một khía cạnh còn rất mới mẻ với thơ mới về đề tài thôn quê, để nâng cảm xúc thôn dã quen thuộc thành một chủ đề có tầm khái quát sâu sắc hơn : quê hương. Khái niệm "quê hương" thường được gọi lên qua hình ảnh giếng nước gốc đa và những mối tình quê tha thiết của những miền quê lúa chất phác nay có thêm âm vang sóng nước và vị mặn mòi của

biển cả, được cất lên qua một khúc ca lao động khoẻ khoắn và trong lành :

*Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới
Nước bao vây cách biển nửa ngày sông
Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã
Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang
Cánh buồm trương, to như mảnh hồn làng
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió...*

Và hình ảnh những người lao động làng chài cũng được khắc hoạ bằng những nét vạm vỡ :

*Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng,
Cả thân hình nồng thở vị xa xăm ;
Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm
Nghe chát muối thấm dần trong thớ vỏ...*

Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá ! Có thể nói rằng thơ mới lần đầu tiên biết hát lên những câu hát khoẻ khoắn, đằm mỗ hơi lao động qua những vần thơ tha thiết ấy. Và có lẽ ngay cả với nỗi buồn như một chủ đề thường trực, thơ mới cũng ngỡ ngàng khi bắt gặp nỗi buồn dịu nhẹ trong *Lời con đường quê* trong trẻo này :

*Tôi, con đường nhỏ chạy lang thang
Kéo nỗi buồn không dạo khắp làng
Đến cuối thôn kia hơi cỏ vương
Hương đồng quyến rũ hát lên vang.*

Thơ mới, trong dòng phát triển liên tục của nó, luôn được bổ sung những cây bút mới, cũng đồng nghĩa là bổ sung những cách

cảm nhận mới về con người và cuộc đời. Tập thơ *Nghẹn ngào* ra đời vào thời điểm thơ mới đã qua chặng đường rực rỡ nhất có một ý nghĩa không nhỏ : nó đã góp vào những cảm xúc nhẹ nhàng mà không kém phần sâu sắc đối với những chủ đề còn vắng vẻ trong thơ mới – đó là tình quê hương, tình mẹ, tình cha,... được biểu hiện một cách giản dị, trong sáng như những trải nghiệm thuần khiết tuổi hoa niên. Điều này làm nên giá trị và độ rung cảm của những bài thơ như *Quê hương*, *Chiếc rổ may*, *Một nỗi niềm xưa*, *Người mẹ*,... Nằm trong khí quyển chung của thơ mới, thơ Tế Hanh cũng mang nỗi cô đơn của thi nhân, của một cá thể trước cõi người với rất nhiều ân tình sâu nặng : "Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu - Ngàn đời không đủ sức đi mau"... (*Những ngày nghỉ học*). Con mắt nông nần, tâm hồn trong trẻo của nhà thơ khi chạm vào một sự vật, hiện tượng nào thì ở đây rung ngân những xúc cảm nhẹ nhàng tha thiết để rồi tự "dàn ra trong hình thể của lời", hình thể của thơ. Ảnh hưởng của lớp thi sĩ thơ mới đàn anh đã hằn nhiều dấu vết trong giai đoạn sáng tác đầu đời của Tế Hanh : cũng một nỗi sầu vũ trụ mệnh mang của Huy Cận – "Biệt ly tự hợp thời nào - Thương vương khắp nẻo, nhớ bao tư bề" (*Sống vội*), cũng một niềm tha thiết yêu đời của Xuân Diệu – "Chân bước khoan thai giữa biếc hường - Và lòng vợ vấn giữa yêu thương" (*Phơi phơi*) và cả chút siêu hình siêu thực của Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên,... trong những cảm nhận trừu tượng này :

*Ta đứng trên cao gió lộng bày
Ngọn đèn tâm tưởng đảo diên lay
Cầu ngời hỡi Phượng tươi như máu
Dáng sáng linh hồn cánh dạn bay*

(Phượng)

hoặc :

*Biết bao huyền diệu trong đời trái
Từ cõi hư vô đến tượng hình ?*

(Trái chín)

Ngay trong chủ đề tàn tạ chia ly quen thuộc của thơ mới, người thi sĩ trẻ tuổi đến sau cũng kịp góp vào đây không ít những tứ thơ đặc sắc. Trăng trong thơ mới đã hiện lên với bao dáng vẻ, từ thơ mộng nhất đến đau thương nhất, nhưng đây là lời của trăng cảm nhận sự cô đơn tàn tạ của chính mình khi "... lủi thủi đi sâu vào cõi mất". Số phận của trăng cũng là một ám gợi về sự nhỏ bé cô đơn của kiếp người :

*Và sau hết ta chỉ là ngân lệ
Nằm rưng rưng trong mắt của đêm hờn*

(Trăng tàn)

Hồn nhiên nhưng cũng trĩu nặng nỗi buồn nhân thế, Tế Hanh đã ý thức được nguyên nhân nỗi thất vọng của cả một lớp nhà thơ, và rộng hơn, cả một thế hệ. Sau những phơi trải say mê cõi lòng mình "Chỉ lặng chiu theo dòng cảm xúc - Như thuyền ngư phủ lạc trong sương" (Xuân Diệu), thơ mới cũng đã có dịp nhìn lại chính mình, thông qua những vần thơ của người thi sĩ tuổi hoa niên đến muộn. Tế Hanh đã viết những câu thơ phác họa đúng nhất trạng thái tinh thần bi thương của thơ mới vào buổi xế chiều của nó :

*Gió lãng mạn thổi qua buồn thế hệ
Sóng thị thành tan rã cả lòng tin
Thuyết hoài nghi mờ xoá những kinh nguyên
Buồn số kiếp dita về cơn gió lạnh.*

(Chùa)

Từ một tâm hồn nặng lòng với cuộc sống, giàu tình thương con người và quê hương, thơ Tế Hanh giàu thêm tính tự sự trong việc mô tả những bức tranh hiện thực. *Một làng thương nhớ* là hoài niệm một khung cảnh làng dật ngày nào rộn rã tiếng thoi, tơ vàng lụa thắm nay chỉ còn xác xơ buồn thảm :

*Chiếc khung cửai nằm im chờ nhện dóng
Phận con tằm lữ đở nghĩ mà thương
Bao trái tim goá bụa giữa tấm thường
Một thế hệ hao mòn trong lạng lẽ*

Và ở bài thơ *Một nỗi niềm xưa* được viết "Kính dâng cha tôi" – một người thất chí chôn niềm khát khao tung hoành của chí nam nhi ở một miền quê nghèo, người ta thấy cả nỗi xót xa của hung vong đất nước :

*Bóng đau thương mấy mươi năm về trước
Núi sóng buồn trang sử mở suy vong
Đường số mệnh là con đường của nước
Nợ nam nhi canh cánh giục bên lòng...*

Đến với thơ mới bằng những bài thơ trong trẻo, thơ Tế Hanh ngày càng đậm sâu nỗi niềm thời thế và thấm đẫm những nỗi buồn trước hiện thực cuộc sống. Cũng chính từ đây, không ồn ào và choáng ngợp, thơ Tế Hanh đã tiếp tục tô thêm màu sắc, bồi đắp thêm những giá trị mới cho thơ lãng mạn vào chặng cuối của nó.

*

* *

Với tâm hồn yêu thương cuộc sống và một tâm hồn nhạy cảm với đời, Tế Hanh bước vào cuộc kháng chiến, hoà nhập với nhân dân. "Sang bờ tư tưởng ta lia ta - Một tiếng gà lên tiền nguyệt tà" –

những câu thơ còn vương vấn siêu hình diễn đạt một quyết tâm rất thực của nhà thơ. Như mọi nhà thơ lãng mạn khác, Tế Hanh đã có những chuyến biển lớn lao cả trong cảm hứng sáng tạo cũng như nghệ thuật thơ : thơ trở thành những khúc ca gián dị hướng về đại chúng, thơ phục vụ kháng chiến, ca ngợi những con người kháng chiến. Hai tập thơ *Hoa mùa thi* và *Nhân dân một lòng* là kết quả sáng tạo của nhà thơ trong tám năm kháng chiến, trong đó, bài thơ *Người đàn bà Ninh Thuận* thường được coi như một thành công đánh dấu bước đường này của Tế Hanh. Trong hình thức tự sự, nhà thơ ghi lại cuộc trò chuyện với một người phụ nữ bình thường của miền cực nam Trung Bộ mang nặng thù nhà nợ nước, hết lòng với kháng chiến. Đoạn kết mạnh mẽ, rắn rỏi, gói trọn niềm căm thù của người đàn bà Ninh Thuận, của những người phụ nữ kháng chiến :

*Bao giờ lệnh tổng phản công
Chắc là đá cũng xuống đồng giết Tây
Núi rừng tất cả lá cây
Không ghi hết tội của bầy chó kia.*

Sau năm 1954, một nguồn cảm hứng mới đã mở ra giai đoạn sáng tác mới của thơ Tế Hanh. Tình quê hương đậm đà, nỗi đau đất nước cắt chia cùng nỗi niềm thương nhớ xa cách của tình yêu cùng một lúc quyện hoà tha thiết và xót xa trong chủ đề đấu tranh thống nhất đất nước. Nhà thơ kể : "Tôi bước vào giai đoạn mới trong sáng tác của mình, bắt đầu bằng hai bài thơ *Nhớ con sông quê hương* và *Chiêm bao* viết năm 1956. Có thể nói từ năm 1955 - 1956 đến hết cuộc chiến tranh năm 1975 là giai đoạn tôi viết được nhiều nhất và có nhiều bài thơ đã để lại trong trí nhớ người đọc". Với hai bài thơ này và một chùm thơ đặc sắc như *Vườn xưa*,

Nhớ con sông quê hương, Nói chuyện với sông Hiền Lương, Em ở đâu, Gửi miền Bắc, Bài thơ tháng bảy, Bài thơ tình ở Hàng Châu, Tiếng sóng, Người thủy thủ và con chim én... cùng sự ra đời liên tiếp của các tập *Lòng miền Nam* (1956), *Gửi miền Bắc* (1958), *Tiếng sóng* (1960), *Bài thơ tháng bảy* (1961), *Hai nửa yêu thương* (1963), Tế Hanh thực sự trở thành một nhà thơ tiêu biểu của chủ đề quê hương và đấu tranh thống nhất đất nước.

Có những chuyển đổi đáng kể trong đề tài, cảm hứng và thi pháp thơ Tế Hanh trong những năm tháng chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược. Tính nội cảm trong thơ giảm đi, thơ ông mở rộng ra những cảnh ngộ, con người và những mảng hiện thực của cuộc sống chiến đấu và xây dựng. Đề tài thơ phong phú hơn, tiếng nói của thơ ông ghi lấy nhiều câu chuyện đời, bộc lộ trực tiếp cảm xúc của nhà thơ trước hiện thực và con người những năm đánh giặc. Tên những tập thơ cũng thể hiện rõ nội dung và cảm xúc hàm chứa trong nó : *Khúc ca mới* (1966), *Đi suốt bài ca* (1970), *Câu chuyện quê hương* (1973), *Theo nhịp tháng ngày* (1974). Thơ Tế Hanh hồn bẻ hơn những câu chuyện đời sống, nhiều bài thơ cố ghi nhanh lấy sự việc, khung cảnh mà ít đi chất nội tâm sâu lắng quen thuộc của phong cách thơ Tế Hanh. Chính vì thế, những bài thơ trữ tình nhỏ về đêm trăng ở một nước bạn, về hoa phượng, hoa báo mùa, cảnh *bé hát dưới trăng* hay những cảm xúc *mùa thu tiễn em* : "Tiễn em trong cảnh thu này - Lòng ta muôn tiếng sao đầy lặng im"... thường gọi lại giọng thơ đậm thắm hồn nhiên của Tế Hanh. Năm trong dòng thơ chiến đấu những năm đánh giặc, nhà thơ cũng muốn tăng cường giọng điệu mới cho thơ mình. Thơ ông nghĩ nhiều hơn, tăng cường chất trí tuệ và chất triết lý trong một cách diễn đạt cô đọng, muốn tạo những nét khác phù điêu hơn là những không gian trữ tình nhiều khơi gợi. Nét mới này của phong cách

Tế Hanh thể hiện khá rõ như một cố gắng của thơ ông hơn là những tìm tòi thành công dù đã gây được ấn tượng nhất định với một số bài thơ như *Bài học nhỏ về nhà thơ lớn*, *Mộ Béc-tôn Bơ-rếch*,...

Vẫn trong cảm xúc hào hứng chiến đấu ấy, thơ Tế Hanh giàu thêm niềm vui và những xúc cảm riêng chung trộn lẫn trong những bài thơ viết sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Nhà thơ có dịp trở về sau bao năm xa cách để đắm mình với tình cảm gia đình quê hương, và rộng hơn, với cả miền Nam mở rộng trong tầm nhìn và trong hồn thơ : *Trở lại con sông quê hương*, *Vườn Lái Thiêu*, *Hoa Đà Lạt*, *Huế ơi*, *Trường Sơn dâng Bác*,... Các tập thơ *Con đường và dòng sông* (1980), *Bài ca sự sống* (1985) là một giai đoạn chuyển tiếp khác của thơ Tế Hanh đến với chặng đường cuối trong đời thơ ông. Với các tập *Vườn xưa* (1992), *Giữa anh và em* (1992), *Em chờ anh* (1993) được viết trong những năm tháng tuổi đã cao cùng với đau yếu bệnh tật, thơ ông là sự chiêm nghiệm về cuộc đời, là sự giải bày tâm trạng. Phảng phất nỗi buồn, sự cô đơn nhưng người ta vẫn thấy ở đây những gì nguyên vẹn trong hồn thơ Tế Hanh : nỗi buồn của ông vẫn luôn là nỗi buồn trong sáng và không dứt niềm tin yêu với cuộc đời, dù biết rằng "Em không thể mãi là em - Dẫu anh còn mãi cái nhìn ngày xưa" (*Cái nhìn*).

*

* *

Một đời sáng tạo không mệt mỏi, Tế Hanh đã có một khối lượng tác phẩm phong phú. Dù có những thành bại thăng trầm trong sáng tạo, ông đã để lại không ít bài thơ từng làm say mê người đọc một thời và có sức sống lâu bền với thời gian. Có thể nói đến một phong cách thơ Tế Hanh : ông là nhà thơ trữ tình trong sáng và đậm thắm trong tình cảm quê hương đất nước và với con người. Có thể thấy những biến đổi, cả những tìm tòi mới mẻ nào đấy của thơ Tế Hanh nhưng trước sau ông vẫn là một nhà thơ trữ tình hồn nhiên bậc nhất trong việc phơi trải những rung động

của tâm hồn mình trước cuộc đời. Mỗi bài thơ là một xúc động, một gợi nhớ, một sẻ chia. Ngay trong những đề tài quen thuộc nhất của thơ ca là tình yêu quê hương đất nước, mỗi bài thơ của ông cũng mang đậm dấu ấn của tâm tình ông, của cảnh ngộ riêng. Không phải ngẫu nhiên, trong những năm đất nước còn chia cắt, những vần thơ xa cách nhớ thương của ông luôn làm xúc động lòng người chính vì tâm hồn nhà thơ là sự thống nhất đến tận cùng máu thịt tình quê hương đất nước :

Như chiếc đảo bốn bề chao mặt sóng

Hồn tôi vang tiếng vọng cả hai miền

(Bài thơ tháng bảy)

Những nỗi niềm riêng tư, cảnh ngộ riêng của nhà thơ chan hoà trong tình yêu ấy, khiến cho mỗi bài thơ bỗng trở thành gần gũi với mọi người. *Chiêm bao*, *Vườn xưa* là những bài thơ như thế. *Chiêm bao* là một bài thơ tình, cũng là nỗi đau của xa cách chia ly :

Chiêm bao hừng tỉnh giấc

Biết là em đã xa

Trên tường một tia sáng

Biết là đêm đã qua.

Từ nỗi buồn chia ly, bài thơ mở ra một chủ đề lớn hơn : nỗi đau xa cách những ngày đất nước cắt chia – "Ban ngày ở miền Bắc - Ở miền Nam ban đêm". Và cũng đúng như cái chất hồn hậu của Tế Hanh, vẫn có gì giữ người đọc lại phía bên này của những bi quan tuyệt vọng :

Dẫu anh dẫu em dẫu

Hai ta vẫn gần nhau

Giấc chiêm bao đêm trước

Soi sáng cả ngày sau.

Cả một dòng tình cảm tha thiết, tuôn trào của nhà thơ về quê hương, về tuổi thơ đã tạo nên một bài thơ đặc sắc của Tế Hanh – bài *Nhớ con sông quê hương* :

*Quê hương tôi có con sông xanh biếc
Nước gương trong soi tóc những hàng tre.
Tâm hồn tôi là một buổi trưa hè,
Toả nắng xuống dòng sông lấp loáng.
Chẳng biết nước có giữ ngày giữ tháng
Giữ bao nhiêu kỷ niệm giữa dòng trôi ?
Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi !
Tôi giữ mãi mối tình mới mẻ,
Sông của quê hương, sông của tuổi trẻ.
Sông của miền Nam nước Việt thân yêu.*

Ở những bài thơ mang đậm phong cách Tế Hanh, người ta luôn thấy ông giải bày tình cảm và những rung động qua những lời thơ giản dị. Thơ ông thấm vào lòng người tự nhiên như một luồng gió nhẹ, một ngụm nước trong. Nhà thơ Chế Lan Viên đã từng nhận xét rằng câu chữ trong thơ Tế Hanh như "nước ta uống hàng ngày, không có gì cả. Nhưng uống lên là có thơ. Có nhiều bài thơ của Tế Hanh khi đọc là như vậy. Chữ ít mà nghĩa rất nhiều. Không phải nghĩa nữa, đó là hồn, tâm hồn, cái không thể đo bằng đơn vị chữ nghĩa"⁽¹⁾. Tính tư tưởng trong thơ Tế Hanh do vậy ít khi là sự tuyên truyền minh hoạ trực tiếp ; nó thấm thía mà khơi gợi những tình cảm cao đẹp của con người.

Thơ Tế Hanh không mạnh về cấu tứ, về trí tuệ. Tính trữ tình tự nhiên, đắm thắm và thuần khiết làm nên vẻ đẹp của thơ ông. Ít có

(1) *Tế Hanh hay Thơ và Cách mạng*, in trong *Tuyển tập thơ Tế Hanh*, NXB Văn học, H., 1987.

nhà thơ nào kể lẽ trực tiếp, bộc bạch hồn nhiên đến thật thà như Tế Hanh những gì mà nhà thơ đang cảm nhận và xúc động : "Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ...; Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu - Ngàn đời không đủ sức đi mau...; Có những trưa tôi đứng dưới hàng cây - Bỗng nghe dâng cả một nỗi tràn đầy...; Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá",... Nhưng chính cách nói ấy lại như một bàn tay tin cậy dẫn người đọc vào không khí riêng của những bài thơ Tế Hanh để cùng chia sẻ những cảm xúc của nhà thơ.

Là một nhà thơ thiên về nội cảm, trong xu hướng chung của thơ ca đương thời hướng ra sự sống, cuộc đời, tăng cường tính chiến đấu và tính tư tưởng của thơ ca, Tế Hanh cũng đã có những thể nghiệm lối thơ "ở ngoài mình". Ông kể chuyện, tăng cường chất tự sự, để cho sự việc tự cất lên tiếng nói của nó. Ông chú ý lập ý, cấu tứ để bài thơ có sức cô đúc một triết lý. Nhưng khi đi quá xa cái tạng của mình, thơ ông nhiều khi trở thành nôm na để dãi hoặc lộ liễu khiên cưỡng. Một vài bài thơ như *Em trả lời*, *Chị Cám*, *Thăm quê hương Lỗ Tấn*,... là những ví dụ tiêu biểu cho nhược điểm này. Có thể khẳng định rằng phần quan trọng nhất làm nên sức hấp dẫn và thành công của thơ Tế Hanh chính là dòng xúc cảm nội tâm trong trẻo được cuốn theo những dòng thơ. Bởi thế, không cầu kỳ, ít kỹ xảo, cũng không tài hoa trong câu chữ. Tế Hanh vẫn có những bài thơ có một vẻ đẹp riêng và không ít những câu thơ thực sự tài hoa theo cách riêng của ông. Niềm tin yêu tha thiết vào vẻ đẹp của cuộc đời là gốc của những câu thơ bất ngờ và tài hoa này về cuộc sống và niềm vui của một nông trường :

*Đêm nay sẽ có vãn công mùa
Trời rộng, chiếu xanh sắp mở màn...
(Đền Mộc Châu)*

hoặc khung cảnh một đêm trăng ở *Nông trường cà phê* :

*Nông trường ta rộng mênh mông
Trăng lên trăng lặn vẫn không ra ngoài*

Bài thơ tình ở Hàng Châu – một bài thơ được xếp vào hàng những bài thơ tình hay nhất đương thời và có thể cả sau này là một dòng chảy miên man của cảm xúc, ngôn từ và hình tượng :

*Lá phong đỏ như môi tình đượm lửa
Hoa cúc vàng như nỗi nhớ day đưa
Làn nước qua ánh mắt ai đưa
Cơn gió đến bàn tay em vẫy
Chúng mình đã yêu nhau từ độ ấy
Có núi sông và có trăng sao
Có giận hờn và có chiêm bao
Cay đắng ngọt bùi cuộc đời kháng chiến
Nói sao hết em ơi bao kỷ niệm...*

Thơ Tế Hanh giàu *tình* hơn là giàu *tứ*. Và tứ thơ trong những bài thơ hay của Tế Hanh thường là cái tứ bật ra từ trái tim hơn là khối óc. Khác với bài *Mặt quê hương* với những ví von ít nhiều khiên cưỡng : "Kìa đôi mắt, đôi mắt - Dòng sông yêu trong vắt - Hơi thở em chan hoà - Như hơi thở quê ta"... nhằm diễn giải cái tứ *mặt em là quê hương*, bài thơ *Vườn xưa* là bài thơ tình hay một cách tự nhiên trong một cấu trúc thơ mềm mại mà chặt chẽ. Bài thơ kết đọng cả nỗi buồn xa cách của hai người yêu trong nhớ nhung da diết, cả ước vọng xa vời về một ngày hội ngộ trong mảnh vườn xưa thân thiết, ở đây có một người mẹ già trông ngóng và biết bao kỷ niệm. Những câu thơ cặp đôi tương phản xếp kề nhau trên cái nền của một điệp khúc buồn trong trẻo :

*Hai ta ở hai đầu công tác
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa ?
Hai ta như ngày nắng tránh ngày mưa
Như mặt trăng mặt trời cách trở
Như sao hôm sao mai không cùng ở
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa ?
Hai ta như sen mùa hạ, cúc mùa thu
Như tháng mười hồng tháng năm nhĩn
Em theo chim em đi về tháng tám
Anh theo chim cùng với tháng ba qua.*

Cứ như thế, chủ đề nhớ thương xa cách và hình ảnh quê hương thân thiết khi hiện lên qua cái giếng đầu làng, mảnh vườn xưa, con sông tuổi nhỏ,... đan kết vào nhau tạo thành một nốt nhấn da diết trong thơ Tế Hanh. Và nhớ đến thơ Tế Hanh, người đọc luôn lưu luyến những vần thơ ấy...

Yêu thơ Pháp từ những năm đầu làm thơ, Tế Hanh học nhiều ở những nhà thơ lãng mạn Pháp như Rimbaud, Musset, Verlaine,... Và cũng với tình yêu ấy, tâm nhìn về thơ của ông mở rộng ra với những tên tuổi lớn khác như N. Hikmet, B. Brecht, H. Hainơ,... Cảm nhận những nhà thơ lớn ấy bằng tâm hồn của một thi sĩ Việt Nam, ông còn mong muốn truyền vẻ đẹp của thơ họ qua công việc dịch thơ, giới thiệu thơ. Tế Hanh dịch nhiều và những bản dịch thơ của ông thường truyền đạt được cái hồn của nguyên bản thông qua cách cảm nhận thi sĩ và những câu thơ giàu âm điệu Việt Nam. "Thôi em đừng hát - Những khúc hát Grudi - Vị chua cay nhắc lại - Một đời bên kia, một bờ bên kia"... - những câu thơ dịch khá thành công bài thơ *Vỏ để* của Pu-skin cũng có thể ít nhiều cho thấy

chất thơ trong bản dịch và phong cách dịch thơ của Tế Hanh. Tế Hanh gần như tập trung tất cả tinh lực của ông cho thơ. Ông cũng có những tác phẩm thơ viết cho thiếu nhi được ưa thích. Tập văn xuôi – tiểu luận duy nhất *Thơ và cuộc sống mới* (1961) cũng là nhằm giải bày những suy nghĩ, kinh nghiệm và tâm sự của ông quanh việc làm thơ để người đọc có thể hiểu thêm đời thơ ông, hoàn cảnh ra đời của nhiều bài thơ đặc sắc.

"Một bài thơ hay như một tấm gương - Mình thấy mình ở đó" – đó là những câu thơ trong bài *Kinh nghiệm làm thơ* của ông. Đây chính là hồn cốt cơ bản làm nên đời thơ và phong cách thơ Tế Hanh. Mỗi bài thơ hay của Tế Hanh thực sự là một mảnh đời ông, là tấm gương phản chiếu tâm hồn ông – một hồn thơ luôn đậm thắm và trong trẻo.

VŨ TUẤN ANH

HOA NIÊN^(*)

(1938 - 1941)

QUÊ HƯƠNG

Chim bay dọc biển đem tin cá⁽¹⁾

Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới
Nước bao vây cách biển nửa ngày sông
Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã
Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang
Cánh buồm trương, to như mảnh hồn làng
Rướm thân trắng bao la thâu góp gió....

Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ
Khắp dân làng tấp nập đón ghe về
Nhờ ơn trời, biển lặng cá đầy ghe,
Những con cá tươi ngon thân bạc trắng.
Dân chài lưới làn da ngăm rám nắng,
Cả thân hình nồng thở vị xa xăm ;

(*) *Tuyển tập Tố Hữu*. NXB Văn học, H., 1987.

(1) Câu thơ của phụ thân tôi.

Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm
Nghe chát muối thấm dần trong thớ vỏ

Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá.

1939

CHIẾC RỔ MAY

Thuở bé nhiều hôm tôi bỏ chơi
Cảm thương đứng ngó mẹ tôi ngồi
Vá bên chiếc rổ mùi thơm cũ
Như tấm lòng thơm của mẹ tôi.

Lơ thơ chì rối sợi con con ;
Những cái kim hư, hột nút mòn
Tàn tiện để dành trong lọ nhỏ ;
Vải lành gói ghém mấy khoanh tròn

Lặng lẽ bàn tay lặng lẽ đưa
Đắp từng miếng vá ấm con thơ ;
Những mong đời mẹ, đời con mãi
Gần gũi nhau cùng mối chỉ thừa...

Mẹ ơi ! Chiếc áo con đã rách
Con biết làm sao trở lại nhà
Để mẹ vá giùm ? Con thấy lạnh :
Gió lùa nổi nhớ thấm vào da.

1940

LỜI CON ĐƯỜNG QUÊ

Tôi, con đường nhỏ chạy lang thang
Kéo nỗi buồn không dạo khắp làng
Đến cuối thôn kia hơi có vương
Hương đồng quỳn rữ hát lên vang.

Từ đây mình tôi cỏ mọc đây
Đọc lòng hoa dại ngát hương lây ;
Tôi ôm đám lúa, quanh nương sán
Bao cái ao rêu nước đục lây

Những buổi mai tươi nắng chói xa
Hồn tôi lóng lánh ánh dương sa ;
Những chiều êm ả tôi thư thái
Như kẻ nông phu trở lại nhà.

Tôi đã từng đau với nắng hè :
Thịt da rạn nứt bởi khô se ;
Đã từng điêu đứng khi mưa lụt :
Tôi ló, thân tan rã bốn bề.

Chia sẻ cùng người nỗi ám nò
Khi mùa màng được, nỗi buồn lo
Khi mùa màng mất. Tôi vui cả
Với những tình quê buổi hẹn hò.

Tôi sống mê man tránh té buồn
Miệt mài, hế há, đắm say luôn
Tôi thâu tê tái trong da thịt
Hương đất, hương đồng chẳng ngớt tuôn...

1937

NHỮNG NGÀY NGHỈ HỌC

Tặng Nguyễn Văn Bông

Những ngày nghỉ học tôi hay tới
Đón chuyến tàu đi đến những ga
Tôi đứng bờ vờ xem tiễn biệt
Lòng buồn đau xót nỗi chia xa
Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu
Ngàn đời không đủ sức đi mau
Có chi vương vãi trong hơi máy
Máy chiếc toa đầy nặng khổ đau
Bánh nghiền lăn lăn quá nặng nề ;
Khói phì như nghẹn nỗi đau tê ;
Lâu lâu còi rúc nghe rền rĩ ;
Lòng của người đi rẻo kẻ về

Kẻ về không nói bước vương vương...
Thương nhớ lan xa mấy dặm trường
Lẻo đẻo tôi về theo bước họ
Tâm hồn ngỡ ngán nhớ muôn phương.

1938

DỄ THƯƠNG

Sao về đời nhà quá dễ thương !
Buồn khơi trước ngõ, nhớ sau vườn
Cũ càng mái rợp quen mưa nắng
Bờ ngõ khêu hoài nỗi vấn vương

Cảm giác êm êm khẽ động vừa
Lan từ bóng lá ú ù đưa
Âm thầm cửa hé trông xa vắng
Như lúc đầu thu những buổi trưa

Người khách vu vơ ngóng đợi thầm
Dịu dàng thấp thoáng bóng giai nhân
Thối nhà khép nép trong cây lá
Thôn thức thăm xem truyện *Tố Tâm*.

1941

SÔNG VỘI

Tặng Huy Cận

Trong tôi văng vẳng dư vang
Điệu buồn của lá phai vàng rơi thưa

Trong tôi thoang thoảng hương đưa
Cỏ hoa tàn cũ, mộng xưa vẫn sâu

Mây trời nhuộm bóng thương đau
Lá hoa héo rũ, nắng nhàu mình tơ...

Hơi sương nhỏ lạnh lòng thơ
Tôi nghe rộn ngợp nước mờ nao nao...

Biệt ly tụ họp thời nào
Thương vương khắp nẻo, nhớ bao tư bề...

– Thu đi lâu quá không về !
Lòng chờ vội sống giữa hè ít thu...

Hè 1939

CHỨA CHẮT

Mùa thu đã đến... cả người tôi
Hoảng hốt như thu đã hết rồi ;
Lo lắng giờ thay cho ngóng đợi :
Thu làm tôi cực quá đi thôi !

Mắt mở to luôn, chứa chứa nhiều
Những hình éo lá, sắc xiêu xiêu :
Tai thêm linh thính lo thâu góp
Những điệu ly sầu, tiếng tịch liêu.

Lông ngực phồng to ráng hít vào ;
Phổi ghì không khí đến nôn nao,
Da tê xúc động niềm thương nhớ ;
Màu động hương thu sắc bớt đào.

Đi mãi ngoài không chẳng ở nhà,
Đầu trần áo mỏng để lòi da :
Hơi thu mơn trớn như hơi thịt ;
Tôi dựa vào thu dịu lấm mà !

TÌNH TỰ

Chiều hôm nay đất trời ngưng cả :
Sương xuống đây mờ toả bóng lung linh
Như mời ta kể lễ chuyện ân tình.
Anh chờ đợi : em đâu em chẳng đến ?
Hiếm hoi quá, em ơi ! Giờ hứa hẹn
Của tình ta cùng với cảnh thiên nhiên
Để cho anh tình tự với người tiên.
Trong sương bóng thâm thì lời mây nước
Anh cảm thấy chiều nay anh nói được
Lời ái ân bày tỏ nỗi lòng anh,

Đã bao lần gặp gỡ chỉ làm thình :
Không gian sáng phơi trêu tình trơ trên.
– Chiều hôm nay bóng hơi che bẽn lẽn.
Trông thấy em thấp thoáng giữa sương mờ
Anh tưởng cùng nhau gặp gỡ trong mơ :
Nói với em mà anh như cảm thấy
Anh tự nói với chính lòng anh vậy,
Lời dễ dàng như lúc cách xa em.
Và phải không ? Em đáp lại êm đềm
Em đáp lại dịu dàng và cảm động

Anh thấy trước trên con đường mơ mộng
Lòng bên lòng và tay ở trong tay ;
Hai ta đi biệt lập giữa sương đây.
Tình êm á lằng lằng hơi bóng vương.
Hai bên đường hân hoan sương điểm bướm
Cánh phân vân hoà nhịp với lòng ta.
Và như mừng, như đón, ở xa xa
Hơi nước trắng giăng phơi từng tấm lụa.

CHỦ NHẬT

Buồn làm sao cho ngày chủ nhật
Của người học trò vợ vẫn hay yêu !

Những ngày kia vui vẻ hơn nhiều
Ngồi chặm chỉ lắng nghe thấy giảng,

Hay vui đùa, chuyện trò cùng chúng bạn,
Trí bình yên thư thái biết bao nhiêu
Và nhất là được trông thấy người yêu,
Người thiếu nữ xinh như tờ giấy trắng.
Lần đi học là một lần đo đạc :
Đi làm sao cho gặp được giữa đường
Cô nữ học sinh tha thướt đến trường,
Tay đỡ nón và tay cầm sách vở.
Ngày chủ nhật là một ngày mong nhớ
Ở trong nhà không ngớt ngoái trông ra
Hy vọng người yêu mền bước ngang qua :
Gặp gỡ mãi cũng gây tình lưu luyến.
Chờ đã mệt mà người không thấy đến
– Có bao giờ người nghĩ đến ta đâu !
Thì giờ đi qua... nắng xế ngang đầu.
Lòng rung rúc, người bản thân bực bội
Quần với áo là mấy lần thay đổi ;
Quyển sách nào đem đọc cũng buồn tênh.
Tâm thần ta như có vé bấp bênh
Như chán chề, như rã rời, ngao ngán ;
Ta tung túc, ta giận hờn các bạn
Sao mãi vui không đến với ta chơi ;
Ta trách thầm những kẻ ở xa xôi
Sao hờ hững không thư từ chi cả !

Quanh quán mãi... Trông ra ngày sắp ngá,
Lần cuối cùng nhất định bước ra đường,
Đi bơ vơ, lòng thắm thía ngùi thương
Đường quen quá chán chường như tắc lối !
Ta quay lưng lúi thủi trở về nhà
Không hiểu sao thấy tiếc một ngày qua.

NGƯỜI HÀ TIỆN

Tôi là triệu phú : rất nhiều yêu,
Buồn nhớ mùa thu với buổi chiều,
Nhưng cả đời nghèo nàn túng thiếu,
Bởi vì tôi chẳng dám chi tiêu.

Cảnh đẹp người tươi chẳng dám trông,
Sợ lòng xao động nổi say nồng ;
Thoáng yêu ý nhớ vô tình đến
Đã vội : người kia có biết không ?

Tay dè lên đóng cửa vô biên,
Mắt ngó thao thao sợ mất tiền,
Ngỡ ngác như người đi lạc lối ;
Người cho kiểu cách kẻ cho điên.

Nhưng mặc ! Tôi riêng chỉ biết tình,
Ai cười, ai nói cũng làm thình.
Tôi dành vàng ngọc cho người ấy,
Tôi có tiêu đâu lấy một mình ?

NHỮNG ĐÊM TỐI...

Những đêm tối là giờ lo tĩnh toạ,
Những chiều im là buổi ráng cầu kinh,
Ta đắm say, mê tín đạo Ân Tình.
Độc câu kệ "Yêu em... anh nhớ quá !"
Với mong mỗi thiết tha thành chánh quả :
Hồn mong manh trực tiếp với niềm yêu.

Miệng lâm râm, ta tụng niệm thật nhiều,
Tay cung kính khoanh đè trên ngực sợ,
Mắt chẳng thấy vật chi tuy vẫn mở,
Tai bưng im gác bỏ chuyện quanh mình ;
Ta thành tâm chờ đợi phút anh linh
Im lặng đến, không biết gì, không nghĩ...

Kìa em lên ! Rực rỡ bốn phương trời,
Đôi mắt to ném lửa sáng nơi nơi,
Vùng trán rộng hào quang loà chói rực
Ta thấy sáng, hồn phiêu phiêu thoát tục
Lòng lâng lâng không muốn ước mơ chi,
Mắt lim dim, đầu cúi gục, chân quỳ
Mở hết cửa tâm hồn chờ thánh nhập.

SÂU TÊN

Không lắng đợi, cũng không cần rõ rệt,
Chỉ thoáng nghe nhẹ nhẹ, thoáng nghe thôi
Tôi đã không giữ được tự nhiên rồi ;
Lòng cảm động nao nao đầy ứ nghẹn,
Ôi vương víu cái tên người yêu mến !
Thế mà còn những tiếng giống hơi hơi
Hay đồng âm trái nghĩa với tên người,
Lòng thắc mắc cũng kiếm điều tự lự.
Đôi cái dấu thêm vào đôi cái chữ,
Dáng thân quen từ thuở nhỏ a, b.
Bởi vì đâu tôi thấy quá nặng nề :
Từng nét nhỏ in sâu như chạm khắc
Trong tâm trí rõ ràng và nhọn sắc ?
Và nhất là cái chữ đứng đầu tên,
Cái chữ hoa lưu luyến với điệu huyền.
Lần trông thấy là một lần bờ ngõ ;
Mắt ám ảnh thấy đầy trong sách vở
Trong những hình chữ nhật, những hình vuông.
Bước ra đi gặp gỡ ngã tư đường ;
Đứng dưới bóng cành giao nhau kết chữ...
Hễ có đường dọc ngang là tôi cứ
Nghĩ loanh quanh tìm kiếm cái tên ai.
Núi in xa và mây nổi trên trời
Tôi cũng thấy phôi bày hình tượng nhớ
Ôi cái chữ hoa kia sao mà rục rĩ !

TẮM LỊCH ĐỜI

Tôi muốn đem ngày tôi
In thành một bản lịch,
Để tôi gỡ tờ đời
Tuỳ theo hồi sở thích.

Tôi sẽ để thật lâu
Những tờ ghi hạnh phúc,
Và vội bỏ tờ sầu
Không theo giờ, đợi lúc.

Khi vắng mặt người yêu
Thì giờ không muốn hết
Tôi sẽ gỡ thật nhiều
Để chi ngày cách biệt ?

CÓ NHỮNG CON ĐƯỜNG

Có những con đường ta đã đi
Thẩn thơ qua lại rất nhiều khi
Nhà người yêu mền ngang qua đấy
Vắng mặt nên lòng thấy biệt ly.

Ta gửi tình ta ở khoảng đường ;
Bước này tưởng nhớ, bước này thương

Tay đưa nguyệt ghịu, hàng my chớp
Ngực đánh dồn thêm, chân vấn vương.

Đi mãi không hề biết mỗi xa
Đi sông không dám ngó vô nhà
Đường thường bỗng hoá trung tâm điểm
Lắm cố xui mình phải bước qua.

Ta tưởng bao giờ có thể quên
Con đường nhé một mối tơ duyên
Ai ngờ khúc ruột tương thân ấy,
Cũng phải buồn đau chuyện chẳng bền
Ấy lúc lòng ta hết với người
Hay là yêu mến đổi dời nơi
Con đường bị bỏ trong quên lãng
Sâu túi nằm thương dưới bụi đời.

1941

THƯƠNG

Đâu người em của thuở duyên thơ ?
Đâu buổi lòng ta trông hững hờ
Bóng tối ý buồn lên lối đến
Tìm người san sẻ bớt bơ vơ ?

Người có mơ màng một vè tiên :
Thân lơ lửng dáng, trán mơ huyền,
Lung linh ôi mắt cười tinh nghịch
Buồn ẩn xa xôi thoáng dịu hiền...

Không khí chung quanh hoá nhẹ nhàng
Nỗi buồn bứt rứt bỗng tiêu tan
Khi từ cái miệng xinh tươi ấy
Những tiếng ngân thơ toả dịu dàng

Ta thấy trong ta bớt thiết tha
Chỉ thương nhè nhẹ, mến ôn hoà
Bùi ngùi ta nghĩ : vì sao nhỉ ?
Người chàng là người em gái ta ?

VƯỜN CŨ

Kỷ niệm Tường Đông

Cánh cổng đi vào run rẩy đưa ;
Lối đi cỏ rậm phủ che vừa
Ngôi nhà mái cũ rêu in lớp.
Hé bức rèm đơn đở nắng trưa
Nắng nhớ rưng rưng chớp lệ mờ
Mây buồn đôi mảnh vẫn lơ thơ.
Cỏ cây im lặng như từ thuở
Đôi lứa xa nhau vẫn đợi chờ.

Cây ổi, cây xoài vẫn đứng đây ;
Cây lê vẫn ngả ở bên này
Ngoài kia hàng chuối thân trơn mát
Đôi lúa hay ôm áp má đây...

Đôi má tròn xinh của tuổi đương
Mê ăn, mê ngủ sống bình thường
– Một mình trở lại bên cây chuối
Áp má vào cây thấy cắn xương.

1941

TẬP THƠ TÌM LẠI^(*)

(1942 - 1944)

PHƯỢNG⁽¹⁾

Lưu ly chất ngọc đọng màu bông
Cánh rục hừng theo trận gió nồng
Ơi phượng ! Người là cây đuốc sáng
Đất đầy tin tưởng vọng lên không.

Đốt cháy bao la sánh mặt trời
Linh hồn mùa hạ hiện thân ơi !
Đời người kết tụ bao nhiêu nắng ?
Trưa chói chang cao, lửa rạn ngời

Phung phí tình yêu quá mực thường
Sống thời hoàng tử, chết quân vương
Nguy nga cây nở bùng son thắm
Lộng lẫy hoa rơi sắc ngập đường

Ta đứng trên cao gió lộng bày
Ngọn đèn tâm tưởng đảo diên lay,

(*) *Tuyển tập Tế Hanh*, Sđd.

(1) Tác giả lấy từ bài này để viết bài *Hoa phượng* trong tập *Đi suốt bài ca* (1970).

Câu người hơi Phượng tươi như máu
Dâng sáng linh hồn cánh dạn bay.

1944

TRÁI CHÍN⁽¹⁾

Hơi trái dưa lơ lửng trên cành
Sắc vàng chín nổi giữa màu xanh
Biết bao huyền diệu trong đời trái
Từ cõi hư vô đến tượng hình ?
Giữa lòng đất mẹ, giữa lòng sâu
Dây rễ lo toan kiếm mỡ màu
Nhựa sống chuyển lan lên nhánh đợi,
Nhịp nhàng theo tiếng gọi trên cao
Đầy nặng niềm xuân máu nhớ bông
Điểm thưa chòm biếc, lá chen hồng
Nhị vàng giây phút âm dương gặp
Khao khát tình cây, ân ái nồng
Đây lúc hoa tàn, cánh rã rơi
Hồn theo gió nghĩa thổi qua đời
Nổi vui sáng tạo đưa hoa chết
– Còn lắm công trình trái nhỏ ơi !

(1) Bài này, sau tác giả sửa lại thành bài *Suy nghĩ về một trái chín* trong tập *Con đường và dòng sông* (1980).

Nắng niu sớm trắng bao êm ấm
Âu yếm chiều lam thắm ngọt ngào
Vội cửa đêm dày sương mát dịu
Mặn nồng nung nấu của trưa cao

Thức suốt năm canh trăng mớm sữa
Choàng cành tay gió vuốt yêu đương
Mưa thu, nắng hạ thay nuôi nắng
Cho trái chua me hoá ngọt đường

Cho chát chua đầu được kết tinh
Nâng cao rạng rỡ mọi công trình
Cho hồn hoa tạ không ai oán,
Chất đất, màu cây đã đượm tình

Cho một ngày kia lúc rụng rơi
Hân hoan trái chín biệt ly đời
Vào trong tất cả, vào trong chết
Mang nặng mầm sinh buổi Phục Hồi.

Hè - Thu 44

CHÙA

Tặng Quách Tạo

In rõ rệt chân trời quá khứ,
Chùa không thôi tình tự thuở xa xăm
Tuổi thơ tôi là cả một đêm rằm
Trăng tỏ rạng sáng châu quanh đức Phật

Hồn thanh thoát chưa hề vướng vật chất
Đồng vọng xa cùng nhịp tiếng chuông bay

Này hai cây bạch lạp ánh hai tay
Đôi mắt chói này rung trong ngọn nến
Niềm tín cẩn tượng hình nên trái chín
Phút tâm thành ngào ngạt toả hương hoa
Ôi buổi lớn khôn ! Ôi buổi xa nhà
Tôi đâu biết cách xa chùa đến thế ?
Gió lãng mạn thổi qua buồn thế hệ
Sóng thị thành tan rã cả lòng tin
Thuyết hoài nghi mờ xoá những kinh nguyên
Buồn số kiếp đưa về cơn gió lạnh

Bước chán nản trên những đường hieu quạnh
Chiều hôm nay tôi chạnh nhớ chùa xa
Tiếng chuông kêu như mẹ gọi chan hoà
Tôi ôm ngực tưởng chừng tim sắp vỡ
Bóng đêm xuống bao trùm trong tín mộ

Đường sương ơ ! Người chạy đến thời xưa ?
Dắt ta đi trở lại viếng thăm chùa.

1943

CẢM THÔNG

Nằm trong cò một chiều man mác
Nghe gió xuân thổi quạt hồn cây
 Thái bình xanh ngắt từng mây
Lá phơi sắc biếc, đời gầy mộng đào
Chiều trâm mặc, dáng chiều lặng lẽ
Dãy bàng cao đượm vẻ đoan trang
 Thân nghiêm đứng thẳng làm tàn.
Hồn vui ngự giữa nhịp nhàng bao la
Này khăng khít da ta, da đất
Mạch cảm thông ngậy ngắt tâm can
 Giác quan mở rộng dặm ngàn
Nghe như cỏ mọc bàng hoàng khắp thân
Giọng suối ngân trong tay sôi nổi
Trong chân mê bối rối dặm đường
 Ngạt ngào đôi mắt đưa hương
Bông hoa đất nở giữa vườn lòng tươi
Giờ thanh thoát. Đất ơi ! Có biết ?
Ta không buồn tử biệt, sinh ly
 Tao phùng ấy buổi ra đi
Đến khi ta chết là khi trở về.

Hà Nội – Huế 1943

*(Đăng số Tết **Thanh niên** 1944, Sài Gòn)*

MỘT NỖI NIỀM XƯA

Kính dâng cha tôi

(Chim quyên xuống đất ăn trùn

Anh hùng lữ vận lên nguồn đốt than⁽¹⁾)

Tôi đã sống vông nói trong tiếng hát
Của người cha thất chí trở về quê
Khi trưa vắng cây buồn lay bóng nhạt
Khi đêm im gió bạt ánh trăng hè.

Tiếng trầm nặng vang âm như lệ ứ
Tháng năm đầy tâm sự giải khôn ra
Đôi mắt rộng vọng xa về quá khứ
Trên trán sâu vợ vẫn bóng ngày qua

Bóng đau thương mấy mươi năm về trước
Núi sông buồn trang sử mờ suy vong
Đường số mệnh là con đường đất nước
Nợ nam nhi canh cánh giục bèn lòng...

Bao hoài vọng xa xôi dần nhạt mất,
Phôi pha rồi bao ý nghĩ hiền ngang !
Con chim quyên có ngày ăn dưới đất
Người anh hùng lữ vận phải bán than

(1) Câu ca dao cha tôi thường hát.

Hương hoa thơm một mai trong kẽ vách
Mặt thể thường lấm lẫn sạch cùng như
Tìm tri kỷ nơi vài ba quyển sách
Ru tâm tình theo tiếng võng đung đưa

Tôi cảm thấy toả trong không khí nóng
Một nỗi buồn u uất trĩu trên my
Trưa sao gắt gao như niêm thất vọng
Đêm sao nã nề như buổi chia ly !

Và bao ai oán ngậm ngùi ngọt nhạt
Bao ước mơ xưa, bao xót xa lòng,
Đều lần lượt lên giây trong tiếng hát
Đưa hồn tôi vào nỗi nhớ hưng vong

Quảng Ngãi – Huế – Đà Nẵng, 1944

TRĂNG TÀN

Ta là mảnh trăng đến hồi le lói
Nằm trên cao thương hại kẻ trần gian :
Nhân nghĩa thờ ơ, thú vui mê mải ;
Thấy ta tươi, không thấy thuở ta tàn.

Ta có lúc lên ngôi trên nguyệt điện
Giữa muôn hoa thượng uyển một hoa trăng
Cánh bằng ngọc, sáng ngời màu ảo huyền
Nhị bằng vàng ẩn hiện bóng tơ giăng

Nhưng vũ trụ không nằm trong bất dịch
Sự mát còn tan hiệp tiếp liền nhau
Núi lở, sông mòn, hoa rơi, lá chết
Ta xinh tươi có lúc cũng phai màu !

Tàn tạ tâm hồn, hao gầy thân thể
Sóng buồn ta trôi về bể cô liêu
Và sau hết ta chỉ là ngân lệ
Năm rưng rưng trong mắt của đêm hờn

Nỗi cô quả cũng theo niềm héo hắt
Đâu người thương, đâu kẻ nhác là đâu ?
Chỉ nghe vắng trong bóng đêm khuya khoắt
Tiếng cú kêu lạnh lẽo giục cơn sầu

Ta tro trọi như một người lữ thứ
Quán trọ nằm không ngủ, nhớ quê hương
Ta thơ thẩn như một cô trinh nữ
Lỡ mộng đâu rã rượi khóc tình thương

Ta bè bạn với những chùa mái lạnh
Ta tự tình với những bãi tha ma
Ta ẩn mặt sau những khu rừng quạnh
Ta nghiêng mình trên những nhánh sông xa

Ta lúi thủi đi sâu vào cõi mát
Hồn rã rời, thể chất hoá sương băng
Cho đến lúc bóng đêm tràn mặt đất
Người mới hay nhân loại thiếu tình trăng.

Thu 1944

NGƯỜI MẸ

Người mẹ đầu tiên lặng ngó con,
Nao nao nghe tự đáy tâm hồn,
Nỗi niềm xương thịt tan như nước
Sự sống nhân đôi, sóng rập rờn

Mới mẻ người mang một mối tình
Bằng hoàng cơ thể chói tâm linh
Từ ta – như – thể sang ta – phải
Người đứng cao hơn số phận mình.

Trông đứa hài nhi thịt thắm tươi
Y nguyên người gặp lại thân người
Tưởng đã chia sẻ trong sinh hoá
Nay lại giàu thêm hạt máu rơi

Người bế con lên trong ánh sáng.
Vui mừng bày tỏ với xa khơi,
Từ trong vật chất vô tri giác
Sự sống vươn lên ánh mặt trời.

1944

HOÀNG HỒN

Trái tim hấp hối của ngày tàn
Úa lệ chan hoà ám thế gian

Ấy lúc trời cao buồn goá bụa
Cúi ôm trái đất đỡ băng hàn
Có phải vì tôi kiêu cách đâu !
Khách quan, ngoại cảnh gọi kêu sầu
Hư vô, ý chết luôn trong gió,
Hồn đứng bơ phờ trước vực sâu
Lẻ loi cho đến cả bên chân
Cái bóng trung trinh cũng chẳng quang
Tay trái thờ ơ, tay phải lạnh
Hững hờ buông thõng hết tương thân.
Một con gà nhỏ lạc trong thôn
Mất mẹ bi thương gọi đứt hồn
Có phải lòng tôi đau quạnh quẽ
Kêu tìm lòng bạn giữa hoàng hôn ?

1944

MỘT LÀNG THƯƠNG NHỚ

Làng ấy, buồn ủ rũ một bên sông
Hồn thương nhớ đắm chìm trong dĩ vãng
Thuở phong lưu, sắc đời đầy tươi sáng
Tơ lụa vàng chói rạng khắp bao thôn
Dưới trời xanh, soi biếc cả tâm hồn

Dâu tằm tấp từ đồng ra đến bãi
Đi hái lá, buổi chiều về cô gái
Vẳng lời ca nô nức với bình minh
Người thôn nữ thấy lòng như lụa mượt
Tay đưa thoi, ngồi dệt tình mơ ước,
Đời thanh bình mây gió giục yêu đương
Đôi chàng trai lơ đãng để tơ vương
Đem tâm sự gửi vào giấy chỉ mòng
Và con sông tung bùm theo nhịp sóng
Cũng rộn ràng lộng bóng những Tây Thi...

*

* *

Nhưng một hồi tơ lụa phải ra đi
Hàng ngoại hoá giết lẫn hàng nội hoá
Vẳng bóng kẻ sớm chiều đi hái lá
Dáng dâu mềm là lướt đã nhường cho
Vé nặng nề không sắc của khoai ngô
Cò từ đáy hát hiu niêm nhớ tiếc
Những đôi lứa bỗng nhiên thành vĩnh biệt
Thôi còn đâu tha thiết với đường tơ
Việc hàng ngày vất vả, quá thô sơ
Đời lam lũ lấy gì thơ với mòng
Chiếc khung cửi nằm im chờ nhện đóng
Phận con tằm lỡ dở nghĩ mà thương
Bao trái tim goá bụa giữa tầm thường

Một thế hệ hao mòn trong lặng lẽ
Cho đến nỗi cháu nghe bà kể lễ
Hạnh phúc xưa như thể chuyện hoang đường
Chỉ lặng buồn còn giữa một màu tang
Và đất nhớ võ vàng mơ ước cũ
Và con sông âm thầm trong nước ngủ
Về mô côi của một xứ buồn tênh.

1942

KHÔNG ĐỀ

(Những đoạn thơ viết về tình yêu)

Em là cơn gió mát lòng
Thổi rung tất cả lá rừng đời anh
Em là giọt nước long lanh
Soi trong tất cả đồng anh đợi chờ
Đêm dày anh bước bơ vơ
Em đem nắng rọi tan bờ sương che
Thế tình anh sống si mê
Em đem mắt đẹp gọi về với thơ

*

* *

Yêu em, trao cả tâm hồn
Lòng thu ngày vắng, tình dồn đậm xa

Ngàn năm sau, chỗ đôi ta
Yêu nhau có lẽ lá hoa mọc đây

*

* *

Cành cây trụ lá hôm qua
Hôm nay nhựa chuyển lá ra mịn màng
Con chim hôm trước lạc đàn
Hôm nay nó nức khúc đàn xuân vui
Thiên nhiên mãi mãi yêu đời
Héo hon như để đến thời tươi thêm
Tấm lòng trần thế sao em
Kêu căng chi để đời thêm bẽ bàng !

*

* *

Bạn đừng tìm ở ái tình
Căn nguyên hạnh phúc, ảnh hình khổ đau
Lần yêu là một lần giàu
Thêm hương vĩnh viễn với màu vô biên
Hồn ta là một con thuyền
Bằng khuâng dạo sóng trước miền biển khơi
Lòng ta lạc giữa lòng đời
Như con chim nhỏ giữa trời mông mênh

*

* *

Hỡi người tác giả vô danh
Câu thơ cùng với trời xanh mãi còn
Nỗi niềm thúc đẩy tâm hồn
Con đau sáng tạo mỗi mòn tâm tư

*

* *

Ta yêu dãy núi chân trời
Xa trông đôi nét, tới nơi vạn cảnh
Tâm hồn mai đỏ, chiều xanh
Đổi thay như những tâm tình nhân gian

Ta yêu biển rộng muôn vàn
Long lanh đáy ngọc, chói vàng dòng sao
Đêm đêm sóng vỗ dạt dào
Hồn ta như biển khát khao lạ thường.

1942 – 1943 – 1944

LÒNG MIỀN NAM^(*)

(1956)

NGƯỜI ĐÀN BÀ NINH THUẬN

Tôi gặp chị một chiều Ninh Thuận,
Vai mang gùi, đầu quấn khăn tang
Chị đi từ dưới xóm làng
Lên thăm em chị ăn làm chiến khu

Thấy mắt chị sưng vù,
Tôi hỏi vì sao thế ?

Chị bèn kể lể sự tình
– Quê tôi nguyên ở Thuận Thành trước kia
Quân cướp nước bắt lia nhà cửa
Chúng dồn dân lần nữa là ba
Ban ngày chúng thả cho ra,
Đêm vào dồn ngủ như là bò trâu.
Tang cha còn trắng trên đầu
Đến chồng bị giết, mẹ râu chết theo
Đứa con dại leo đeo bên nách,
Chú em vào du kích bấy nay.
Ruộng hoang bỏ chẳng ai cày
Xấu cao thuế nặng đọa dày tẩm thân...

(*) Tuyển tập Tế Hanh, Sđd.

Chị đứng lặng tán ngán
Nghẹn ngào đầy uất hận
Rồi kể thêm số phận chị em :
– Xóm làng vắng vẻ thanh niên
Thoát ly gần hết lên miền chiến khu
Vài thằng ngu đi theo lũ giặc
Phá họ hàng bán giết bà con
Chị em ở lại trong thôn
Bao nhiêu đau khổ chất chôn vào lòng
Tôi mà đau khổ bao lâu,
Chị em đau khổ gấp trăm gấp nghìn
Chị em phải chịu tạt nguyên
Trời ơi ! Vợ đổi, vợ chuyen là đây
Chị này bị bán phơi thây
Chị kia treo ngược trên cây mất đầu...
Chị nín lặng hồi lâu
Tôi biết gì để nói ?
Chúng tôi nhìn xuống núi
Cả một cánh đồng xanh
Rợn trắng những tháp canh
Rành rành in tội ác
Tôi ước hỏi :
– Chị lên đây công tác
Việc dân công, sản xuất cần người
Chị cười :

(Lần đầu tôi thấy chị cười
Cái cười hiền hậu của người cực Nam)
– Lên chiến khu, lên làm sao được !
Còn việc nhà, việc nước lao lung
Chiến khu nhớ đến ruộng đồng
Chúng tôi phụ nữ sống trong đồng bào
Để dò tin địch thế nào
Luôn luôn nhắc nhở hô hào bà con
Giấu từng nắm gạo miếng cơm
Giúp anh cán bộ đêm hôm trở về
Chị tiếp tế, chị thì địch vận ;
Chị giao thông dắt dẫn đường hầm.
Chúng tôi nuôi mối hờn căm
Như tro nhen lửa, như tầm nhả tơ...
Chị thở mạnh, tay giơ phía vực
– Kia anh xem có tức hay không ?
Bốt đồn nam, bắc, tây, đông
Bao giờ lệnh tổng phản công
Chắc là đá cũng xuống đồng giết Tây
Núi rừng tất cả lá cây
Không ghi hết tội của bầy chó kia.

Ninh Thuận, tháng 7 - 1951

BÀ MẸ CANH BIỂN

Mẹ là bà mẹ Việt Nam
Sống trên bãi biển, dưới hàng dừa xanh
Quê hương giặc phá tan tành
Cửa nhà ra bụi, thuyền mảnh ra tro
Cuộc đời bữa đói bữa no
Thù này lấy biển mà đo chưa vừa
Mẹ già đi sớm về trưa
Mắt loà chân yếu ngán ngừa giặc lên
Thức canh mấy chục đêm liền
Lòng già bao bọc lưới thuyền như con.
Nhìn ra tàu địch căm hờn
Nhìn vô chòm xóm mà thương muôn vàn
Canh khuya sóng biển kêu vang
Biển bao nhiêu sóng thương làng bấy nhiêu
Giặc lên, mẹ chạy đi kêu
Đồng bào nghe giặc thấy đều lánh xa
Cùng dân quân mẹ ở nhà
Mẹ theo sát địch dò la tình hình
Mẹ ôi ! Lòng mẹ mông mênh
Hoà trong thôn xóm mối tình ấp iu
Thằng Tây súng đạn nó nhiều
Sao bằng lòng dạ mẹ nghèo chúng ta ?
... Mẹ là bà mẹ Việt Nam
Sống trên bãi biển dưới hàng dừa xanh.

26 - 1 - 1952

NAM BẮC, BẮC NAM

Anh ở miền Nam ra
Em trên Việt Bắc xuống
Trời cuối đông nắng tà
Biển Sầm Sơn sóng cuộn

Đêm ấy em ca
Bài ca tha thiết
Tả tình yêu bất diệt
Tổ quốc chúng ta

Anh nghe trong tiếng hát
Văng vẳng dư vang
Như tấm lòng miền Bắc
Nói với lòng miền Nam

Một nửa tình đồng chí
Một nửa tình yêu
Gặp nhau một buổi chiều
Trên con đường gió thổi

Rồi anh lên Hà Nội
Em xuống ngã sông Lam
Anh lại là phương Bắc
Em lại là phương Nam

Mỗi lần lòng hướng về Nam
Anh càng muốn sống, anh càng muốn yêu
Anh càng phấn đấu thêm nhiều
Bắc Nam gặp gỡ, mai chiều cảm thông.

3 - 1955

MẸ CON

Nam Đèo Ngang nắng tắt,
Chiều xuống bắc Quảng Bình
Đêm Ròn mưa lất phất
Mẹ kể chuyện gia đình

Mẹ bà mẹ Thừa Thiên
Vượt qua vùng giới tuyến
Thăm đứa con mười niên
Xa nhà theo kháng chiến

Một ngày mẹ gặp con
Ba nghìn ngày chẳng kể
Một ngày con gặp mẹ
Mấy trăm cây số không còn !

Bây giờ mẹ lại vô
Mất nheo đây tin tưởng
Buồm trắng biển nhấp nhô
Mạ xanh rờn thửa ruộng

Lũ giặc ác kia ơi !
Bay làm sao ngăn được
Những tấm lòng con người
Yêu nhau và yêu nước ?

Một dòng sông Hiền Lương
Không thể nào chia xé
Một dòng nước sông Hương
Vẫn của con của mẹ

Mẹ yêu mẹ đợi chờ
Con yêu con phấn đấu
Hai tấm lòng ước mơ
Một ngày mai đoàn tụ
Ngày ấy đã đến rồi
Ngày ấy còn trở lại.

7 - 1955

TIẾNG CA KHÔNG GIỚI TUYẾN

Phía bắc sông Hiền Lương
Ánh sao vờn ánh nước
Đoàn thiếu nhi Tùng Luật
Múa, nhảy, hát ngân nga
Bầy chim nhỏ đồng ca
Chúc Bắc Hồ muôn tuổi
Tiếng ca theo gió thổi
Lạnh lạnh lướt qua sông
Đến vang dội trong lòng
Đoàn thiếu nhi Xuân Mỹ
Phía nam sông Hiền Lương
Con đẽ đẽm rù rì
Đoàn thiếu nhi Xuân Mỹ
Lũ giặc quý xấu xa

Cắm các em múa ca
Xóm làng buồn heo hút
Đêm nay cùng lén lút
Ra đứng ngóng bờ sông ;
Nước mắt chảy ròng ròng,
Nghe bên kia tiếng hát...

Đoàn thiếu nhi Tùng Luật
Không thấy bạn trả lời
Sao vắng vẻ im hơi ?
Gió đưa về ấm ức
Liên cất cao tiếng hát
Vạch mặt bọn chiến tranh
Chúng nó sợ hoà bình
Sợ lời ca con trẻ

Đoàn thiếu nhi Xuân Mỹ
· Nghe giọng hát hờn căm
Cùng một loạt đứng lên
Cản rãng chùi nước mắt
Hương về bờ bên Bắc
Cất giọng hát long lanh
Ca Thống nhất, Hoà bình
Ca Tự do, Độc lập
Mặc mấy thằng cảnh sát
Chạy hốt hải, hốt ha
Đứa chửi, đứa la

Đứa xô, đứa đập
Đoàn thiếu nhi Tùng Luật
Nghe các bạn hoà theo
Càng cao giọng trong veo
Vui tràn trẻ gió biển

Tiếng ca không giới tuyến
Dào dạt nước Hiền Lương
Khúc hát của tình thương
Bay khắp trời Quảng Trị...

Bọn tay sai giặc Mỹ.
Lũ cú vọ ăn đêm
Trước khúc hát thiêng liêng
Sợ, chui vào bóng tối.

7 - 1955

CHIÊM BAO

Chiêm bao bình tỉnh giấc
Biết là em đã xa
Trên tường một tia sáng
Biết là đêm đã qua

Ban ngày công tác bận
Ban đêm dành nhớ em.

Ban ngày ở miền Bắc,
Ở miền Nam ban đêm.

Dầu anh đâu, em đâu
Hai ta vẫn gần nhau
Giấc chiêm bao đêm trước
Soi sáng cả ngày sau.

5 - 1956

NHỚ CON SÔNG QUÊ HƯƠNG

Quê hương tôi có con sông xanh biếc
Nước gương trong soi tóc những hàng tre.
Tám hôm tôi là một buổi trưa hè,
Toả nắng xuống lòng sông lấp loáng.
Chẳng biết nước có giữ ngày, giữ tháng
Giữ bao nhiêu kỷ niệm giữa dòng trôi ?
Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi !
Tôi giữ mãi mỗi tình mới mẻ,
Sông của quê hương, sông của tuổi trẻ,
Sông của miền Nam nước Việt thân yêu
Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu
Khi mặt nước chập chờn con cá nhảy
Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy
Bầy chim non bơi lội trên sông.

Tôi đưa tay ôm nước vào lòng,
Sông mở nước ôm tôi vào dạ
Chúng tôi lớn lên mỗi người mỗi ngã
Kẻ sớm khuya chài lưới bên sông
Kẻ cuốc cày mưa nắng ngoài đồng ;
Tôi cầm súng xa nhà đi kháng chiến
Nhưng lòng tôi như mưa nguồn gió biển
Vẫn trở về lưu luyến bên sông ;

Tôi hôm nay sống trong lòng miền Bắc,
Sờ lên ngực nghe trái tim thầm nhắc
Hai tiếng thiêng liêng, hai tiếng "miền Nam"
Tôi nhớ không người ánh nắng màu vàng,
Tôi quên sao được sắc trời xanh biếc ;
Tôi nhớ cả những người không quen biết...
Có những trưa tôi đứng dưới hàng cây,
Bỗng nghe dâng cả một nỗi tràn đầy :
Hình ảnh con sông quê mát rượi
Lai láng chảy, lòng tôi như suối tưới.
Quê hương ơi ! Lòng tôi cũng như sông.
Tình Bắc Nam chung chảy một dòng,
Không gành thác nào ngăn cản được.
Tôi sẽ lại nơi tôi hằng mơ ước.
Tôi sẽ về sông nước của quê hương.
Tôi sẽ về sông nước của tình thương.

6 - 1956

GỬI MIỀN BẮC^(*)

(1958)

DẶM LIỄU

Đêm nay trăng sáng Bắc Kinh
Nhớ trăng Hà Nội thấm tình quê hương
Lòng như cuộn chỉ yêu thương
Quán theo mỗi một đoạn đường ra đi

Trang đầu quyển sổ anh ghi
Tên sông tên núi – tên gì nữa em ?

Tường nghe trong bóng trăng đêm
Bám tay em lính xa thêm một ngày

Trời cao mây lững lờ bay
Cuối thu dậm liễu đã thay lá vàng
Anh đi vương vấn không gian
Thời gian em ở muôn vàn vấn vương.

1956

(*) *Thơ Tế Hanh*, NXB Hội Nhà văn, H., 1958.

XEM BÌNH KỊCH

Xem Bình kịch, khúc Thu giang
Một dải sông xanh thiệp gặp chàng
Tiếng hát : mái chèo, thuyền : điệu múa
Hồn ta gợn sóng cũng sang ngang.

1957

TRẢ LỜI THAY TẾ BẠCH THẠCH

Vẽ cá thật hơn cá
Vẽ hoa thật hơn hoa
Cụ học trường nào thế ?
– Ta học trường lòng ta.

1957

BÀI THƠ TÌNH Ở HÀNG CHÂU

Anh xa nước nên yêu thêm nước
Anh xa em càng nhớ thêm em
Trăng Tây Hồ vời vợi thâu đêm
Trời Hàng Châu bốn bề êm ái

Mùa thu đã đi qua còn gửi lại
Một ít vàng trong nắng trong cây
Một ít buồn trong gió trong mây
Một ít vui trên môi người thiếu nữ...

Anh đã đến những nơi lịch sử
Đường Tô Đông Pha làm phú
Đường Bạch Cư Dị đề thơ
Hồn người xưa vương vấn tự bao giờ
Còn thao thức trên cành đào ngọn liễu
Phong cảnh đẹp nhưng lòng anh thấy thiếu
Bức tranh kia anh muốn điểm thêm màu
Có hai ta cùng tựa bên cầu
Cho mặt nước Tây Hồ trong sáng nữa
Lá phong đổ như mối tình đượm lửa
Hoa cúc vàng như nỗi nhớ day dưa
Làn nước qua ánh mắt ai đưa
Cơn gió đến bàn tay em vẫy
Chúng mình đã yêu nhau từ độ ấy
Có núi sông và có trăng sao
Có giận hờn và có chiêm bao
Cay đắng ngọt bùi cuộc đời kháng chiến
Nói sao hết em ơi bao kỷ niệm...

Những ngày buồn nghĩ đến thấy vui vui
Những ngày vui sao lại thấy ngùi ngùi
Anh không muốn hỏi nhiều quá khứ

Ngày đẹp nhất là ngày rời gặp gỡ
Rời Tây Hồ trắng xuống Bắc Cao Phong
Chỉ mình anh với im lặng trong phòng
Anh ngược nhìn bức thêu trên vách :
Hai bóng người đi

một hàng tùng bách

Bàn tay nào đã dệt nổi lòng anh ?
Tiếng mùa xuân đem sóng vỗ bên mình
Vợ vẫn tình chân

chập chờm mộng gối

Anh mơ thấy Hàng Châu thành Hà Nội
Nước Tây Hồ bỗng hoá nước Hồ Tây
Hai chúng mình cùng bước dưới hàng cây.

1956

THĂM QUÊ HƯƠNG LỖ TẤN

Đã hai mươi năm
Lỗ Tấn không còn nữa
Nhưng ở Thiệu Hưng từ mái nhà, cánh cửa
tùng góc phố, bến sông
đều nói rằng : – Không !
Lỗ Tấn không bao giờ chết.

Những nhân vật đã từ trong tiểu thuyết
ra cuộc đời :

Khổng Ất Kỷ, A Q

Nhân dân trong vùng thường chỉ
nơi A Q nằm nghỉ
nơi Khổng Ất Kỷ rượu say

Những cảnh vật bên ngoài
Lại thành thịt thành xương trong trước tác
hoa thiên trúc
hoa hoàng mai
và hoa quế hương bay man mát
Mảnh vườn xanh của tuổi nhỏ thơ ngây
án sách ông thầy
chiếc giường bà mẹ

Hôm ấy

Chúng tôi uống rượu
Nhớ Lỗ Tấn mắt người người tư lự
Trong hương nồng quá khứ bỗng lao đao
Đồng chí hương dẫn viên giọng nói tự hào :
đây là rượu Thiệu Hưng rượu quý
Chúng tôi cất khi văn hào tạ thế
Hai mươi năm mới có cốc rượu này
Vì văn hào ta hãy uống cho say

Tôi bỗng nhớ

Qua cơn say gió bão
cạnh nhà Lỗ Tấn có hai cây táo⁽¹⁾

(1) Nhà này ở Bắc Kinh.

đã ra nụ ra hoa
trong tác phẩm của văn hào
Nhưng một cây bông gầy
Người ta trồng thay vào
một cây táo khác
– Việc này chắc làm nhiều người kinh ngạc :
Sao không lo
nghệ thuật phải giống như cuộc đời
mà lại lo
cuộc đời phải giống như nghệ thuật ?

1957

LIỄU

Xưa kia từng thấy liễu
Mướt tóc giữa thơ Đường
Ấm màu trong tranh Tống
Rủ mình trong giấc mơ
Giờ thấy liễu rườm rà
Mọc dài theo cuộc sống

Chẳng giống liễu thơ Đường
Khác xa liễu tranh Tống
Không như liễu trong mơ
Nhưng lòng tôi xúc động

Càng ở ngoài xứ mộng
Liều lại càng nên thơ
Nhưng nếu chẳng thơ Đường
Nếu không màu tranh Tống
Không huyền ảo chiêm bao
Chắc gì trong cuộc sống
Liều đã mang thơ vào
Chắc gì mắt em như lá liễu
Đã cắt lòng anh một nét dao.

1957

ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

Đài phát thanh vang điệu bài chòi
Một buổi sáng xuân về trên miền Bắc
Điệu quê hương trong tim tôi dịu dạt
Như ngang trời dịu dạt én đưa thoi
Điệu quê hương tràn trẻ mong nhớ
Trời miền Nam sông núi một màu xanh
Bao vui sướng với bao nhiêu đau khổ
Suối thơ tôi thao thức mạch trong lành
Khi cây cỏ cũng mơ màng âm điệu
Tìm xóm nhà thao thức dưới trăng cao

Tôi muốn viết những bài thơ dễ hiểu
Như những lời mộc mạc trong ca dao
Đêm văn nghệ hộp dầu xanh tóc bạc
Miếng bún thơm, cọng rạ cũng kêu giòn
Tôi sung sướng có bàn tay gieo hạt
Đợi ngày mùa dâng những chén cơm ngon
Tiếng đàn nhị dây tơ quán quýt

• Điệu bài chòi dòng suối ngân nga
Đàn em nhỏ một rừng chim ríu rít
Những môi hồng thiếu nữ rải thêm hoa
Tôi làm sao quên được điệu quê hương
Như quên được miền Nam ơi ! Tiếng mẹ
Chúng không thể nhận chìm trong máu lệ
Đem súng gươm dập tắt những lời thương
Điệu bài chòi sáng nay trên miền Bắc
Sẽ vang ngân khắp ngõ hẻm hang cùng
Nung nấu mãi những lời ca không tắt
Triệu tấm lòng trong cuộc đấu tranh chung .

1957

EM CHỜ ANH

Tặng những người vợ miền Nam

Em chờ anh không nghĩ đến thời gian
Trước vẫn tưởng hai năm rồi họp mặt
Bây giờ đây nước nhà còn chia cắt
Em chờ anh không kể Bắc hay Nam
Em chờ anh không biết có hoa tàn
Có trăng khuyết, có sương chiều, mưa tối
Em chỉ biết có nỗi lòng mong đợi
Em chờ anh không ngại kém dung nhan
Em chờ anh không sợ bọn hung tàn
Dầu chúng nó giam cầm, tra tấn, giết
Tình em đối với anh không thể chết
Em chờ anh – đau khổ ấy vinh quang
Em chờ anh không nghĩ đến thời gian.

1957

NƯỚC CHẢY NGANG

Sông Hiền Lương bên ấy bên này
Chống cửa giờ tay chùng với tới

Bóng mái nhà ai ngã đến đây
Chung một đò qua chung bến đợi
Như thế mà miền Nam miền Bắc !
Trăm thước vì sao rộng quá chừng !
Con sóng hay là dao kéo cắt ?
Đắng cay hạt muối lệ rung rung
Có người – xuân về xanh bờ Bắc
Nhớ thương ai mong đợi bờ Nam
Nhìn sông thấy bóng thân yêu vẫy
Nước chảy xuôi dòng bỗng chảy ngang.

1957

GIẤC MỘNG DIỆU HUYỀN

Vịnh Hạ Long có rộng không chẳng biết
Nhưng từ lâu huyền bí của thiên nhiên
Vân mơn man như gió vuốt ve thuyền
Những ý nghĩ phiêu lưu, những tâm hồn mơ mộng
Khi nắng loé hàng my qua cửa động
Khi sóng trào tóc quán đảo chon von
Khi mây chập chờn ẩn hiện đầu non
Khi mưa lẩn xanh trời và bể biếc
Người càng hiểu vịnh Hạ Long là thế
Trong mơ màng giấc ngủ có rồng bay

Nhưng thân tiên huyền diệu nhất là ngày
Người bỗng thấy trên sườn non óng ánh
Đất gọn tóc hay đất cười đen nhánh ?
Người tìm ra than đá, Hạ Long ơi !
Người tìm ra năng lực đổi thay đời
Cả cuộc sống nghìn năm như lọt vỏ
Một dải đất bao la thành xứ mỏ
Nhanh hơn cây thành phố mọc người đông
Nào Hồng Gai, nào Cẩm Phả, Cửa Ông
Nào Hà Lâm, nào Hà Tu, Uông Bí,
Một dải đất điểm thêm màu thế kỷ
Tôi đến đây. Đất nước đã hoà bình
Trên những đường còn loang lổ chiến tranh
Cả vùng mỏ đang tung bùng kiến thiết
Tôi càng thấy Tổ quốc mình giàu đẹp
Cõi mong chờ kỳ lạ chính là đây :
Một bên từng từng lớp lớp than dày
Núi lấp lánh như muôn ngàn đợt sóng
Một bên điệp điệp trùng trùng chuyển động
Biển mang trong lòng sức sống vô biên
Và còn bao giá trị của thiên nhiên
Đất bí mật mãi nghìn năm che giấu ?
Nhìn dưới bến những chiếc tàu nghiêm điệu
Chờ ăn than, soi sóng bóng cờ bay
Nhìn trên bờ chỉ chút những đường ray
Những va gông, những cần, những trục

Đẹp bằng mấy các long châu hổ chực !
Ôi ! Những đêm khí biển lẫn cùng trời
Cơn gió nồng thổi lộng từ ngoài khơi
Núi than đá điện ngời ngời bật sáng
Trên mặt nước chát lân tinh lấp lánh
Và ngang trời bay những thoáng sao băng
Cảnh thần tiên mộng tưởng đẹp sao bằng ?
Các đồng chí công nhân vùng mỏ !
Tôi đến đây vẫn còn nghe trong gió
Tiếng căm hờn một quá khứ thương đau
Những kiếp người bụi bặm phủ đen đầu
Giọt sữa mẹ cho con than dính miệng
Nhưng cờ cách mạng cuốn theo
bản trường ca kháng chiến
Những người con giai cấp
những công nhân
Đã bảo vệ xứ sở mình
như bảo vệ tay chân
Tôi đã thấy
khi còi tâm rúc vang
từng kíp kíp
Những chị miệng cười giòn mắt híp
Những anh bắp thịt chắc tròn tay
Lên tầng cao phá vỡ lớp than dày
Hay xuống tận lò sâu nóng cháy
Nổi phẩn khởi như dầu hăng đẩy máy

Máy này đào
 máy kia xúc
 máy kia sàng
Cả một trời hừng hực những than than
Bên những người da đen với quặng
Nhưng máu thấm hồng tâm hồn trong trắng
Trong cái nhìn có biển cả non cao
Giác ngủ nồng lấp lánh sóng, than, sao
Tôi càng rõ cuộc đời đang máy chuyển
Và hồn tôi lảng lảng trên cánh biển
Thấy ngày mai trong ánh sáng say mê
Chen chúc xe đi, tấp nập tàu về
Nhà cửa mọc tận đời xa đảo vắng
Khúc hợp tấu giữa không trung vắng vắng
Của sức người cùng với sức thiên nhiên
Thoảng rộng bay trong giấc mộng diệu huyền.

1957

TA ĐÃ YÊU EM

Đối với ta miền Bắc cũng là em

T.H.

Ta đã yêu em
Như yêu sự sống

Ngày hiện trong đêm

Thực hoà với mộng

Thấy hoa thêm tươi

Thấy trời thêm xanh

Thấy hiểu thêm người

Thấy hiểu thêm mình

Vụ gieo hôm nay

Vụ mùa ngày mai

Suối nhỏ nghìn tay

Nối ra sông dài

Sóng cần phải dâng

Chim cần phải kêu

Mùa cần phải xuân

Ta cần phải yêu

Dấu mai xa nhau

Đôi ngá đôi đường

Lòng ta vẫn giàu

Thêm một tình thương.

1956

RÉT NÀNG BÀN

Khi em đan áo ấm cho anh

Gió còn thổi qua bàn tay lạnh

Những đôi chim tìm nhau ủ cánh
Mây đầy trời, rơi rớt nắng mong manh
Em vội dệt thời gian qua sợi thắm
Những giờ trưa không nghỉ, những đêm thâu
Sợi len mịn so sợi lòng rối rắm
Áo đan rồi mùa lạnh hết còn đâu !
Em gửi áo lo anh giận đối
Nhận áo em anh lại ngại em phiền
Đời cán bộ ít thời giờ nhàn rỗi
Vì việc công đôi lúc nhẹ niềm riêng
Hoa bắt đầu thưa thớt cuối đường xuân
Cành cây đã sum sê lá đậm
Tháng tư đến với những ngày nắng ấm
Bỗng mùa đông trở lại ! – rét nàng Bân
Nàng Bân xưa may áo ấm cho chồng
Áo may xong không còn mùa lạnh nữa
Nàng Bân khóc, đất trời thương lệ ứa
Cho rét về đáp lại nỗi chờ mong
Anh mặc áo của em và cảm thấy
Bàn tay yêu nhân ấm gấp hai lần
Thời tiết hiểu lòng ta biết mấy :
Cho tình người nên có rét nàng Bân.

1957

BÃO

Cơn bão nghiêng đêm
Cây gãy cành bay lá
Ta nắm tay em
Cùng qua đường cho khỏi ngã

Cơn bão tạnh lâu rồi
Hàng cây xanh thắm lại
Nhưng em đã xa xôi
Và cơn bão lòng ta thổi mãi.

1956

VƯỜN XƯA

Mảnh vườn xưa cây mỗi ngày mỗi xanh
Bà mẹ già tóc mỗi ngày mỗi bạc
Hai ta ở hai đầu công tác
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa ?

Hai ta như ngày nắng tránh ngày mưa
Như mặt trăng mặt trời cách trở
Như sao hôm sao mai không cùng ở
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa ?
Hai ta như sen mùa hạ cúc mùa thu
Như tháng mười hồng tháng năm nhãn

Em theo chim em đi về thảng tám
Anh theo chim cùng với thảng ba qua
Một ngày xuân em trở lại nhà
Nghe mẹ nói anh có về anh hái ổi
Em nhìn lên vòm cây gió thổi
Lá như môi thâm thì gọi anh về
Lần sau anh trở lại một ngày hè
Nghe mẹ nói em có về bên giếng giặt
Anh nhìn giếng giếng sâu trong vắt
Nước như gương soi lè bóng hình anh
Mảnh vườn xưa cây mỗi ngày mỗi xanh
Bà mẹ già tóc mỗi ngày mỗi bạc
Hai ta ở hai đầu công tác
Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa ?

1957

EM Ở ĐÂU ?

Sầm Sơn có những cặp bên nhau
Mắt trong mắt, tay trong tay âu yếm
Sao ta vẫn một mình với biển
Em ở đâu rồi, em ở đâu ?
Trời màu xanh nước cũng xanh màu
Sợi gió đến se cùng sợi liễu

Sao ta vẫn một mình lẻ thiếu

Em ở đâu rồi, em ở đâu ?

Những ngày ta khắc tận lòng sâu

Sao em chỉ ghi hờ trên cát bãi ?

Nay Sấm Sơn một mình ta trở lại

Em ở đâu rồi, em ở đâu ?

Ta không phải người đi kiếm khổ đau

Nhưng đau khổ vẫn là sự thật

Như đất nước lòng ta chưa thống nhất

Em ở đâu rồi, em ở đâu ?

Dầu lòng ta có hoá con tàu

Lòng em chẳng bao giờ thành bến

Nên ta vẫn bơ vơ trời biển

Em ở đâu rồi, em ở đâu ?

1957

CON NẮM

Một chiếc giường nhỏ hẹp

Cha mẹ nằm hai bên

Khoảng giữa nôi êm

Con lật

con trườn

con cười

con réo

Con nằm giữa cha và mẹ
Cuộc đời nằm giữa yêu thương
Làn sóng giữa hai bờ biển bắc
Cánh chim bay giữa hai bờ trời xanh
Mặt lá giữa hai bờ cây thắm
Nụ hoa giữa hai bờ hương lành
Cái nhìn yêu
 lời nói khẽ
Như tiếng ngân giữa hai bờ lặng lẽ
Con nằm vui giữa mẹ và cha.

1956

IM LẶNG II

Sinh con chưa biết mặt con
Con sinh gặp cảnh nước non cách vời
Lỡ làng một giọt máu rơi
Thân con bé bỏng cuộc đời mong mênh
Mấy năm đau khổ chiến tranh
Bao nhiêu nước mắt cũng đành lặng im
Cha vẫn giữ trong tim thắm đỏ
Tình thương con, con nhỏ cha ơi !
Ngọn đèn khuya, ánh sao trời
Chứng minh im lặng những lời của cha.

1957

NHỚ MẸ

Gửi hai em Hào, Bảo

Gió mùa thu đã gọi
Đoàn học sinh đến trường
Đưa tôi về quá khứ
Với mẹ già quê hương

Qua năm tháng sương mù
Nhớ thời xưa đi học
Hết nghỉ hè sang thu
Con xa nhà mẹ khóc

Mẹ bán đôi vòng cưới
Cho con học nhiều thêm
Mong ngày kia con đỗ
Làm nuôi mẹ nuôi em

Nhưng mỗi ngày mỗi qua
Một mùa thêm xa cách
Gió thổi lông trang sách
Che mơ ước mẹ già

Rồi con theo cách mạng
Rồi kháng chiến trường kỳ
Không có tiền gửi mẹ
Con cũng vắng về quê

Cho đến mùa thu này
Mẹ Nam và con Bắc
Cái thời con đến trường
Đã lui vào xa lác

Mẹ ơi ! Ngày gặp mẹ
Mùa thu hay mùa hè
Con sẽ là đứa bé
Đọc sách mẹ nằm nghe.

1957

GỬI MIỀN BẮC

Tặng Chế Lan Viên

Tôi sinh ra ở miền duyên hải
Tiếng sóng chen tiếng võng tâm tình
Mẹ tôi hát giọng đàng trong Quảng Ngãi
Lời đàng ngoài khúc quan họ Bắc Ninh
Cùng sữa mẹ câu ca dao mộc mạc
Đã nuôi tôi khôn lớn – Đến nhà trường
Trang giấy mới mở đời thơm bát ngát
Những bản đồ xanh đỏ gọi nguồn thương
Cánh bướm trắng một niềm mơ ước
Gió mùa về sáng mãi chân trời

Biển chao đảo xôn xao chiều con nước
Lòng như thuyền chờ đợi buổi ra khơi

Tôi muốn đi khắp miền Nam, miền Bắc
Bờ Cừ Long giang hay bến Hồng Hà
Nhưng phương bắc là phương mây nổi nhất
Kim địa bàn phương ấy cứ quay ra

Chất mặn thấm tình yêu tiếng Việt
Hồn Nguyễn Du phảng phất mỗi trang *Kiều*
Tôi mơ mộng những người trong tiểu thuyết
Và nghĩ thầm : ngoài ấy đẹp bao nhiêu !

Bước vào đời tôi chuẩn bị lên đường
Cách mạng đến và tiếp liền kháng chiến
Tôi đem tuổi thanh xuân tôi hiến
Tôi gửi vào xứ sở cả tình thương

Suốt mười năm ở miền Nam Trung Bộ
Trong trường kỳ gian khổ tôi lớn lên
Từ Đà Nẵng đến Cực Nam gót rổ
Lòng già từ hơn một mối tình duyên

Kể từ có Bác Hồ, có Đảng
Dựng nước Việt Nam dân chủ cộng hoà
Quê Việt Bắc thành quê hương cách mạng
Lòng miền Nam năm tháng mãi trông ra

Những bà mẹ ru con trong xóm vắng
Câu ca dao thêm hai tiếng "Cụ Hồ"
Dừa Bình Định tàu che tên chiến thắng :
Quán Hoà Bình bên cạnh quán Sông Lô.

Tôi thấy nhớ bạn bè văn nghệ
Nỗi niềm riêng thao thức năm canh
Rét Thái Nguyên rét về Yên Thế⁽¹⁾
Đọc câu thơ đồng chí tưởng thơ mình,

Bao giờ đến phiên ta ra Bắc ?
Mấy đèo qua, mấy núi cũng qua
Có ai gọi tên tôi trong gió bắc ?
Trong gió nồm tôi muốn gửi lời ra

Suối chiến khu ngân vang sóng bể
Tiếng mẹ già vọng mãi quanh nôi
Ơi miền Bắc ! Vì đâu mong nhớ thế ?
Đêm phương Nam sao Bắc Đẩu ngang trời

Đang say sưa chiến đấu, bỗng : Hoà bình !
Tôi lẫn lộn vui mừng luyến tiếc :
Tưởng ra đi trong đường rừng sắc biếc
Lại già từ trên mặt biển màu xanh

Cửa Sầm Sơn tàu chúng tôi cập bến
Cái nhìn thân yêu, câu nói đậm đà
Lòng miền Bắc trời thương và biển mến
Những nụ cười con trẻ thắm như hoa

Hà Nội – tôi về thủ đô Hà Nội
Trái tim Tổ quốc đẹp bao nhiêu !
Những nhà cửa tắm trong không khí mới
Những con đường như dẫn tới tình yêu

(1) Câu thơ của Tố Hữu.

Nhớ Khu Năm tôi đi vào Khu Bốn
(Hai anh em ruột thịt của miền Trung)
Đỉnh Đèo Ngang hồn tôi mây gió cuộn
Muối xát lòng tôi trên bến Cửa Tùng

Lên Lạng Sơn tôi nhìn mây biên giới
Xuống Hồng Gai tôi đợi sóng đưa tàu lên
Những ngày qua núi rừng nhắc mãi
Tôi thấy đời trong biển chói ngày sau

Và công xưởng máy ngời ánh thép
Và nông thôn lúa trĩu hạt vàng
Miền Bắc bước từng bước dài kiến thiết
Từng bước dài đưa tôi lại miền Nam

Từng tiếng võng mẹ ru thuở trước
Đến ngày nay mấy chục năm trường
Ôi miền Bắc ! Nói sao hết được
Tấm lòng tôi đầy những vấn vương ?

Càng nhớ miền Nam càng yêu miền Bắc
Càng yêu miền Bắc càng nhớ miền Nam
Mối tình ấy trong tim tôi thống nhất
Trong không gian và trong suốt thời gian.

1956

TIẾNG SÓNG^(*)

(1960)

TIẾNG SÓNG

Tôi nói đến một vùng duyên hải
Ở miền Nam êm ái quê tôi.
Chiếc tổ ấm cánh chim thường trở lại
Trên con đường vạn dặm xa khơi

Một chấm đỏ trên bản đồ nước Việt
Một chấm xanh trên bãi Thái Bình Dương,
Có cát trắng, có nắng vàng, trời biếc
Có tấm lòng chan chứa tình thương

Nơi rất thực và cũng là rất mộng.
Của đời tôi yêu biển tự bao giờ.
Trong giấc ngủ vẫn nghe tiếng sóng
Như tiếng lòng, giục giã những lời thơ.

Tôi nói đến những con người ở đó
Những anh Dương, em Ái, chị Duyên
Đồng chí tổ viên hay anh thủy thủ
Những người với tôi như bến với thuyền

(*) *Tuyển tập Tế Hanh*, Sđd.

Những con người bình thường mà vĩ đại
Những cuộc đời không tuổi không tên
Xây cái sống nơi đầu ghềnh cuối bãi
Đôi tay trần chống chọi với thiên nhiên.

Những con người lớn lên theo cách mạng
Cả một thời nô lệ cuộn dòng trôi
Cỡi sóng gió hướng theo tay lái Đảng
Biển thuộc về những kẻ đổ mồ hôi

Những con người suốt chín năm kháng chiến.
Đem máu đào giữ miếng đất thiêng liêng
Nay đứng thẳng nhìn quân thù Mỹ – Diệm
Bùn sẽ tan khi ngọn thủy triều lên !

Những con người hoà bình ra miền Bắc.
Theo lời dạy Bác Hồ xây Tổ quốc vinh quang
Cả tập đoàn long lanh như bạc rắc.
Mai con tàu sẽ cập bến miền Nam

Những người ấy với tôi là ruột thịt
Trong lời thơ gửi hết yêu thương
Đến những ai không quen không biết
Cũng gắn tôi trong hai tiếng quê hương

Tôi thấy đời tôi gắn liền với biển
Từng cơn sóng vui, từng lượn sóng buồn
Ôi nhớ làm sao những mùa chim én !
Ôi nhớ làm sao những mùa cá chuồn !

Hồn tôi mở trong cánh bướm lộng gió
Đi, ta đi, đến những chân trời xa
Tìm tôi thả neo trong bến đỗ
Về, ta về, trở lại quê nhà

Như chất mặn thấm vào khi muối đọng
Làm quên đi những vị khác trên môi.
Tiếng sóng biển quê hương hay tiếng sóng
Đã bao lần vang động giữa thơ tôi

Tôi nói đến trời mây, tôi nói đến
Những cánh đồng, nhà máy, những hoa chim
Nhưng muốn nói nhiều hơn về xứ biển
Như cái gì thấm kín nhất trong tim

Trong thơ tôi có câu đầy nước mắt.
Nhưng tôi không chán nản đâu anh !
Khi nửa nước còn trong tay lũ giặc
Tôi cười vui dễ dãi sao đành !

"Lòng miền Nam" tôi chưa nói hết
"Gửi miền Bắc" hồn tôi còn tưởng vọng
Nay tôi gửi tình tôi trong tiếng sóng
Hỡi đồng bào, đồng chí mến thân ơi !

1960

CÁI CHẾT CỦA EM ÁI

Ái lớn lên giữa trời xanh cát trắng
da ngăm ngăm như một làn nước mặn.
miệng cười vui mặt biển ánh trăng nghiêng
Khi Ái vào tiểu đội thiếu niên
cuộc kháng chiến cũng vào hồi quyết liệt
Trong một trận chống càn cha giặc giết
anh nhập đoàn thủy thủ. Với hai em
Ái chiêu bến mai sông giúp đỡ mẹ hiền
con cá đầu ghềnh, mẹ tôm cuối bãi
bà con hỏi đến bao giờ gả Ái ?
mẹ thường đùa :

chờ thắng lợi

Một hôm

trời chưa sáng sương lan tràn mặt biển
Ái một mình mò ngao gỡ hén
giò nặng trĩu tay Ái sắp sửa về nhà
mẹ sẽ mừng... em sẽ đón. Bỗng hiện ra
một lũ người mặt mày hung ác
chúng đổ cả hén ngao giở súng nạt :
"đứng im ! Chúng ông bán nát đầu !
lưới ở đâu ? Mau chỉ ! Lưới ở đâu ?"
Em gái thấy căm thù hơn khiếp sợ
trong trí óc ngày thơ em còn nhớ ;

vườn nát giày đinh
lưới cháy, thuyền chìm
bãi cát dài chưa ráo máu cha em
hàng dừa xanh hôm nay còn bốc khói
biển đầy cá mà dân làng nhịn đói
Ánh nắng đầu tiên nhìn em như cặp mắt thiết tha
bào phải trả thù, phải giết lũ yêu ma
Ái biết có mìn chôn trên động Gió
liền bào chúng lưới thường đem giấu đó
Bọn giặc phân công
một đứa giữ xuồng
một đứa giữ em
còn tất cả xăm xăm về phía động
– Lòng em Ái xôn xao muôn đợt sóng
Ôi quê hương ! Mối tình tha thiết
cả một đời gắn chặt với quê hương
Trong giây phút sắp cùng nhau vĩnh biệt
càng thấy lòng luyến tiếc yêu thương
Thương cha chết nửa thân mình cháy sém
mắt trừng trừng chưa trối lại một câu
Anh ra đi khi trời đầy chim én
thắng lợi về anh chẳng gặp em đâu
Thương mẹ goá suốt một đời tần tảo
gắng nuôi con cuối bãi đầu ghềnh
Các em đại tuy bữa cơm bữa cháo
vẫn vui đùa tiếng hát long lanh

Thương bè bạn đội thiếu niên cứu quốc
tập đánh Tây trên bãi chiều chiều
Thương cán bộ những đêm dài thức suốt
quyết giữ làng giữ biển thân yêu
Thương bụi chuối, hàng dừa bóng toả
cái giếng đầu làng nước lọc như gương
Thương con cá con tôm – Thương tất cả
Quê hương ơi ! Vĩnh biệt quê hương...
Một tiếng nổ xé trời, tung bay bụi cát
Bọn giặc thét lên những tiếng thét điên cuồng
mấy thằng còn lại vội chuồn
bắn Ái chết, thây nằm trên bãi biển
Tiếng sóng gầm vang
hoà trong tiếng kèn
Dân làng ra
mặt biển dâng lên
Tám thân trẻ nổi bập bênh trên sóng
những sợi tóc như sợi rong nước mọng
mặt còn tươi tựa mảnh san hô
máu lãng lai đỏ thấm ven bờ...

1959

NGƯỜI THUYẾT THỦ VÀ CON CHIM ÉN

Người thuyết thủ
Nhìn mặt trời sắp tắt
thấy lòng mình biển cháy mênh mông
ngày mai đây
ngày chiến đấu sau cùng
các anh sẽ về miền Nam yêu quý
dâng kháng chiến lòng các anh và vũ khí
hay các anh sẽ tự nhận chìm tàu
quyết không rơi vào tay quân cá mập kia đâu
Bóng đêm xuống
nổi liền trời với biển
bỗng anh thấy một con chim én
bay vội vàng
sà xuống đậu vai anh
Ơi con chim !
đem lại biết bao tình
Thấy chim đói anh mớm cơm
chim mệt
anh nựng trong lòng phủ áo nâng niu
Chim ơi chim ! Từ bờ Tổ quốc thân yêu
em bay đến cho lòng ta ấm áp
em không đậu trên tàu giặc Pháp
em là chim nhưng em biết căm thù
Trong lòng người thuyết thủ tựa nói ru

con chim én từng hồi kêu chiếp chiếp
người thủy thủ thấy nằm trong mộng đẹp

Ồi con chim

như bàn tay ve vuốt mẹ hiền
như má vợ thơm tho ngày mới cưới
như đầu con rúc vào lòng mát rượi
Chim ơi chim !

Đời ta cũng như em

ta sống giữa trời cao và biển rộng
ta muốn sống một cuộc đời đáng sống
mai về bờ Tổ quốc thân yêu
em nhớ nói :

Các anh còn chiến đấu

Các anh sẽ về miền Nam yêu dấu
nếu không, các anh tự nhận chìm tàu
Quyết không rơi vào tay quân cá mập kia đâu !
Một trời sao lấp lánh trên đầu
bao bọc chim con và người thủy thủ
nằm bên nhau thân tình trong giấc ngủ
Mặt trời lên tuôn ánh sáng muôn màu
tàu giặc Pháp cũng tiến gần thêm nữa
con chim én như biết mình sắp sửa
ra đi

chớp cánh vẫy chào

kêu chiếp chiếp những lời từ già
chim bay đi

nhưng kia chim trở lại

vòng ba vòng lưu luyến sắp xa nhau
rời bay thẳng

hướng chân trời tha thiết

Ngày hôm đó

những người thủy thủ Việt Nam cương quyết
nhận chìm tàu

Họ bị bắt – Tù binh

*

* *

Năm năm sau

trong thắng lợi hoà bình

ra miền Bắc anh lại về với biển

Đứng trên tàu nhìn trời nước bao la
trời của ta và biển của ta

người thủy thủ nhớ những ngày kháng chiến
đáp lòng anh một bầy chim én
báo tin xuân bay lượn giữa tầng không.

1958

NÔNG TRƯỜNG CÀ PHÊ

Cà phê chạy tới chân mây

Song song luống thẳng, lá đầy nắng mai

Cà phê chạy tới tương lai

Khói lam trại mới lượn dài khoảng xanh

Đầu mùa hoa nở trắng cành
Hương thơm bay đầy vòng quanh núi đồi
Cuối mùa trái chín đỏ tươi
Câu ca khúc hát hẹn nơi đi về
Hai ta trong bóng cây che,
Xa xa gió núi nước khe rì rào
Em đang ương giống, anh chào
Bóng anh lái máy ngả vào tay em...

*

* *

Tách cà phê nóng trong đêm
Bạn cùng tôi uống, hồn thêm mơ màng
Ước mong nhà Bắc nhà Nam
Mùi thơm vi ẩm cũng tràn niềm vui....
Bạn ơi ! Rót nữa cho tôi
Tôi không muốn ngủ – Núi đồi trăng trong
Nông trường ta rộng mệnh mông ;
Trăng lên trăng lặn vẫn không ra ngoài

1958

QUA CÔNG TRƯỜNG GỖ

Những đêm dài kháng chiến
Ở rừng ngủ dưới cây
Mùi gỗ thơm bay quyện

Tường nhà cửa đâu đây
Hoà bình ta kiến thiết
Xây dựng thêm cửa nhà
Từ rừng xanh núi biếc
Cây lại về với ta
Đường đi xa nhọc lắm
Băng thác đến vượt ghềnh
Bờ sâu liền vực thẳm
Nắng ngày tiếp mưa đêm
Ngàn cây về gặp gỡ
Tập nập những công trường
Tung bừng trong nhịp thở
Nhà máy gỗ lên hương
Và đời lim đời gụ
Và đời sến đời xoan
Từ già ngày xanh cũ
Đến ngày mới hồng vàng
Đây chiếc bàn suy nghĩ
Trang giấy trắng thâu đêm
Đây chiếc giường tri kỷ
Trăng sáng gọi bên thềm...
Hỡi ai về nhà mới
Có nghe rộn tâm hồn
Đêm đêm tiếng cây gọi
Trong mùi gỗ bay thơm ?

1958

ĐẾN MỘC CHÂU

Hôm qua đánh giặc
Hôm nay tưng gia
Nông trường Châu Mộc như hoa nở
Giữa núi rừng Tây Bắc hát ca
Thào nguyên trông ngút tầm con mắt
Ngang dọc nhô lên những máy cày
Đất mở lòng tươi như ngực trẻ
Mầm non hạt mới ấm bàn tay
Doanh trại gió lồng phơi ánh sáng
Có câu lạc bộ, có căng tin
Đôi hàng đào mạn vầy sân biếc
Đón gió mùa xuân thổi Điện Biên

Mộc Châu hướng thẳng đường Tây Bắc
Chờ ai vẫy vẫy cánh hoa ban ?
Đêm nay sẽ có vãn công múa
Trời rộng chiều xanh sắp mờ màn...

THĂM ĐỒI A.1

Năm thứ năm Điện Biên chiến thắng
Lần đầu tiên tôi đến đất anh hùng
Hè mới về còn rục rịch sắc trời xuân
Tôi chiêm ngưỡng đứng trên đồi A.1

Dưới chân tôi chiếc xe thù trơ xác
Nằm bẹp bên mô hai chiến sĩ đã hy sinh
Sông Nậm Rốm lấp lánh giữa Mường Thanh
Những bản Thái yên lành khói toả
Chiều trầm mặc : từng cái hoa, cái lá
Tìm gốc cây, bụi cỏ cũng thiêng liêng
C1, C2. Đôi chấy kề bên
Trong mình mấy còn tươi màu máu đỏ
Tôi lắng nghe Tổ quốc gọi thầm trong gió
Tên những người con : Phan Đình Giót, Bế Văn Đàn
Mà tâm hồn trắng mãi với hoa ban

Tôi đã gặp
Những con người đẹp nhất :
Chiến trường xưa
Nay dựng khắp công trường
Mở rộng đường đi như chuyển cánh vai vươn
Cho thế giới vào thăm nơi lịch sử
Rừng đã gửi về đây bao thuốc gỗ
Ngói gạch màu sơn hứa hẹn những căn nhà
Lấp hố bom rục nở những vồng hoa
Ánh điện sáng ngời dòng nước cuộn
Tên khói lửa nào Him Lam, Hồng Cúm
Lúa bay hương, tên đã chói hoà bình
Đứng bên tôi một đồng chí công binh
Đôi A.1 hai lần anh có mặt :
Trước tiêu diệt quân thù,

Nay thi đua sản xuất
Vinh quang xây dựng Đài liệt sĩ trên đồi
Sắp sửa già từ tôi
Một chiến sĩ Điện Biên chỉ hành hoa mới :
"Trên đường xã hội chủ nghĩa, chúng tôi đi tới
Cần có thêm xe, có thêm lúa, có thêm nhà
Có thêm người, có thêm sách, có thêm hoa
Thêm tình yêu và có thêm hạnh phúc...
Đồng chí sẽ trở lại Điện Biên Tây Bắc
Trên máy bay chóp cánh xuống phi trường
Giữa mùa ban nở trắng ngào ngạt hương
Ta sẽ cắm một cành hoa trên đồi A.1".

1959

CÒN NÓNG GIỮA LÒNG TÔI

Một ngàn chín trăm năm lăm. Hà Nội
Giữa hoà bình tôi trở lại thủ đô
Trong cuộc họp kỳ thứ tư Quốc hội
Tôi được đến nghe lời dạy của Bác Hồ
Lời lãnh tụ qua chín năm chống giặc
Vẫn như buổi đầu lịch sử ngàn vang
Bỗng im lặng... Bác cầm khăn lau mắt
Lời Bác nghẹn đùng giữa đoạn miền Nam

Đứa con miền Nam vô cùng cảm kích
Bác Hồ ơi ! Lòng Bác rộng bao la
Bác từng nói : miền Nam thịt của thịt
Miền Nam máu của máu chúng ta

Tôi đã biết bao nhiêu thứ lệ
Những mẹ già sáu khắc nhắc con thơ
Những đứa con năm canh nhớ mẹ
Những cặp tình nhân xa cách đợi chờ

Nhưng chưa khi nào lòng tôi nghe sâu sắc
Nghe đạt dào như cả đại dương
Bằng khi thấy Bác Hồ lau nước mắt
Nhắc đến miền Nam nửa nước đau thương

Như mạch suối non cao lấp lánh
Bắt nguồn nghị lực những dòng sông
Nước mắt Người chuyển bao nhiêu sức mạnh
Cho miền Nam đang chống kẻ thù chung

Nước mắt Người năm năm qua còn đầy
Đường tôi đi từng bước ánh soi ngời
Nước mắt Người gồm bao nhiêu lửa cháy
Năm năm qua còn nóng giữa lòng tôi.

1960

NGƯỜI ĐẢNG VIÊN DỰ BỊ

Giặc Pháp điên cuồng càn quét biển
Chỉ thị trên cần thiết thi hành :
Phát triển Đảng làm hạt nhân kháng chiến
Chỉ bộ họp bàn giới thiệu tên anh

Lần thứ nhất một thanh niên : đồng chí
Đêm trời trong sóng gợn quanh thuyền
Anh được nhận đảng viên dự bị
Tuyên thệ rồi mặt biển trắng lên

Anh ra về suốt đêm không ngủ được
Nước mắt vui mừng buồn tủi ứa trên mày
Đời anh trước mở cõi như bọt nước
Chỉ từ ngày cách mạng thấy đường đi

Nay vào Đảng. Mắt Bác Hồ soi tỏ
Suốt lòng anh chan chứa tình thương
Bao quanh anh cờ búa liềm rực đỏ
Như quanh anh làm gió biển què hương...

Đêm sắp hết trăng về cuối xóm
Một màn sương lan phủ gần xa
Anh bỗng thấy những bóng đen thấp thoáng
Biết giặc lên rình cướp phá quê nhà

Tiến ra bãi, tay cầm lựa đạn
Anh núp sau ụ cát phủ cây xanh

Mắt nhìn thẳng miệng gọi thắm : ơi Đảng !
Mắt hay còn tôi thuộc Đảng quang vinh
Lựu đạn nổ. Toán giặc đầu tung xác
Những thằng còn chạy hốt hoảng ra tàu
Anh ngã xuống bị một viên đạn lạc
Xuyên qua tim chưa kịp biết mình đau
Nhân dân đến thấy anh nằm ngực thũng
Nặng mai soi từng vết máu tươi hồng
Anh nằm chết : đầu xây ra biển rộng
Tay vươn dài như núm lấy non sông
Cái chết anh vang như hồi trống giục
Đội dân quân thắng giặc tiếp hai lần
– Chi bộ họp truy nhận anh chính thức
Kể từ ngày anh hiến máu thanh xuân
Hai mươi tuổi đẹp sao đời đồng chí !
Mặt trăng lên, anh thành một đảng viên
Đêm gặp Đảng cũng là đêm dự bị
Đảng nhận anh chính thức, mặt trời lên...

1959

VƯỜN XUÂN

Thăm con ở trại nhi đồng
Một ngày xuân đẹp, nắng hồng thướt tha

Con đang cùng bạn múa ca
Cành tơ phơ phất, gió qua rì rào
Tiếng ca bay lượn từng cao
Trăm con chim nhỏ ngọt ngào không gian
Tung bùng điệu múa liên hoan
Như trăm hoa múa rộn ràng vườn tươi
Lòng cha nhớ lại một thời
Tuổi thơ cha chẳng hướng đời như con
Một dòng sữa mẹ cô đơn
Tiếng đau mắt nước đọng buồn trong nôi
Nắng lên. Trời đã đẹp rồi
Áo xuân con mặc chói ngời màu hoa
Vườn mai thêm tiếng chim ca
Có con cha thấy lòng cha thêm tình.

1958

CHA NGỒI Ở GIỮA

Cha ngồi ở giữa như cây
Hai con bá cổ – cành sây quả tròn
Cha ngồi ở giữa hai con
Vui như sống giữa nước non quê nhà
Trời xanh xuân đến hôm qua
Gió thơm lay động lá hoa trước thềm

Cha ngồi ở giữa phòng êm
Hai con ánh nắng hai bên chiếu vào
Tay con suốt lượn ngọt ngào
Mắt con lấp lánh ngôi sao đỉnh trời
Cha ngồi ở giữa vườn tươi
Hai con chim hót hoa cười vây quanh
Cha ngồi ở giữa hoà bình
Bóng con đầy bóng chiến tranh xa lụi
Chị lên bốn, em lên hai
Các con bảo vệ cuộc đời cho cha.

1959 - 1960

BÀI THƠ THÁNG BẢY

Đã bốn lần tháng bảy gọi lòng tôi
Phượng thay hoa bốn lần hồng mặt đất
Vườn nhãn lên hương phơi trái mặt
Bốn lần nắng vọng tiếng ve sôi
Ơi em bé mắt đen, ngày tập kết
Má còn điu, ngõ ngác biến mệnh mang
Quyển vở mới sáng nay em tập viết
Ghi trang đầu đậm nét chữ : miền Nam
Nửa đất nước thân yêu theo bánh chuyển
Tối tương lai trong nhịp hát công trường

Ngày lao động ngon lành như trái chín
Trữ cây đời quán quýt những cành thương
Vành đai trắng đã xanh rờn ruộng lúa
Tổ đổi công vui tiếng học ỉ tờ
Vươn nhịp mới cầu nối bờ thương nhớ
Than máy tầng đen nhánh ánh thi đua
Những chiến sĩ con yêu Tổ quốc
Xây một mùa xã hội sáng bình minh
Nguyễn Tấn Anh cũng như Lê Minh Đức
Đã yêu quê miền Bắc tựa quê mình
Tôi sung sướng thấy trong từng hạt gạo
Có công anh sức chị góp chung vui
Như sung sướng thấy vệ tinh nhân tạo
Đưa tin xuân :

Cuộc sống đổi thay rồi.

Miền Nam ơi ! Cuộc sống đổi thay rồi
Tờ lịch nhắc : 20 tháng bảy
Âm ỉ lòng tôi một vùng lửa cháy
Nỗi cách xa là gió thổi liên hồi
Nhớ quê hương dâu tươi mía ngọt
Mai đường thơm, chiều óng ả tơ vàng
Giặc Mỹ đến : nhện giăng khung cửu mọt
Dâu cỗi cần, đồng mía xác xơ hoang
Những ngày máu. Trại giam thay lớp học
Con mẹ đâu ? – Con mẹ chết lâu rồi !

Nghê tên Diệm trẻ em không dám khóc
Bóng đen dài đe dọa những vành nôi
Từng tác đất cày sâu đau khổ
Từng ngọn cây nhuộm lửa đấu tranh
Ngày 1 tháng 5 Sài Gòn như nước đổ
Hơn nửa triệu người trong một cuộc mít tinh
Tháng bảy bốn lần. Thời gian biến động
Vui nhiều thêm căm giận cũng nhiều thêm
Như chiếc đảo bốn bề chao mặt sóng
Hồn tôi vang tiếng vọng cả hai miền
Cả hai miền chung ruột mềm máu chảy
Cả hai miền chung tình nghĩa em anh
Cả hai miền chung những ngày tháng bảy
Cả hai miền chung một khoảng trời xanh.

7 - 1958

NÓI CHUYỆN VỚI HIỀN LƯƠNG

I

Hiền Lương ơi !
Lần thứ hai tôi đến
Bốn năm qua
Như trái máy cuộc đời
Dương liễu vươm cao gió quạt

Bạch đàn bóng mát nôi quanh
Ruộng bờ Bắc sum vầy vào hợp tác
Xưa côi căn nay đất nở màu xanh
Ruộng tốt bên kia sông thành khoáng trống
Ngọn lúa đau, cuộc sống mặt điều tàn
Bến vắng bờ phờ cây rũ bóng
Những con đò tắt lối sang ngang.
Em bé mồ côi qua bên ni với mẹ
Nay vào lớp bốn phổ thông rồi
Quyển sổ nhỏ rành rành dòng chữ kẻ
Đêm mộng hai Mỹ Diệm giết cha tôi !

II

Nhà thơ ơi !
Lần thứ hai anh đến
Bốn năm qua
Như lúc gặp ban đầu
Tôi cháy ngày đêm không nghỉ
Hai bờ Nam Bắc nhìn đau
Trời vẫn xanh một màu xanh Quảng Trị
Tận chân trời mây núi có chia đầu
Cờ Tổ quốc gọi tâm hồn trong gió
Như mặt trời rực đỏ như lấp lánh sao vàng

Bên kia sông không ra vàng ra đỏ
Cờ ba que hoen ố cả không gian
Trong lòng tôi mảnh trăng trong một nửa
Như trước đây, một nửa mờ gương
Nhà thơ ơi, mắt anh chan chứa
Như trước đây tình xứ sở quê hương.

1959

HAI NỬA YÊU THƯƠNG^(*)

(1963)

GA

Nơi tập hợp những nỗi buồn một thuở
Nơi vận chuyển những chiều mong sớm nhớ
Nơi con người như chỉ có xa nhau
"Mấy chiếc toa đây nặng khổ đau"⁽¹⁾

Nơi người đi tới phương nào chẳng biết
Nơi người về mỗi mòn trong ly biệt
Nơi xưa kia ta đến kiếm vu vơ
Tâm hồn ta

Nơi ta thấy bây giờ

Những đôi lứa đưa nhau đi kiến thiết
(Mắt có khóc cũng chói trời xanh biếc)
Quyện câu ca tuổi trẻ bánh xe vùn
Cả đoàn tàu thẳng hướng chân trời xuân
Đây phòng riêng đợi chờ người con mọn
Đây dãy ghế gỗ thơm niêm nở đón

(*) NXB Văn học, H., 1963.

(1) Câu thơ này ở trong bài *Những ngày nghỉ học* viết trước Cách mạng, nói về cảnh ga ngày xưa.

Cắm thông nhau vải, sợi, quặng, than
Nấm về xuôi trao đổi muối lên ngàn
Rừng cây mát bốn mùa chim bạn đến
Hay hải cảng cho tình yêu ghé bến
Cầu nối liền những nhịp sống trăm phương
Hay ước mơ hò hẹn, ngã ba đường
Nơi tập hợp những bình minh phấn khởi
Nơi vận chuyển những nguồn sinh lực mới
Nơi ta nhìn đất nước lớn lên – Ga
Một tiếng còi réo gọi bao la...

1961

BÓNG ANH

Anh đứng trong nắng chiều
Nhìn cánh đồng hợp tác
Bóng anh ngả thân yêu
Ruộng này qua ruộng khác
Nhớ ngày bờ phân rẽ
Hai sào, đời quán quanh
Mảnh ruộng, trời nghiêng xế
Không ôm hết bóng mình.

1962

HỢP TỔ ĐÊM TRĂNG

Tặng Hoàng Trung Thông

Vừa tan chiều, trăng sáng khắp sân
Cơm xong, tổ hợp tác quây quần
Suốt ngày làm cỏ, làm phân bón
Những miếng bùn đen dính ngón chân

Vụ chiêm xong, vụ mùa lại giục
Vào thu gió đổi, rửa cày bừa
Đậu tương đã chín vàng ngoài bãi
Ta hái đi thôi, cày úp vừa !

Quê ta chín năm giặc chiếm đóng
Bớt còn đâu cổng, khổ trong lòng
Gắng lên hợp tác cao hơn nữa
Mới kịp phong trào gió Đại phong

Công việc ngày mai bàn đã kỹ
Ra về thoang thoang lúa ba giăng
Sáng mai dậy sớm chờ nhau với ! –
Chung ruộng, chung lòng, chung mảnh trăng.

1962

MÙA THU Ở NÔNG TRƯỜNG

Mùa thu đã đến nông trường
Se se gió trở, hơi sương dịu dàng
Nắng vàng mây lững lờ trôi
Nét xanh sóng lượn lưng đồi uốn cong

Lúa mùa đang ngậm đồng đồng
Ngậm mình trong nước suối trong dạt dào
Bóng chè xanh mượt sườn cao
Sỏi lăn cày máy rào rào bánh xe

Đàn bò ăn cỏ no nê
Theo con đường đỏ, qua khe, về chuồng
Người chăn trong bóng hoàng hôn
Có nghe thu gọi tâm hồn chiều nay ?

Tôi đi để mặc cỏ may
Hai bên bờ biếc ghim dây quần tôi
Dừng chân dưới một quả đồi
Gỡ từng sợi cỏ, tôi ngồi nhìn thu.

Thu 1962

NGỰA MÔNG CỔ

Tặng Khương Hữu Dụng

Người xưa nói : Ngựa Hồ hý gió bắc⁽¹⁾
Ngựa Mông Cổ nơi đây nghe gió bắc vẫn im lìm
Vang tiếng hý đón chào người chân đất :
Tận chân trời đồng cỏ nước anh em.

Tam Đảo 1969

ĐÀN CỪU

Thấy đàn cừu ta tưởng thấy làn mây
Bay lượn trắng trên đồi xanh dọn cỏ
Ngày xa cách nơi đây ta lại nhớ
Ta sẽ tìm cừu trong những dáng mây bay.

1960

(1) Theo câu thơ xưa Trung Quốc :
Hồ mã tề bắc phong. Việt điều sào nam chi
(Ngựa Hồ hý gió bắc. Chim Việt đậu cành nam)

MỘT BÀI THƠ VỀ GỐT⁽¹⁾

Tặng Huy Cận đã đến thăm Vây-ma năm 1959

Năm 61. Cộng hoà dân chủ Đức
Giữa mùa xuân tôi đến viếng Vây-ma⁽²⁾
Không gặp Gốt, nhưng tôi thấy Gốt
Khắp cả một vùng trời đất bao la.

Đây bức tượng thánng năm ghi tình bạn
Gốt, Si-le⁽³⁾ vĩnh viễn đứng bên nhau
Cành bất tử trong tay. Trên vòm trán
Một mặt trời lấp lánh ánh thiên thu

Đây xanh biếc ngàn cây chim lạnh hót
Những vườn đào vườn táo ngát hương bay
Ôi tha thiết tình Véc-te yêu Sác-lốt⁽⁴⁾ !
Ôi lạ lùng tình của Bét-ti-na⁽⁵⁾ !

Thơ của Gốt đã vào trong quần chúng
Thành câu ca, thành hình ảnh chuyện trò.
Kịch của Gốt đêm đêm làm nao động
Màn hạ rồi còn dậy tiếng hoan hô

(1) *Gốt* (Goethe) : nhà thơ lớn của Đức (1749 - 1832).

(2) *Vây-ma* (Weimar) : trung tâm văn hoá Đức, nơi ngày xưa Gốt ở.

(3) *Si-le* (Schiller) : nhà thơ và nhà kịch lớn của Đức, bạn của Gốt.

(4) *Véc-te* (Werther), *Sác-lốt* (Charlotte) : hai nhân vật trong quyển tiểu thuyết nổi tiếng *Werther* của Gốt.

(5) *Bét-ti-na* (Bettina) : một người đã có liên quan nhiều đến khoảng đời sau của Gốt.

Nhà văn lớn tạo ra nhân vật Phốt⁽¹⁾
Lửa tinh thần chói sáng nơi nơi
Nhà khoa học biệt tài. Nhà triết học
Đã kết tinh trí tuệ loài người

Gót vậy đó. Thế mà quân phát xít
Đem mây đen toan bôi nhọ vầng dương
Cảnh bạo tàn thế cảnh yêu thương
Nơi văn hoá biến thành nơi bắn giết

Bu-ken-van ! Địa ngục Bu-ken-van⁽²⁾
Bọn SS⁽³⁾ thú tiêu hàng chục ngàn chiến sĩ
Những con trẻ chúng quăng cho chó xé
Tóc đàn bà chúng làm đệm làm chăn

Nay bóng tối tan rồi. Trời lại sáng
Thành Vây-ma càng rực rỡ hơn xưa
Thế kỷ trước khi Gót gieo tư tưởng
Chính ngày nay chế độ mới thêm mùa

Sách của Gót in ra hàng triệu cuốn
Viện Bảo tàng ngày một khách thêm đông
Quán rượu Thiên nga xưa nhà thơ đến uống
Những tuổi xuân đến uống sắc xuân hồng

(1) Phốt (Faust) : nhân vật chính trong vở kịch lớn của Gót tên là *Faust*.

(2) Bu-ken-van (Buchenvald) : trại tập trung giết người của Hitler bên cạnh thành Weimar.

(3) Bọn lính giết người của Hitler.

Dân tộc Đức tìm trong thi sĩ Gớt
Một chiếc cầu tư tưởng nối Đông Tây
Thi sĩ Gớt cũng về trong nước Đức
– Nước cộng hoà dân chủ Đức ngày nay.

Váy-ma, 5 - 1961

MỘ BÉC-TÔN BƠ-RÉCH⁽¹⁾

Một tấm đá
không tròn
không vuông
một tấm đá như trăm nghìn tấm khác
Mộ Béc-tôn Bơ-rếch
im lặng góc tường
những bó hoa thành kính đến dâng hương
Một tấm đá
đơn sơ
trầm mặc
như thơ anh sâu khắc
tận hồn tôi
Một tấm đá
như mặt đời

(1) *Béc-tôn Bơ-rếch* (Bertolt Brecht (1898 - 1956)) : nhà viết kịch thiên tài và nhà thơ lớn hiện đại của Đức.

mang cái tên không chết :

Béc-tôn Bơ-rếch

Cộng hoà dân chủ Đức 5 - 1961

BÊN BỜ SÔNG ĐA-NUÝP⁽¹⁾

Giữ Xuân Diệu

Nhạc Xơ-rốt⁽²⁾ ngân vang trên sóng biển

Theo dòng êm chảy đến tận vô cùng

Sông Đa-nuýp, ơi con sông Đa-nuýp

Sông tràn đầy như thể trái tim Hung

Sông bắt nguồn từ núi cao mây phủ

Đã vượt qua biết mấy chục thác ghềnh

Chảy đến đây, xứ cộng hoà xã hội

Sông hiền hoà trang trải một màu xanh

Bu-đa-pét⁽³⁾ như một cô gái đẹp

Dang hai tay ôm nước vỗ đôi bờ

Sông cũng mở những làn my sóng liếc

Thu tận cùng lộng lẫy thủ đô

(1) *Sông Đa-nuýp* : con sông lớn Trung Âu chảy qua nước Hung-ga-ri.

(2) *Xơ-rốt* (Straus) : nhạc sĩ nổi tiếng Áo đã làm bản nhạc *Sông Đa-nuýp xanh*.

(3) *Bu-đa-pét* (Budapest) : thủ đô nước Hung-ga-ri.

Ơi xứ sở của Pê-tô-phi, của Giô-xép⁽¹⁾
Của Lít Phê-ren, của Bác-tốc Bê-la⁽²⁾
Bọn vua chúa cùng với quân phát xít
Đã từng làm dây máu những bài ca

Đến bây giờ mỗi ngày may áo mới
Trên mình nước Hung như tấm lưng thon
Những nhà máy chân trời mây tiếp khói
Những cánh đồng hứa hẹn bánh thơm ngon

Tôi đến nơi ngày nào bạn đến
Tan cơn đông⁽³⁾, Bu-đa-pét càng tươi
Sóng Đa-nuýp vẫn vỗ vào đôi bến
(Tính từ tôi đến bạn sáu năm trôi)

Bánh xe quay thời gian không đứng lại
Vừa sớm mai, trưa gõ cửa ta rồi
Ta sẽ già từ đời. Thơ vẫn ở
Trong mùa xuân vĩnh viễn góp chung vui

Thơ ta nói hoà bình chính nghĩa
Ca trời xanh, hoa nở, chim kêu
Yêu Tổ quốc thiêng liêng như mẹ
Yêu con người – yêu biết mấy tình yêu

Những nhà thơ chúng ta trong cách mạng
Mỗi một ngày hàng ngũ thêm đông

(1) *Pê-tô-phi* (Sandor Pétöfi), *Giô-xép* (Attila Jossesf) : hai nhà thơ lớn của nước Hung-ga-ri.

(2) *Lít Phê-ren* (Ferene List), *Bác-tốc Bê-la* (Bela Bartock) : hai nhạc sĩ lớn của Hung-ga-ri.

(3) Chỉ cuộc phản cách mạng 1956.

Tình giai cấp, tình nhân dân, tình Đảng
Trái tim say như cốc rượu say nồng
Ta yêu quá nên nhiều khi ứa lệ
Dâng cuộc đời tất cả bản tình ca
Sông Đa-nyúp như sông Hồng, bạn nhi !
Trong từng lời sóng vỗ có thơ ta.

Bu-da-pét, 1- 7 - 61

HOA "ĐỪNG QUÊN EM"

*(Hội Nhà văn Hung-ga-ri có một nhà
sáng tác ở hồ Ba-la-tông. Cạnh đó có
con sông nhỏ tên là Ta-pôn-xa, chảy ra hồ)*

Sông Ta-pôn-xa
Hồ Ba-la-tông
Thuyền ghé bên sông
Hái một cành hoa
Hương thâm quyến luyến
Cánh tím lim dim
Hoa tên gì nhỉ ?
– Hoa "đừng quên em"
Hôm nay từ già
Nhớ mãi nước Hung.

SAO BA LẠI ĐÁNH EM ?

Đêm qua, cha ngồi nhìn
Hai con chơi cút kiếm
Bỗng con em tức mình
Cắn chị cái đầu diếng

Sấn cây thước trên bàn
Cha đánh em một thước
Con em khóc nằm lãn
Con chị cũng sụt mướt

Sáng nay, sao quá im ?
Nhìn con, con chẳng nói
Bỗng một giọng trang nghiêm
"Sao ba lại đánh em ?"

Ôi lời trẻ chân tình !
Tim bé thơ lấp lánh
Không buồn em đánh mình
Mà buồn em bị đánh

Vội bế con trong tay
Hôn lên đôi má sữa
Hứa với con từ rày
Cha không đánh em nữa !

1962

CHĂN CON

Một sáng trời trong, ngày chủ nhật
Cha đi dạo mát với hai con
Dưới bóng xanh vườn hoa Thống nhất
Cha ngồi chăn một cặp bê non.

Hai con nhí nhảnh tung theo bướm
Trong gió đung đưa cánh chập chờn
Chị ném xuống hồ hòn đá cuội
Em cài trên tóc cánh hoa thơm

Cha dặn con : đừng đi xa quá
Đừng băng trên cỏ, đứng bên hồ
– Chăn con hay chính chăn hoa lá
Chăn một mùa xuân, một giấc mơ ?

Con ơi ! Mai một con khôn lớn
Bước trẻ tha hồ dạo đó đây
Vườn hoa thế giới trăm hương sắc
Con tàu vũ trụ vút từng mây

Cha không ở bên hai con nữa
Nhưng mỗi tình cha giữa nước non
Vẫn gửi những lời thơ thăm đẹp.
Theo con đi khắp, suốt tâm hồn...

1962

NHỮNG ĐOẠN THƠ TÌNH

Anh tìm em khắp nơi
Đến nơi nào mới gặp ?
Anh tìm em suốt đời
Đến bao giờ mới gặp

Anh tìm em khắp nơi
Đến nơi này mới gặp
Anh tìm em suốt đời
Đến bây giờ mới gặp

*

Em là cơn gió mát lòng
Thổi rung rất cả lá rừng đời anh
Em là dòng nước long lanh
Soi trong tất cả trời anh đợi chờ

*

Yêu em, trao cả tâm hồn
Lòng thu ngày vắng, tình đồn khoảng xa
Nghìn năm sau, chỗ hai ta
Gặp nhau, đời lại nở hoa tung bùng

*

Không em, anh chẳng biết tình
Không ngày hôm ấy, đời thành ra sao ?

Và ngôi sao hàng triệu năm ánh sáng mới đến
với ta kia, cũng chỉ còn cách chân trời có
một gang tay
Em ơi ! Những quy luật thiên nhiên là như thế :
ngôi sao đi từ đông sang tây, con sông
chảy từ nguồn đến bể.
Những quy luật xã hội cũng chặt chẽ không kém,
em ơi !

Em là gì của anh nhỉ ?

Những lá cây bên đường lại thắm thì : Ngày mai
mùa lạnh tới ! Ngày mai mùa lạnh tới !

Anh tự hỏi mình : anh gặp em làm chi, hỡi em ?

Nhưng anh lại tự trả lời : nếu không gặp em thì
anh còn mất nhiều hơn nữa. Nên trong
bài toán cuộc đời anh vẫn thấy sung sướng là
đã gặp em

Anh gặp em đêm nay lần đầu mà cũng là lần cuối.

Anh gửi lại đây tất cả tâm hồn anh

Gửi con sông Hồng nước cuộn cuộn về xuôi

Gửi ngôi sao lấp lánh đang xuống chân trời

Gửi hàng cây thì thắm : Mùa lạnh tới ! Mùa lạnh tới !

Nhất định ngày mai một cặp sẽ qua đây, nơi anh
gặp em. Họ sẽ đi bên nhau, tay cầm tay,
thình thoảng họ dừng lại hôn nhau.

Và đây là lời anh nhắn lại họ : "Các người ơi ! Các
người hãy yêu nhau đi ! Các người hãy
vui đi !

Yêu quá miền Nam còn máu chảy
Lòng anh như thể tiếng chuông ngân

Một viên muối hay một lần rêu
Cũng đủ thơ anh dậy nước triều
Người có thể qua, tình chẳng mất
Bệnh nào ngăn nổi tiếng kim kêu ?

Khác nào người mẹ khi sinh đẻ
Quần quai trang thơ mấy bận nhàu
Hình ảnh : kim châm hồn nghệ sĩ
Lần mò từng chữ giữa cơn đau

Từ thơ "Điều tàn" bước giữa mơ
Hai mươi năm lẻ, đến bây giờ
Cái nhìn mới giàu thêm đời sống
Tiếng nói mới giàu thêm câu thơ

Một bài ca trong những bài ca
Một cành hoa trong những cành hoa
Giữa vườn thơ Việt – đây thơ bạn
Tập thơ : "Ánh sáng và phù sa".

1961

THU

Em lại về đón mừng Hội lớn
Trong khi mùa lại đón thu sang

Thủy tinh trong suốt từng không khí
Rớt mật bầy ong trái nắng vàng

Trời xanh êm soi nước xanh êm
Mây như lụa mỏng, gió tơ mềm
Tiếng ai thầm gọi trong trăng sáng
Một ánh mong chờ gợn mắt em ?

– Anh lớn ơi ! Hỡi chưa Cách mạng
Mùa thu có đẹp thế này không ?

– Thu nay đẹp lắm, ơi em nhỏ !

Đời giống như em má ửng hồng.

Thu 1960

LỜI DẶN

Kỷ niệm ngày vào Đảng

Tôi vào Đảng

Ở quê hương Quảng Ngãi

Trên mảnh đất chôn rau tôi như sinh lần nữa

Tôi ra đi, trong những ngày đầu khói lửa

Tắm chân xi-ta xám

Quần áo bà ba đen

Quyển sổ ghi lời dạy Mác – Lê-nin

Chiếc ảnh Bác Hồ

Bài thơ tình một nhà thơ cộng sản
Và lời dặn của người thay mặt Đảng
Đồng chí Tô trong buổi đầu tiên :
"Muốn làm người đảng viên
Phải không ngừng phấn đấu"
Một lời nói suốt đời tôi in dấu
Tôi ra đi, với cái tuổi hăm lăm
Thỉnh thoảng dừng chân mê mái ngấm trắng rằm
Phần trong thực và hai phần trong mộng
Tôi vừa sống vừa nhìn xem mình sống
Lòng xót xa cho đất nước yên lành
Bị xé thịt phanh da vì bom đạn chiến tranh
Rêu phủ thêm nhà
Tro tàn bấp lữa
Những lúa tuổi mồ côi
Những cuộc đời goá bụa
Những tình duyên tan vỡ lúa đôi
Tôi tiếc thương cho cái tuổi hai mươi
Như bỏ mất một mùa xuân hoa nở
Buồn biết mấy nếu mình không còn nữa !
Nhưng tôi thấy quanh tôi
Những bàn tay tự phá hoại cửa nhà mình
Những làn môi hạnh phúc gọi vẫn làm thính
Những cặp mắt long lanh nhìn cái chết
Đầu thay đổi cái nhìn tôi nhỏ hẹp

Tôi ra đi, qua bãi mía nương dâu
Như sương giáng tình cảm buổi ban đầu
Lòng nghiêng xuống những cuộc đời khổ cực
Và tương thế là mối tình giai cấp
Ruộng đồng ơi ! Nhớ lúc ba cùng
Sao trong lòng như mạch nước chưa thông ?
Nhưng năm tháng như phù sa bồi sự thật
Trong lao động những tâm hồn chơn chất
Từ củ khoai hạt lúa
Đến tình bạn tình yêu
Tôi hiểu thêm nắng sớm mưa chiều
Như lá xanh thay lá vàng, một sáng
Tôi nghe ấm những bàn tay vô sản
Tôi ra đi trong tình Đảng bao la
Nghe tâm hồn vươn tới cao xa :
Viên thuốc nhường anh em
Câu thơ bạn suốt đêm vì bạn sửa
Anh vẫn yêu em dầu trăm nghìn cách trở
Đoạn đường qua có lúc nghĩ mà kinh :
Đã nhiều phen con bóng quán chân mình...
Nhưng cái đẹp chế độ ta là thế...
Anh muốn hại người, người chẳng dễ
Anh muốn hại anh, anh chẳng dễ làm đâu !
Gạn đục khơi trong, ôi lòng Đảng nhiệm màu !
Tôi ra đi, làm một thành viên của Đảng
Như cái cây giữa rừng lớn thêm xanh

Khi mùa xuân chuyển nhựa lên cành
Như con sông thấy đời thêm ý nghĩa
Khi lượng nước nhập vào triều nhạc bể
Đến hôm nay :
Chế độ tuổi trăng rằm
Cũng vừa khi tuổi Đảng ba mươi năm
"Ba mươi năm đời ta có Đảng"⁽¹⁾
Nhớ tất cả anh em khi mưa khi nắng
Và nhớ nhất lời dặn
Của đồng chí lãnh đạo thân yêu trong buổi đầu tiên :
"Muốn làm người đảng viên
Phải không ngừng phấn đấu".

8 - 1960

CẢ NGÀY MAI LÀ MỘT VỚI MIỀN NAM

Tặng đoàn đại biểu Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam

Các anh ơi ! Các anh đến từ đâu vậy ?
Phải từ một nơi đầm đìa máu chảy
Nơi tập trung những tội ác trần gian
Chúng nó bắt người mổ bụng ăn gan

Hàng triệu người bị tù đày bắn giết
Đến đứa trẻ bào thai chưa sinh mà đã chết

(1) Câu thơ của Tố Hữu.

Đến con chim cũng mất tổ xa cành
Chúng thù hằn đốt phá cả cây xanh
Các anh ơi ! Các anh đến từ đâu vậy ?
Phải từ một nơi bùng bùng lửa cháy
Nơi của hy sinh, bất khuất, kiên cường
Đất nước anh hùng chói sáng Thái Bình Dương
Đã đứng dậy dưới ngọn cờ giải phóng
Những sông núi căm hờn, những ruộng đồng hy vọng
Những bà mẹ bỏng con trước họng súng liên thanh
Đem máu xương giữ mảnh đất yên lành
Các anh hay chính quê hương tôi ruột thịt
Ôi những cánh tay chờ mong như cành cây quăn quýt
Những cặp mắt thương yêu đăm đăm dán chân trời
Tôi gặp lại rồi, hỡi các anh ơi !
Mắt anh nhìn, cả trời quê trong mắt
Tiếng anh nói hay cò cây thắm nhấc
Bước anh đi, dáng đáp quên thân
Hay núi sông đang nhích lại gần
Các anh đến nhiều nơi trên thế giới
Cho nhân loại biết dân tộc ta vô cùng vĩ đại
Những trái tim như trời rộng biển khơi
Máu thấm dâng vì hạnh phúc con người
Tôi bỗng thấy tám năm đợi chờ mong nhớ
Nhuồn lại trong phút giây gặp gỡ

Các anh ơi ! Đã xoá rồi giới hạn của thời gian
Cả ngày mai là một với miền Nam.

10 - 1962

GẶP EM

Gửi anh Hiếu, anh Hải

Này đây là dải sông Trà
Mắt em trong trẻo như là mặt gương
Này đây là dải Trường Sơn
Tóc em óng mượt mây vờn non cao
Này đây đồng mía xạt xào
Miếng đường em gửi ngọt ngào lòng anh
Này đây bãi biển Sa Huỳnh
Trắng trong hạt muối thấm tình đôi ta...

Các anh ơi ! Tám năm xưa
Hôm nay tôi thấy như là gặp em.

10 - 1962

MẶT QUÊ HƯƠNG

Mặt em như tấm gương
Anh nhìn thấy quê hương

Kìa đôi mắt, đôi mắt
Dòng sông yêu trong vắt
Kìa vùng trán thanh thanh
Khoảng trời xa yên lành
Miệng em cười tươi thắm
Như vườn xanh nắng ấm
Giọng nói em chan hoà
Như không khí quê ta
Hôm qua ai thù giặc
Mà môi em mím chặt ?
Hôm nay ai xót thương
Mà mi em mờ sương?
Ơi miền Nam yêu dấu
Trên mặt em yêu dấu
Ơi chín năm nhớ thương
Mặt em là quê hương.

1 - 1 - 1963

MẸ MÃI CÒN

Mẹ còn không hỡi mẹ ?
Nhiều đêm thức giấc giữa canh khuya
Nhớ quê hương, nghĩ đến cảnh phân chia

Con lại hỏi :

Mẹ còn không hỏi mẹ ?

Mẹ già thế, quân thù hung bạo thế
Tám năm rồi, chẳng biết mẹ còn không ?
(Thoáng nghĩ qua mà đau nhói cả lòng)
Mẹ còn không sau những ngày năm bảy (57)
Đợt tố cộng đim què ta trong máu chảy ?
Mẹ còn không sau những ngày năm chín (59),
mẹ ơi !

Khi quân thù đem tre cọc, thép gai
Đồn dân chúng trong khu trù mật ?
Mẹ còn không sau những ngày sáu mốt (61)
Chúng dội bom, rải chất độc lan tràn ?
Hay mới đây, trong những trận càn
Áp chiến lược, mẹ còn không hỏi mẹ ?
Không ! Không ! Mẹ ơi ! Không phải thế !
Con tin là mẹ vẫn còn
Dầu quân thù ngăn cách mẹ con
Cấm đoán cả thư từ tin tức
Nghe nhân dân phá tan áp chiến lược
Con đình ninh có tay mẹ góp vào
Nghe bớt bồn thù bị quân giải phóng đập nhào
Khi què hương đứng lên như sóng bể
Cuộc mít tinh sôi sục vạn con người
Con tin là mẹ trong đó, mẹ ơi !

Như cây chuối nhiều tàu, lá lành che lá rách
Mẹ sống với đồng bào, mặc dầu con xa cách
Nhưng mẹ ơi, con có xa mẹ đâu !
Như thịt xương không thể xa nhau
Như miền Nam vẫn dính liền miền Bắc
Một hồn máu không thể nào chia cắt
Mẹ ơi !
Đêm qua gặp mẹ giữa chiêm bao
Sáng hôm nay trong không khí ngọt ngào
Con cảm thấy dồi dào thêm sức mạnh
Mẹ đã chấp cho hồn con thêm cánh
Mẹ mãi còn
Ở giữa trái tim con.

2 - 1962

QUÊ HƯƠNG LỚN MẠNH

Quê hương ơi !
Ta yêu em như yêu tuổi nhỏ
Buổi già từ em mắt ta ướt đò
Ta nhìn em như rời bỏ không đành
Sông em kia, làm mắt trong thanh
Vườn em đó, thịt da mới mẻ
Ta nhìn em non trẻ quá em ơi !

Ta xa em trong bảy tám năm trời
Nghe lũ giặc giở trăm nghìn tội ác
Ta cứ nghĩ làm sao em chịu được !
Bến sông em tươi mát bình minh
Chúng đội bom ê ẩm cả thân mình
Cây vườn em chúng rải bừa chất độc
Đau đớn quá, bỏng da và cháy tóc !
Đồng ruộng em xe chúng dọc ngang
Xé thịt xé da trong những trận càn
Những người mẹ, những người em, người chị
Với một tấm tình yêu làm vũ khí
Chắc như cây lúa rạp nằm trước trận gió vô lương
Những câu ca khúc hát yêu thương
Trong lửa đạn chắc đâm đìa máu chảy

Nhưng quê hương ơi
Ta ngây thơ biết mấy !
Ta như người như chì biết có tình yêu
Còn ngoài kia không rõ sớm hay chiều
Ta yêu em với tấm lòng người mẹ
Cả đời vẫn cho con còn nhỏ bé
Ta yêu em với con mắt người tình
Luôn thấy người yêu bé bỏng mong manh
Ta yêu em nhưng ta không hiểu hết :
Em lớn mạnh lên rồi trong những ngày quyết liệt !
Sông miền Nam không chỉ êm trong
Còn biết chìm sâu xác giặc trong dòng

Đồng miền Nam không chỉ mùa dịu mát
Còn đào hố, đào hầm, quân thù chôn xác
Núi miền Nam không chỉ cây xanh
Còn thác dâng, đá lở, giặc tan tành
Những người mẹ, những người em, người chị
Không chỉ có tình yêu mà tràn đầy dũng khí
Lớp lớp đứng lên khiến bọn chúng kinh hồn
Quê hương ơi ! Giờ ta hiểu em ơi
Một mảnh đất quê ta đầu nhỏ nhất
Cũng cương quyết cùng quân thù một còn một mất
Ơi miền Nam ! Vững mạnh bức thần đồng
Sức triệu người trời dậy, đất trời rung

*

Tôi đi giữa thủ đô, trong những ngày tháng bảy :
Cả không khí bùng bùng như lửa cháy
Nghe bàn tay tha thiết của quê hương
Đang nắm tay tôi cùng bước mạnh lên đường.

7 - 1962

KHÚC CA MỚI^(*)

(1966)

CÁI GIẾNG ĐÀU LÀNG

Cái giếng đầu làng của em
Dưới khóm dừa xanh toả bóng êm
Em đi gánh nước, đôi vai mịn
Đòn gánh cong cong uốn dẻo mềm

Cái giếng đầu làng của anh
Một buổi trưa hè trời trong xanh
Em múc trao anh gầu nước mát
Mặt nước hoà đôi bóng chúng mình

Cái giếng đầu làng của bà con
Nước trong như lọc, vị thơm ngon
Nơi hằng ngày hẹn hò gặp gỡ :
Câu chuyện làm ăn, chuyện xóm thôn

Cái giếng đầu làng của người bốn phương
Lau giọt mồ hôi, đứng bên đường
Uống ngụm nước đựng trong lòng nón
Nghe thấm tràn tình nghĩa quê hương...

*

(*) NXB Văn học, H., 1966.

Cái giếng đầu làng. Cái giếng đầu làng
Êm như kỷ niệm, trong như ngọc
Một mảnh lòng tôi ở miền Nam
– Bọn giặc Mỹ rải đầy thuốc độc !

1963

GỬI BẠN ĐANG KHÁNG CHIẾN LẦN THỨ HAI Ở QUÊ HƯƠNG

Tặng các bạn văn nghệ Liên Khu V cũ

Độc thư bạn
Từ tuyến đầu Tổ quốc
Dòng chữ quen thân như lời quen thuộc
Còn ám nồng hơi thở quê ta
Nước mắt bạn rơi hay nước mắt tôi nhòa
Trang giấy trắng bỗng ứ bầm tội ác ?
Có một vùng 350 người bị bắt
Chúng đem trâu bừa đập nát thịt xương
Cả cánh đồng thành vũng máu đau thương...
Thư trở sang trang – Mặt trời ửng hê
Có em nhỏ thường ngày vùi bánh mệ
Nghe loa truyền "phá ấp chiến lược" lại đòi đi.
Người lớn không cho, em bé nằn nì :
"Bọn Mỹ – Diệm rào làng có kể gì cây to cây nhỏ

Em phải trả thù chúng nó !"
Giữa biển người lớp lớp sóng dâng lên
Em bé lao vào như một mũi tên...
Thư viết tiếp :

Miền Nam mình thế đấy !
Đã chống Pháp chín năm máu chảy
Chống Mỹ – Diệt tiếp theo máu chảy chín năm
Mảnh đất hiền lành, mảnh đất hờn căm
Anh dũng vô cùng, vô cùng gian khổ.

*

Tôi sung sướng tự hào vì bạn đó !
Kháng chiến hai lần, bảo vệ quê hương
Nhớ năm xưa hai đứa bước lên đường
Cùng tuổi trẻ, mùa xuân đi vào khói lửa
Tổ quốc, nhân dân như hai dòng sữa
Đàng dặt dìu từng bước. Ta lớn lên.
Bạn sống với măng rừng trong chiến dịch Tây Nguyên
Tôi ăn cải tàu bay nơi chiến khu cực Nam Trung Bộ
Nhớ cái Tết bên một rừng mai nở
Hai đứa chia nhau mấy củ khoai lang
Suối bên đường nhịp bước đón xuân sang
Chim cất lời ca, cành rung lá biếc
Nghe không khí như lòng mình tha thiết
Chuyện tình duyên xen với chuyện văn thơ
Đọc câu *Kiều* thấm thía ngán ngờ
Mắt ai đẹp làm tim mình rung động

Ta càng tin :

Ý nghĩa cuộc sống

Là sống cho ý nghĩa

Càng tin

Mỗi một ngày thêm đồng chí anh em...

*

Nay bạn ở miền Nam tôi miền Bắc

Thư không nói nhưng lòng thầm nhắc

Như lời tiễn dặn nhắc hậu phương.

Tôi đã làm gì cho xứ sở quê hương ?

Mặt trời bạn, mặt trời tôi xuống lên cùng một lúc

Nhưng tôi có cái bây giờ và cái trước

Bạn đánh giặc hôm nay như đánh giặc hôm qua

Khi tôi dạo công viên Thống nhất ngắm bông hoa

Có lẽ bạn đang nấp hầm tránh máy bay địch bắn

Khi bạn nâng niu từng bắp ngô củ sắn

Có lẽ tôi đang trong bữa tiệc ngon lành

Nên mỗi lần nhìn yên tĩnh khoảng trời xanh

Tôi cứ nhớ khoảng trời còn lúa đạn

Càng yêu mến những cuộc đời như bạn :

Chống giặc Pháp ngày qua, chống giặc Mỹ hôm nay

Ở những đợt măng rừng, những lá cải tàu bay...

12 - 1963

NGHE TIN CHA MẤT

Đã chín năm không được tin nhà
Tin đầu tiên là tin cha mất
Cha mất bao giờ con chẳng biết ?
Trong bức thư đề năm 63 ?

Nhớ ngày nào cha đi tập kết
Thăm hẹn hai năm trở lại nhà
Nghĩ đâu có một ngày cha mất
Con chẳng ở gần vuốt mắt cha ?

Cuộc đời cha một đời tê tái :
Nước không còn nữa, lúc sinh ra
Cuộc khởi nghĩa Cần vương thất bại
Đáng cay chà trở lại quê nhà.

Ôi cuộc đời của một nhà nho !
Khổng – Mạnh vài pho, dăm cậu học trò
Ngòi bút sắt chép ngược dòng chữ Hán
Khi quanh làng vang tiếng học a, o

Quên cuộc đời trong thú ngâm nga
Vịnh quê hương vài vận thơ ca :
"Chim bay dọc bể đem tin cá
Nhà ở kê sân, sát mái nhà".

Những đêm hè khi trời oi bức
Cha ru con một giọng u buồn

"Chìm quyền xuống đất ăn trùn
Anh hùng lở vụn lên nguồn đốt than"

Bảy mươi nhăm tuổi, đời cha như thế
Sinh ra, Pháp cướp nước ta rồi
Đến khi chết lại bấy giặc Mỹ
Dưới mớ lòng u uất không nguôi

Cha ơi ! Một ngày kia con trở lại nhà
Trên quê hương sạch bóng quân giặc Mỹ
Cha có biết : từ đời cha bắt đắc chí
Đến đời con, cuộc sống cất lời ca ?

1963

BA GIA

Ba Gia ! – Chào chiến thắng Ba Gia !
Ta gửi về quê một khúc ca

Nhớ thuở nhỏ những ngày được cá
Bà con đem bán chợ Ba Gia
Sớm đi mặt nước sương còn toả
Chiều lại bên sông nắng ngả tà

Tôi nhìn phía núi đầy mơ ước
Miệng thâm thì hai tiếng : "Ba Gia"
Cá đi lại thấy trâu cau lại :
Dưới biển trên non sống cảm hoà.

Lớn lên trên bước đường kháng chiến
Hành quân một tối ghé Ba Gia
Đồng bào nói : Những ngày khởi nghĩa
Du kích Ba Tư từng kéo qua

Ồi mảnh đất kiên cường Quảng Ngãi
Nằm hiền ngang phía bắc sông Trà !
Đánh Tây, đuổi Nhật, xây căn cứ
Mãi tấu mùa thu ánh sáng loà

Mười năm tập kết ra miền Bắc
Đêm nao không nghĩ đến quê nhà ?
Tên đất, tên người không kể hết
Hơn một lần nhắc đến Ba Gia

Cách mạng miền Nam như vũ bão
Chiến công kế tiếp bản hùng ca
Ấp Bắc đến Bình Giả
Sân bay hai lượt cháy Biên Hoà
Núi Thành lũ giặc còn phơi xác
Đã vang lừng chiến thắng Ba Gia

Bớt đồn lớn nhỏ thành tro bụi
Bốn tiểu đoàn tinh nhuệ tiêu ma
Xanh mặt cả tớ thấy bọn Mỹ
Tháng năm đỏ rực lửa Ba Gia !

Hỡi ơi Quảng Ngãi quê ta đó !
Xa mặt nhưng lòng chẳng cách xa :

Nhìn núi ta thường mơ núi Ấn
Thấy sông ta lại nhớ sông Trà...

Ba Gia – chào chiến thắng Ba Gia !
Ta gửi về quê một khúc ca.

6 - 1965

CHÚNG TA ĐI

Tặng các bạn văn nghệ miền Bắc

Đảng kêu gọi : chống Mỹ cứu nước
Chúng ta đi, gió lộng bốn phương trời
Các bạn miền Nam chờ ta đó, bạn ơi !

Đêm nay bạn ở đâu ?
Bờ sông Lam hay bờ sông Mã
Đường Đồng Hới hay đường Hồ Xá
Giữa Côn Cỏ anh hùng bốn phía biển xông xao
Hay giữa rừng núi Sơn La bóng Tô Hiệu vẫy hoa đào ?
Tôi ở đây, một mùa trăng rất đẹp
Lửa chiến đấu bùng bùng thành phố dệt⁽¹⁾
Quê Tú Xương thơ đầy vị chua cay
Chửi cái thời hống hách lũ bồi Tây
Quê Yên Đỗ thơ thơm hương đồng nội

(1) Thành phố Nam Định.

Ngõ trúc quanh co, ôm cần tựa gối⁽¹⁾
Quê Nam Cao với lão Hạc, Chí Phèo
Một cuộc đời đồng chí sáng gương treo
Tội ác giặc còn phơi bày đây đó
Đất chưa hút hết bao dòng máu đỏ
Những bệnh nhân Quỳnh Lập xác không còn
Những trẻ em ngậm sữa chết Ba Đồn
Cả không khí kêu gào : phải trả thù giặc Mỹ !
Chúng ta đi giữa biển người đứng dậy
Ngọn súng trường bắn phản lực tiêu thân
Mỗi thanh niên quyết học tập anh Xuân
Mỗi em bé hứa trả thù cho bạn Ngọc
Thiên lương quá là tinh thần dân tộc !
Tôi nhìn trăng nhớ một chị công nhân
Thoàn thoát con thoi, bông vải trắng ngần
Bay quanh chị như rào rào mưa tuyết
Còi báo động ! Chị đứng lên lắm liệt
Súng trên vai, ra canh gác chiến hào
Mặt trăng tròn lấp lánh giữa trời cao
Đang chiếu xuống nghìn mảnh gương vỡ nát
Như ghi dấu tội quân thù vừa oanh tạc
Đêm nay bạn ở đâu ?
Hỡi người bạn rất thân tôi nhớ bạn
Hai mươi năm dưới ngọn cờ cách mạng

(1) Phóng theo bài thơ *Thu điệu* của Nguyễn Khuyến.

Ta đem câu thơ làm vũ khí chống quân thù
Lúa tuổi hai mươi, lúa tuổi bốn mươi
Ta thấy rõ đâu là trời chân lý :
Căm thù là chống Mỹ !
Yêu thương cũng là chống Mỹ !
Thơ nhân đạo nào hơn thơ chống Mỹ !

Nhưng nhà thơ ta từng yêu mến giờ đâu ?
Họ có nghe bão táp khắp hoàn cầu ?
Trên chiếc gỏi của tình yêu yên nghỉ
Họ có biết chúng ta đi chống Mỹ ?

Đêm nay bạn ở đâu ?
Trăng bạn có đẹp như trăng tôi không nhỉ !
Tầm không gian trong ánh ngọc bao la
Tôi nhìn trăng mơ đến những trời xa
Một ngày kia ở Vê-nê-đuy-ê-la hay Mô-dâm-bích
Trong rừng núi chiến khu có những người du kích
Một đêm trăng trong sáng tựa đêm nay
Đọc thơ ta bên ánh lửa gió lung lay
Họ sẽ bảo nhau :
Năm 1965, những nhà thơ Việt Nam đi chống Mỹ

Đêm nay bạn ở đâu ?
Tôi thức suốt đêm, nhìn trăng như người đồng chí.
Trăng theo tôi trong ý nghĩ triền miên
Tôi nghĩ đến những năm 1970, 80, 90 cho đến
năm 2000

Khi chúng ta không còn trên trái đất
Con cháu ta say sưa xây hạnh phúc
Đọc thơ ta, trang giấy trắng còn ghi :
Năm 1965 chống Mỹ – chúng ta đi

Nam Định một đêm trăng

Tháng 7 - 1965

MUỐI

Hai bờ triều lên
Một trời nắng xuống
Làn da rám đen
Trắng phau đồng ruộng
Muối Muối Muối Muối
Từng hạt sáng ngời
Mặn tan thấm lười
Hàm răng ai cười
Kết tinh nước biển
Kết tinh nắng trời
Từng giây phút chuyển
Kết tinh sức người
Đi từ mờ đất
Về đêm tối mờ

Áo hần từng vết
Mồ hôi cứng đờ
Mặc cho nắng ố
Mặc cho mưa lùa
Mặc cho bão tố
Sức người đâu thua ?

Hôm qua giặc Mỹ
Giội bom xuống đồng
Giết một đồng chí
Muối trắng nhuộm hồng

Một tay cầm thêu
Một tay cầm súng
Cầm thù bao nhiêu
Muối càng cao đồng

QUÊ MỞI

Bên này sông Cầu, đồng bào Dao
Bấy lâu lang thang trên rẻo cao
Đời bấp bênh nay đây mai đó
Theo đám mây bay, theo trận gió
Phát nương, đốt rẫy, thiếu quanh năm
Nhà ở đời luôn, lạnh chỗ nằm

Nay đồng bào Dao đi xuống núi
Hợp tác từ đây đường mở lối,
Cấy lúa, trồng ngô, gieo đỗ tương
Đưa nước đi về theo con mương
Trâu sống từng đàn, gà riu rít
Vườn rộng mạn, đào chen chuối, mít
Trường thơm gỗ mít trẻ như chim
Đồng chí chủ nhiệm đi xe đạp
Con đường mới đắp bánh xe in.

*

Bên này sông Cầu, đồng bào xuôi
Thái Bình, Nam Định vùng đông người
Hai ba sào đất như xiềng xích
Mái dựng đầu nhau, vách liền vách
Trải bao năm tháng dầm mồ hôi
Đất không có đủ để nuôi người.
Nay đồng bào lên khai hoang miền núi
Cuộc sống nghìn năm thay hướng mới
Những căn nhà đất đáng thanh thanh
Nổi giữa chòm cây dáng mát lành
Mùa đầu đã sẵn sân phơi thóc
Thêm có khoai ngô biểu lảng giềng
Một bầy em nhỏ còn ngơ ngác
Nhìn mây trước ngõ đuổi theo chim

*

Hai bên sông Cầu, hai dòng người
Tiến hành song song cuộc đời
Dòng trên núi xuống, dòng lên núi
Theo một đường đi : hướng mặt trời
Giã từ thềm nhà ai nấy sáng
Tay nắm tay chúng ta kết bạn
Dù cho trước mặt lắm gai chông
Mắt đã vờ trông thấy ánh hồng
Ta có Bác Hồ, ta có Đảng
Có tấm lòng đồng bào Tây Bắc Cạn
Sa nhân thêm hạt, trúc thêm xinh
Đâu cũng quê hương, xứ sở mình...

8 - 1964

BA BÀI THƠ VỀ BA BẾ

I

Trời xanh xanh soi nước xanh xanh
Hai bên sông sừng sững núi giăng thành
Ba hồ khăng khít tình em chị
Bảy sắc hang Puông đá uốn mình

II

Hai mươi năm lẻ dấu còn đây
Giải phóng quân đánh Nhật đuổi Tây

Thơm thảo ngô bung tình kháng chiến
Qua gò An Mã gió rung cây

III

Bản Bó Lù vào hợp tác vui
Hát lượn nhiều đi, cô gái ơi !
Nhà thủy sản lung linh bóng nước
Ánh bạc quanh thuyền cá quẫy đuôi.

Hồ Ba Bể, hè 1964

THĂM NHÀ MỘT NGƯỜI ĐÁNH CÁ

Nhà bác Liên hôm nay vắng vẻ
Như bao nhà vùng bể, hè sang
Chỉ quanh quẩn có hai đứa bé
Sắp vở ngao, vở hến, bán hàng

Bố cháu đâu ? – Bố đi hợp tác
Hai ba hôm mới trở về nhà
Còn anh cháu ? – Nghỉ hè, theo bố,
Tập làm nghề kéo lưới, kéo chà

Mẹ cháu đâu ? – Mẹ đi vá lưới
Ở nhà bà tổ trưởng trong thôn
Và chị cháu ? – Ra rừng sa mộc
Lượm củi khô về tối nấu cơm

Nhà vắng vẻ nhưng vui hơn trước
Hai bằng khen bên cạnh bức tranh
Luống rau muống kê bên vại nước
Nắng chói chang lá vẫn tươi xanh...

Nắng nghiêng xế. Bông hoa tí ngọc
Đã khép môi bé nhỏ hồng hồng
Trên bãi vắng một con còng gió
Giờ còng chào biển cả mênh mông...

Sấm Sơn, 6 - 1963

MẮT MÙA XUÂN

Mắt em như mắt mùa xuân
Trời thanh vừng trán, non tân nét mày
Miệng em cười, cánh hoa lay
Mắt em hay ánh nắng ngày mới lên ?

Anh soi vào mắt của em
Như đi vào xứ diệu huyền bao la
Ngó dẫn lỏng lộng đồng hoa
Ngó xa vời vợi biển nhoà bóng gương
Ngó phía trước, toả vùng dương
Ngó nghiêng như vẽ những đường mây trôi...

Mùa xuân mở hội đón mời
Anh nhìn khắp bốn phương trời thấy em.

Xuân 1963

CHIỀU THU

Trời xanh một màu xanh mênh mông
Chiều thu lúa gặt phẳng phiu đồng
Phương tây ánh nắng vừa chia biệt
Đã thấy trăng chào sáng phía đông.

Thu 1964

DẶN CON ĐI SƠ TÁN

Nhà ta có năm người
Ba nơi tạm phân tán
Má đi với em trai
Ba đi ra mặt trận
Hai con về một nơi
Ở cùng với các bạn
Đi đâu đi có đôi
Nhớ rằng em lên tám
Mà con đã lên mười
Mùa nghỉ hè sắp đến
Mùa nhàn sắp sai rồi
Tháng sáu đêm trăng sáng
Hương cây bay đầy trời

Có ba chiếc ba lô
Để phần ba, chiếc nhỏ
Hai con dùng chiếc vừa
Chiếc lớn dành cho má !
Tạm chia ba chân màn
Tạm chia ba bát đũa
Thuốc đau bụng, đau đầu
Mỗi thứ chia ba lọ

Và hãy nhớ con ơi,
Ta chia nhau nhiệm vụ :
Má công tác hậu phương
Cùng chị em phụ nữ
Ba đi ra chiến trường
Đem câu thơ phục vụ
Hai con gắng học hành
Là yêu ba má đó !

Trăng đã đứng ngang trời
Thôi hai con đi ngủ !
Sáu giờ đúng ngày mai
Các bạn sẽ đến rú
Xa nhau ta vẫn gần :
Bổn phận cùng lo đủ.
Ngày giặc Mỹ cút đi
Là ngày ta đoàn tụ.

20 - 6 - 1965

TRƯỚC MỘ LÊ-NIN

Trước tôi mấy triệu người rồi
Sau tôi nữa, mấy triệu người đến đây ?
Điều kỳ thay những phút giây
Tường như trái đất lúc này đứng im

Hồng trường ngôi mộ Lê-nin
Trung tâm nhân loại, trái tim sáng ngời
Linh hồn Cách mạng tháng Mười
Đổi thay vận mệnh bao người chúng ta

Dòng người lặng lẽ đi qua
Năm châu bốn biển, màu da trắng, vàng
Đây không gian. Đây thời gian
Đây là dòng máu nhịp nhàng về tim⁽¹⁾

Tôi nhìn nét mặt Lê-nin
Kính yêu xen với lòng tin không bờ
Dù bao giờ đến bao giờ
Bụi nào có thể làm mờ gương trong ?

Mạc Tư Khoa tháng 7 - 1961

Hà Nội tháng 10 - 1964

(1) Phỏng theo một ý thơ của Tố Hữu trong bài *Với Lê-nin*.

BÀI HỌC NHỎ VỀ NHÀ THƠ LỚN

Kỷ niệm 200 năm ngày sinh Nguyễn Du

Tôi về Nghi Xuân

Hỏi quê nhà thi sĩ

Một bà cụ trả lời tôi giản dị

Nguyễn Du nào tôi chẳng nhớ tên ?

Tôi nói thêm : Nguyễn Du, người đã viết

Truyện thơ Nôm hay nhất, *Truyện Kiều*

Cụ vội đáp : thế thì tôi biết

Rẽ hướng này ông hãy đi theo

Cụ vui vẻ : chúng tôi ai chẳng thuộc

Một ít câu *Kiều* như từ thuở cha ông

Người yêu đoạn cuối "Kim Kiều tái hợp"

Người yêu đoạn đầu "trong cõi người ta"

Đoạn "báo oán báo ân" tôi thích nhất

Khi Thuý Kiều vạch tội lũ Hoạn Thư

Bọn Khuyển Ưng, Tú Bà, Sở Khanh... đê tiện ác

Và sư Giác Duyên, chị quản gia... được trả nghĩa

nhân từ

... Tôi chào cụ ra đi, suy nghĩ :

Đây là thơ không biết có thời gian

Nhà thi sĩ của những nhà thi sĩ

Ôi người con yêu quý của Việt Nam !

Một nhân vật như Thuý Kiều đã đi vào lịch sử
Chịu thay chúng ta bao áp bức trên đời
Những câu thơ thành ca dao tục ngữ
Ru hồn ta như tiếng mẹ ru nôi

Bà cụ không nhớ tên Nguyễn Du, có gì đâu đáng trách !
Một cái tên như bao cái tên thường
Nhưng cụ đã gửi lòng trong trang sách
Theo dõi đời Kiều từng đoạn từng chương...

Cuộc gặp gỡ tình cờ đem cho tôi bài học
Như thể qua hai trăm năm, nhà thơ nhắn lại bây giờ
– Hãy đi con đường vào trái tim bạn đọc
Người ta có thể quên tên người làm thơ,

nhưng đừng để quên thơ.

1964 - 1965

BAY LÊN

*Ghi lại chiến công đầu tiên của đồng chí
phi công Trần Hanh*

Từ sân bay tôi bay lên
Mây dưới tôi bay, tôi ở trên
Đội hình phân lực lao vun vút
Càng nhanh, càng thấy gần nhau thêm

Từ tuổi thơ tôi bay lên
Đau khổ một thời đâu dễ quên !
Nhớ khi bên mẹ ngồi mơ ước :
Bay được lên trời chỉ có tiên !

Từ chủ nghĩa xã hội tôi bay lên
Dưới cánh yêu sao đất mẹ hiền !
Con sông xanh lợ, mái rừng xanh đậm
Tùng măng thân thương tiếp giáp liền

Từ nửa nước miền Nam tôi bay lên
Mảnh đất anh hùng vọng bốn bên
Mây tích điện cũng ùn lên diệt Mỹ⁽¹⁾
Trăm nghìn tội ác chúng gây nên

*

Biên đội tôi hôm đó
Cùng hứa đem về ngôi sao đỏ⁽²⁾
Xoá sạch bầu trời bốn vết đen.

1966

(1) Máy tích điện là máy chứa nhiều chất điện có thể làm vỡ tung các máy bay.

(2) Theo lệ trong không quân Việt Nam sau khi thắng trận về, chiếc phi cơ được khắc một ngôi sao đỏ.

ĐI SUỐT BÀI CA^(*)

(1970)

ĐI SUỐT BÀI CA

Tôi đã đến những công trường cây xanh,
những cánh đồng lúa biếc

Gặp nhiều cô như buổi sáng xuân tươi

Tôi hỏi thử : có tin vui cho biết ?

Tôi đã ra mặt trận, bên những ụ pháo hiên ngang
chĩa thẳng lên trời

Gặp nhiều anh ngực phồng tuổi trẻ

Tôi lại hỏi : bao giờ về thăm quê mẹ ?

Ở đâu đâu cũng có một tiếng trả lời :
như thốt tự tim ra :

Chờ

Đánh thắng giặc Mỹ

Thống nhất nước nhà

Tôi thấy như trong cuộc sống chúng ta

Có cái đích để mọi người bẻ lái

Người tính sắm thêm cho con một chiếc áo hoa

Người định nới thêm căn nhà một mái

(*) Tuyển tập Tế Hanh, Sđd.

Người mong chút trai, người mơ mụn gái
Người phủ bụi thời gian tìm vết tích cha ông
Người xé núi đào sông trên đất nước bao la...
Những ước mơ riêng cùng hướng tới
Như những con tàu cùng hướng một sân ga
Đánh thắng giặc Mỹ
Thống nhất nước nhà

Thế kỷ 20. Chúng ta đi quá nửa đường thế kỷ
Nghe hai tiếng Việt Nam càng thấm thía sâu xa
Khi bọn đế quốc như bầy ma lữ quỷ
Khi có những người đã làm mờ chân lý
Có Bác Hồ ta lại hiểu thêm ta
Nghe Bác nói :

"Chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi
Tin mừng thắng trận nở như hoa"⁽¹⁾

Đất bỗng ấm nơi hầm chông chiến lũy
Trời cuối tâm tên lửa sáng thêm ra
Tình càng nồng giữa đôi lứa cách xa
Và chúng ta đi ngày đêm không nghỉ
Đi suốt con đường, đi suốt bài ca
Đánh thắng giặc Mỹ
Thống nhất nước nhà.

1967

(1) Thơ Bác Hồ : *Mừng xuân 1967*.

MẸ CÓ NGHE THƠ CON ?

Được thư các đồng chí xã
Cho biết quê hương giải phóng rồi
Cha mất, mảnh vườn xưa giặc phá
Mẹ còn, nhắc nhở mãi con thôi !

Mỗi lần nghe được tin miền Bắc
Nỗi vui như sóng dậy tràn thôn
(Những buổi "tiếng thơ" chờ đợi lắm !)
– Mẹ ơi ! Mẹ có nghe thơ con

Nhớ khi mười tám, hai mươi tuổi
Mê mãi làm thơ, thức suốt đêm
Mẹ, công việc cả ngày mệt mỏi
Vẫn thức chờ con bên ánh đèn

Con viết thơ tình, đầy áo mộng.
Mơ Giu-li-ét, Rô-mê-ô
Tà cảnh thiên nhiên, trăm vẻ đẹp :
Hoa nở, xuân về, chim líu lo...

Mẹ không biết chữ, thêm tai nặng
Con viết gì mẹ có rõ đâu !
Mà sao trong cái nhìn của mẹ
Nặng nỗi buồn xen lẫn lo âu ?

... Cách mạng đến. Con đi kháng chiến
Thay đổi tâm hồn, thay đổi thơ
Sống trong quân chúng, yêu giai cấp
Xưa kia con có hiểu bao giờ !

Những buổi hành quân vượt núi non
Những ngày phát động chuyển nông thôn
Ồi nổi vui chung mái nhà mưa dột
Chia đĩa khoai cùng với bà con !

Mỗi năm xuân đến, về quê Tết
Dâm bụt quanh nhà hoa nở son
Con thức làm thơ, nhưng thấy mẹ
Tuổi già giấc ngủ vẫn yên ngon.

... Tết này xa mẹ, mười ba Tết
Đọc thư đồng chí kể quê hương
Đánh quân Mỹ – nguy thua tan tác
Hết trận Ba Gia đến Vạn Tường

Con vẫn làm thơ đó mẹ ơi !
Bằng khuôn nhớ thuở mẹ bên gối
Yêu quê, yêu cả từng con nước
Chống với quân thù ngấn sục sôi

Mắt mẹ mờ hơn, tai nặng thêm
Nhưng nay bao đồng chí anh em
Tai nghe, mắt thấy thay cho mẹ
Hơn cả trăm lần con ở bên

Con làm thơ góp phần chống Mỹ
Cánh chim tâm tưởng gió đưa về
Mẹ ơi ! Có phải đêm khuya vắng
Mẹ với bà con đang lắng nghe !

Tết 1966

NGÀY MAI KHI TRỞ VỀ

Ngày mai khi trở về
Tôi thấy gì trước nhất ?
– Thấy trên mặt quê hương
Nụ cười và nước mắt.

Ngày mai khi trở về
Tôi nghe gì trước nhất ?
– Nghe tiếng nói yêu thương
Của bao năm chia cắt

Ngày mai khi trở về
Tôi làm gì trước nhất ?
– Hôn mảnh đất không người
Cầm thù bè lũ giặc.

1968

TRẠM MÁY KÉO

Ta đưa cơ giới về nông thôn
Máy cày, máy bừa, máy gieo, máy bơm
Cho đất sinh sôi hoa lợi nữa
Vụ mùa chống Mỹ tốt tươi hơn
Đường quê mở rộng chân trời mới
Hợp tác hân hoan đón máy về

Thôn sớm tiếng gà xen điện nổ
Đồng chiêm trâu mộng bước sau xe

Cô dân quân gái vai đeo súng
Sáng nay thực tập buổi đầu tiên
Trông cô càng đẹp bên tay lái
Một vết bùn in trên má duyên.

TƠ TRẮNG TƠ VÀNG

Ở phía bắc Hà Tây
Những đôi dâu Bát Bạt
Trong bóng núi Ba Vì
Phơi một màu tươi mát

Ở phía nam Hà Tây
Những bãi dâu Mỹ Đức
Bên dòng sông Đáy trôi
Soi một màu óng mượt

Những lúa tằm Bát Bạt
Hứa với đôi dâu xanh
Tơ trắng như mây trắng
Trên sườn núi bay quanh

Những lúa tằm Mỹ Đức
Hứa với bãi dâu xanh

Tơ vàng như nắng vàng
Trên mặt nước long lanh

Tôi từ bắc Hà Tây
Đi xuống nam Hà Tây
Đôi bãi dâu tam tấp
Tơ trắng tơ vàng vậy.

1968

TÌNH CHIẾN ĐẤU

Anh lái xe qua, phơi phơi tuổi hai mươi
Con đường cứ hướng Nam thẳng tiến
Ở nơi đó bình minh đang hiển hiện
Đi đêm nay không biết mấy đêm rồi

Em gác bên cầu, mười tám tuổi lên duyên
Quân thù đến ném bom lần thứ mấy ?
Em cảm thấy lòng mình như nước chảy
Rất dịu dàng nhưng cũng rất trung kiên

Xe vừa đến bên cầu thì giặc Mỹ
Đến ném bom. Hai ta thành chiến sĩ
Cây súng bên nhau bắn trả giặc trên đầu
Vừa bảo vệ xe, vừa bảo vệ cầu

Em chẳng quen anh, anh chẳng biết em
Cùng gặp gỡ trong một giờ bom nổ

Trong chiến đấu tình yêu là vậy đó
Trước quân thù tuổi trẻ dễ thân tin
Anh lại lái xe đi, lòng bỗng vương
In trên sông một bóng dáng dịu dàng
Em ở lại bên cầu, theo dõi hướng
Ánh mặt trời dần sáng ở phương Nam.

1968

HÀ NỘI VÀ HAI TA

Em xa Hà Nội đã hai năm
Anh vẫn ở cạnh vườn hoa Thống nhất
Anh mong em như mong ngày chủ nhật
Một đời lần em mới trở về thăm
Thủ đô chúng ta những ngày 66
Càng lớn thêm với đất nước anh hùng
Đỏ phố đỏ, mặt đất này rớm máu
Xanh trời xanh, phản lực vút không trung
Nhớ nghe em ! Mối thù Phúc Xá, Phúc Tân...
Hạ chiếc máy bay Mỹ 1600, ta làm sao quên được
Đau Hà Nội là nỗi đau cả nước
Chiến thắng thủ đô là chiến thắng toàn dân
Anh yêu em như yêu dấu quê ta
Gửi mong nhớ miền Nam trong Hà Nội

Những đêm trăng nhìn hàng cây gió thổi
Anh nhớ rặng dừa xưa sóng bước tóc em xoà

Trong thiếu thốn cả một trời đầy đủ
Hạnh phúc chúng ta, ôi cuộc sống diệu kỳ !
Điện vẫn sáng đường dây Yên Phụ
Lúa vẫn thơm đồng lúa Mễ Trì...

Em ra đi đem Hà Nội đi theo
Anh ở lại thấy em khắp cùng Hà Nội
Xuân 67 như trái tim nóng hổi
Mặt hồ Gươm là một tấm gương treo...

Xuân 1967

TRONG BỆNH VIỆN THIẾU NHI

Kính tặng bệnh viện Trần Phú

Bệnh viện các em. Đêm 6 tháng 3⁽¹⁾
Khi những bức màn dịu dàng buông rủ
Ánh điện tắt trên my tơ chìm ngủ
Một căn phòng điện vẫn sáng trưng ?
Nhưng cặp mắt lo âu, những tiếng nói ngập ngừng
Phòng cấp cứu – Con tôi nằm thoi thóp
Cặp mắt chờ dân, đôi môi tái nhợt

(1) 6 - 3 - 1966.

Lạnh tay chân, chỉ còn nóng quanh tim
Mùi ê-te ngập không khí im lìm
Người bác sĩ già nếp răn hằn trán
Mở quyển sách như tìm bài toán
Cô y sĩ trực ban không rời máy nghe tim
Cô y tá trên tay chờ sẵn ống tiêm
Vợ tôi gục đầu thút thít
Con ơi ! Cha tưởng như chính cha sắp chết !
Ôi : đứa con chín tuổi thương yêu
Những buổi ban mai con đi học, những chiều
Con tập hát, đánh chuyen cùng các bạn
Những đêm đông ngoài trời sương lạnh xám
Chị em con quây quần nghe má kể chuyện miền Nam
Ôi nổi vui khi con được trường khen
Học sinh giỏi Bác Hồ, con được bầu trưởng lớp
Mùa thu 65, cha làm sao quên được ?
Cha được thư con, sau một trận giội bom
Con kể chuyện chị em về sơ tán nông thôn
Thấy các chú bộ đội mình bắn máy bay Mỹ cháy
Cha nhớ cả những khi nóng này
Tết dít, xách tai, bực tức mắng la con
Thế mà nay tất cả sắp không còn !
Ôi phút giây lạ lùng giữa mắt còn sống chết
Phòng cấp cứu bỗng trở nên rợn rợn
Người bác sĩ già như viên tướng chỉ huy
Quyết đẩy quân – thù – cái – chết lùi đi

Những ống thuốc tiêm vào nguồn sống
Tim dần đập bình thường... tay chân lại nóng...
Giọng bác sĩ vẫn trang nghiêm :

còn phải đợi chờ xem !

Cha nhìn ra giữa khoảng trời đêm
Những ngôi sao như lim dim mắt ngủ
Các em bé ốm rên trong màn rù
Các mẹ hiền hộ lý thức thâu canh
Săn sóc từng em như thể con mình
Im lặng trôi qua... các ngôi sao dần biến
Một tiếng bom xa từ phía biển
Tia nắng đầu tiên

Con chợt tỉnh mê

"Đây là đâu, hỏi má, cho con về ?
Con khát nước, cho con đi hái".

Cha mừng quỳnh tay run bê chậu tới
Mùi hăng nồng đem sự sống về theo
Cô y tá vội vàng gọi bác sĩ như reo
Cô y sĩ trực suốt đêm không ngủ
- Anh chị yên tâm : cái chết thua rồi !

BÉ HÁT DƯỚI TRĂNG

Tràn qua cửa sổ trăng vào
Nhìn trăng bé hát nghêu ngao một mình

Bắt đầu : Bác Hồ Chí Minh⁽¹⁾
Tương như đôi má trắng thanh ửng hồng

Tiếp theo : bé bé bông bông⁽²⁾
Trăng ôm lấy bé, trăng bông lên cao
Tiếp theo thằng Mỹ... ta vào⁽³⁾
Ngoài sân gió thổi rì rào qua cây...

Chị theo các bạn nhảy dây
Bỏ quên em bé trăng quây giữa nhà
Bé nằm nhớ mẹ phương xa
Trăng thương nghiêng xuống mặt hoa gân gân

Bốn bề bát ngát trăng ngân
Câu ca dân tộc nghìn năm lại về
Tâm hồn thơ đại đế mê
Đất trời đưa vông tràn trẻ trăng thu
Bi bô hát chằng đuôi đầu
Lim dim đôi mắt, tự ru lấy mình

Bé nằm giữa mặt trời xinh
Ngủ trong tiếng hát của mình dưới trăng.

1967

(1), (2), (3) Những câu thơ trong bài hát.

BỮA CƠM SƠ TÁN

Em thấy anh về lo nấu cơm
Ở đây không củi, phải đun rơm
Khói như một dải sương lam quán
Mái tóc em dài suốt gợn thơm

Anh ngần ngừ nhìn vết nhò đen
In trên gò má ứng thêm duyên
Đôi môi thắm mọng khi em nếm
Canh cá cần gia muối ớt thêm

Bữa ăn sơ tán tuy đơn giản
Nhưng món nào anh cũng thấy ngon
Cơm thơm canh ngọt tay hơi nóng
Rau nhấm the the, cá cần ròn

Thăm em một bữa rồi xa em
Ôi nhớ làm sao vết nhò đen !
Lòng anh như mảnh trăng đang mọc
Như ngọn đèn khêu, bếp lửa nhen.

1967

HOA PHƯỢNG

Trời đất hôm nay sao khác thường !
Một màu hoa lửa chói mười phương

Trái tim mùa hạ say sưa nở
Mặt nắng long lanh khắp ngã đường
Không một cành riêng hay một khóm
Mà như tất cả sáng trên đầu
Hôn trưa rạo rực mong ai đó ?
Suối đỏ lan tràn đến tận đâu ?
Có phải hoa là – hoa phượng ơi !
Tập trung cao nhất lòng yêu đời ?
Soi trời bó đuốc từ khi nở
Đệt đất, ra đi, tắm thảm ngời.

Hè 1969

HOA BÁO MƯA

Gặp em, câu cuối cùng chưa nói
Buổi sớm qua rồi, sắp hết trưa
Góc sân, ánh nắng như lưu luyến
Dừng lại trên chùm hoa báo mưa.

TRUNG THU

Trung thu đi thăm em
Đi từ khuya mười lăm

Đến rạng ngày mười sáu
Mặt trời đã mọc lên
Mà mặt trăng chưa lặn
Đi chưa hết vàng trăng
Lại đi trong vàng nắng
Tiếp trong vàng của ngày
Ôm trùm lên ngàn cây
Vòm trời cao xanh biếc
Mùa thu trái mênh mông
Một màu vàng bất tuyệt
Một màu vàng vô biên
Trên đường anh đến em.

Thu 1968

MÙA THU TIỀM EM

Em đi, trăng sắp độ tròn
Mùa thu quá nửa, lá giòn khua cây
Tiềm em trong cánh thu này
Lòng ta muôn tiếng, sao đây lặng im ?
Ta về. Giữa khoảng trời đêm
Vành trăng như thể mắt em soi đường.

1968

TRÁI TIM SÔ-PANH

Tặng Nguyễn Xuân Sanh

(Nhạc sĩ thiên tài Ba Lan – Sô-panh – chết năm 1849 ở Pháp. Năm 1945, Chính phủ Cộng hoà nhân dân Ba Lan đưa trái tim ông về thủ đô Vác-sa-va).

Sô-panh xa cách Ba Lan
Nhớ thương quần quai, tiếng đàn đầy vơi
Ba mươi chín tuổi lia đời
Trái tim nằm ở xứ người khôn khuây
Quê hương giặc phá, giặc vây
Than ôi đất mẹ mình đầy máu tuôn
Đêm đêm tiếng nhạc gió lượn
Đứa con xa nước gửi hồn về thăm
Đấu tranh suốt cả trăm năm
Những ngày đẹp nhất 45 đến rồi !
Ba Lan xây dựng lại đời
Nhớ người nhạc sĩ xứ người bấy nay
Tim Sô-panh đã về đây
(Đàn ơi ! Nhớ lấy những ngày xa nhau)
Nuôi nguồn hy vọng về sau
Trăm năm còn giữ một màu tinh anh
Tôi đến thăm tim Sô-panh
Thấy em gái nhỏ đặt cành hoa tươi

Nghe tim mình cũng bồi hồi
Ru trong tiếng nhạc ca đời tự do.

Vác-sa-va 1967

BÊN MỘT NGỌN THÁP XƯA Ở BA-KU

Ở Ba-ku có ngọn tháp xưa
Người ta gọi "Tháp người thiếu nữ"
Cô bị ép lấy một tên vua
Đã nhảy tầng cao xuống tự tử
Cô có sắc đẹp người phương Đông
Đôi mắt đen to, má ửng hồng
Yêu anh đánh cá, yêu không được
Biển thâm vùi sâu, giữ thủy chung...
Cùng với mùa xuân tôi đến thăm
Ba-ku tung bừng nhịp sống mới
Thủ đô dầu lửa như ngày hội
Chuyện cũ lùi xa trong tháng năm
Những cô thiếu nữ đẹp phương Đông
Cũng mắt đen to, má ửng hồng
Đi với người yêu vào xưởng máy
Gió từ Lý Hải thổi mênh mông
Chỉ ngọn tháp xưa còn đứng đó
Chúng kiến thời gian đã đổi thay

Biển xanh dào dạt kho vô tận
Máy trắng từng không vun vút bay...

Ba-ku, tháng 5 - 1967

ĐÊM TRẮNG Ở LÊNINGRÁT

Đêm trắng tôi nằm thức trắng đêm
Nghe tin tàu giặc rụng hai nghìn
Hai đầu trái đất xa như thế
Mà vẫn đi về nhịp trái tim.

6 - 1967

GIẾNG NƯỚC MẮT

Tặng Tô Hoài cùng đến thăm Hải Hải

Có cô gái đẹp muôn vàn
Bị tên bạo chúa bắt giam đoạ đày
Chết đi, hoá giếng nước này
Nỗi oan, nước mắt đêm ngày trào ra...
Pu-skin trong lúc ghé qua
Nghe câu chuyện cũ xót xa cháy lòng
Tặng cô hai đoá hoa hồng
Bài thơ thốn thức từng dòng ngọc sa

Nhà thơ vĩ đại nước Nga
Hiển cho nhân loại khúc ca tuyệt vời
Đã hơn thế kỷ qua rồi
Ở thăm Hắc Hải đến nơi thần kỳ
Hoa hồng hai đoá còn y
Giếng xưa nước vẫn thơm thì giọt tuôn
Tưởng như nghe cả tâm hồn
Người con gái đẹp chập chờn bay quanh...

Cri-mê lỏng lộng trời xanh
Nho giàn chín mọng, táo cành mát tươi
Vàng thu một dải sáng ngời
Nước non cùng với mặt người còn in
Yêu sao xứ của Lê-nin !
Nâng niu sự sống tự nghìn năm xưa :
Người con gái đẹp, nhà thơ
Hoa hồng, giếng nước, giấc mơ, mối tình....

Y-an-ta, 11 - 1969

LÊ-NIN VÀ BẢN NHẠC BÉT-TÔ-VEN

I

Lê-nin đến thăm Goóc-ki
Một đêm đông giá lạnh

Những hoa tuyết trên đường bay lấp lánh
Hơi như sương nhỏ giọt thấm thì
Cuộc cách mạng đang trong thời gian khổ
Nhà Goóc-ki không đủ ấm – Lê-nin
Đẩy thêm củi cho bếp lò thêm tỏ
Mở từng trang sách quý đong niềm tin
Nhà văn lòng vô cùng cảm xúc
Tình Lê-nin đẹp quá ! Biết chi đền ?
Mời một nhạc sĩ dạo dương cảm lên khúc
– Cả căn phòng rung nhạc Bét-tô-ven
Áp-pát-xi-ô-na-ta ! Áp-pát-xi-ô-na-ta
Tiếng kêu lớn của một thời gió bão...
Đỉnh vồi vọi của thiên tài sáng tạo...
Những cánh rừng chim nhịp với những đồng hoa.
Lê-nin chăm chú nghe. Vòng trán rộng
Tựa vòm cao khúc nhạc vút bay lên
Cặp mắt sáng bỗng đắm chiều mơ mộng
Như chìm trong một thế giới diệu huyền
Khúc nhạc im rồi. Lãnh tụ vẫn ngồi nghe
Muốn tận hưởng một cái gì bất ngát
Từ già bạn ra về. Từng nốt nhạc
Trên mặt Người khuya khoắt vẫn bay theo...

II

Em về thăm anh giữa thủ đô chống Mỹ
Phố vắng người như ấp ủ yêu tin

– Em ơi ! Anh tặng em gì nhỉ ?

Anh tặng em một hình ảnh Lê-nin.

Phim Lê-nin nghe nhạc Bét-tô-ven

Khúc Áp-pát-xi-ô-na-ta bất diệt

Em có thấy nét mặt Người qua tuyết

Nụ cười Người toả ánh sáng trong đêm ?

Như Mác, như Ăng-ghen, Lê-nin vô cùng vĩ đại

Dạy ta yêu những giá trị tinh thần

Những kiệt tác nghìn xưa lưu lại

Bản kịch Sếch-xpia, bức hoạ Mi-ken-lăng

Chính Lê-nin và Cách mạng tháng Mười

Dành cho ta những cái gì đẹp nhất

Nửa thế kỷ ánh hồng trên trái đất

Mở tương lai cho tất cả loài người.

Và chế độ chúng ta, em có thấy ?

Trong khó khăn vẫn nâng niu từng vốn quý thời xưa

Nhạc Bét-tô-ven cũng góp phần chống Mỹ

Như tranh làng Hồ, thơ Nguyễn Trãi, Nguyễn Du,...

Ngày mai đây anh lại cách xa em

Trong chiến đấu nhớ lấy hôm nay làm cách sống

Hai chúng mình giữa thú đô vang hồi còi báo động

Được thấy Lê-nin yêu nhạc Bét-tô-ven.

Hè thu 1967

CÂU CHUYỆN QUÊ HƯƠNG^(*)

(Trích – 1973)

ĐỌC THƠ ĐỖ CHIẾU

Cám thù giặc Mỹ bao nhiêu
Đọc thơ Đỗ Chiếu càng yêu nước nhà
Trăng miền Nam – trăng Nguyệt Nga
Những anh giải phóng đều là Văn Tiên.

QUA NHỮNG DÒNG SÔNG HOÀ BÌNH

Ngày xuân tôi đến sông Gianh
Trời xanh soi bóng nước xanh một màu
Hai bờ nhích lại gần nhau
Lần đầu tiên bắc nhịp cầu yêu thương
Tôi đi tiếp đến Hiền Lương
Con sông đứt ruột trên đường vào ra
Nhớ thương mười tám năm qua
Chiếc cầu lại nối, con phà sang ngang

(*) Tuyển tập Tế Hanh, Sđđ.

Bây giờ tôi đến Hiếu Giang
Gio Linh, Cam Lộ rồi sang Đông Hà
Đây đây quê bạn, quê ta
Con sông Quảng Trị nước pha sắc trời

Ngồi trên thuyền máy dòng xuôi
Bóng đen tàu giặc xác phơi bên bờ
Trên cồn Cửa Việt sóng xô
Xe tăng chúng nó nằm mổ vùi thây

Lá cờ xanh đỏ gió bay
Nước tung bọt trắng, thuyền đầy hồi cư
Ngã ba Giã Độ ai ơi !
Lắng nghe Thạch Hãn nói lời Hiếu Giang

Trong tay cầm nhánh mai vàng
Về thăm mảnh đất miền Nam của mình
Sông Hiền, sông Hiếu, sông Gianh
Xôn xao khúc hát hoà bình sóng reo.

Quảng Trị, 2 - 1973

THEO NHỊP THÁNG NGÀY^(*)

(1974)

CÂY BÁC HỒ

Mười năm về trước chưa sinh con
Khắp cả vùng đây đất xói mòn
Đá sỏi đồi hoang cây chẳng mọc
Xuân về không hé chút mầm non

Vâng theo lời Bác, Tết trồng cây
Từ đây cành xanh, nhánh biếc đầy
Dương liễu đàng xa, dăng lưới lục
Bạch đàn loang loáng trắng quanh đây

Theo đội con trai cha trồng vài
Hàng vài sum suê gió thổi lùa
Mẹ theo đội gái đi trồng nhãn
Khóm nhãn ra hoa đã mấy mùa

Các chị em con có bóng xanh
Có chim ríu rít rộn trong cành
Có hoa thơm ngát bay theo gió
Khiến bầy ong kiếm mật vầy quanh

(*) *Tuyển tập Tế Hanh*, Sđd.

Tháng năm ăn vải, tháng sáu nhãn
Nhật lá làm phân, lượm củi khô
Trưa chơi bóng mát, đêm trăng sáng
– Tất cả là ơn của Bác Hồ

Bác mệnh mông quá, phải không con ?
Như cả đất trời, cả núi non
Như lá hoa bốn mùa tươi tốt
Như rễ sâu tận đáy tâm hồn

Yêu Bác các con chăm đi học
Giữ gìn nụ biếc lá non xanh
Lớn lên góp sức cùng anh chị
Bảo vệ quê hương đất nước mình

Và mỗi lần các con nhớ Bác
Các con im lặng ngẩng đầu lên :
Một vùng ánh sáng soi trên ngọn
Lộng gió từng cao – Bác ở trên...

6 - 1970

TUỶ BÚT VỀ MỘT TRẠM THỦY ĐIỆN

(Trích)

I

Chúng tôi đi về phía huyện Yên Bình
nối tiếp nhau những núi rừng Yên Bái

thấp thoáng sau dòng sông Cháy
Đông chí lái xe ngó mãi núi đồi :
"chúng ta đi lần này lần chót
tất cả sẽ chìm trong nước"
Tôi nhìn dãy núi xung quanh
trên đỉnh một làn mây vương
lập lại :
tất cả sẽ chìm trong nước
sẽ nằm dưới đáy hồ
những hòn cao
thành đảo lơ nhô
Tôi nghĩ vẩn vơ
con chim bay đi nơi khác
con thú sẽ thế nào
cá sẽ về đẻ trứng giữa cây cao
Chúng tôi đến một cánh đồng
ruộng vừa gặt
vụ này là vụ chót
một đôi nhà lúp xúp
người đã ra đi
Đây nổi tiếng một nơi giàu có
câu ca dao cũ
còn vọng đến bây giờ
"Ai lên Phố Cát Đại Đồng...".
Trong một khoảng vườn không
cây mít mật đứng im lìm trơ trọi

bầy trẻ đã đi rồi
không chơi bi bóng mát
con gà con chó đã ra đi
không bay đậu trên cành
hay khoanh nằm dưới gốc
Cây mít đứng một mình
người ta không thể
búng trồng như cây quýt, cây cam
mà cũng không đành lòng
cưa ra làm ván
Cây mít ở lại đây làm kỷ niệm
mang trên mình những quả chín hương thơm
như nói với chúng ta cây cũng có tâm hồn

Chúng tôi đến thăm huyện uỷ Yên Bình
những lán dựng dưới hàng cây ở tạm
dãy phố huyện bây giờ đã vắng
chờ nước về
những cột điện đem đi
sợ thuyền bè qua lại vướng
Một đồng chí huyện uỷ viên lưu luyến :
Yên Bình nổi tiếng gạo trắng nước trong
chợ Ngọc chợ Ngà
gạo Bạch Hà
gà Linh Môn
Cam An Thọ
cọ Đồng Lý...

tất cả ra đi
một cuộc đời chưa từng thấy :
Cả huyện ba vạn dân
Di chuyển dưới mưa dưới nắng
dưới đạn dưới bom
đem cả cột cả giường
cả lợn cả bò
cả hoa cả quả
người Tày
người Dao
người Kinh
người Hoa
lốp lốp kéo về quê mới
nhà thờ
mỏ mả
cũng ra đi
người sống đem theo người chết
Chúng tôi ra đi
để đời đời ở lại
như rừng quế rừng sớ
36 xã trong 39 xã Yên Bình
chìm trong nước
để hồi sinh với nước...

CÔ THỢ GỐM MÓNG CÁI

Đất đem vè nào nghiền nào lọc
Đổ vào khuôn gọt tĩa bàn quay
Và bát đĩa, lọ bình, ấm tích
Duyên dáng bày ra dưới ngón tay

Đất của Móng Cái đất dẻo mềm
Mịn màng như thể bàn tay em
Bồng trên men sứ non sông hiện
Chiếc lá, cành hoa hay cánh chim

Ai kia và bát thấy ngon cơm
Uống chén trà nghe thấm giọng hơn
Có nhớ bên lò có thợ gốm
Gửi trong thớ đất cả tâm hồn.

Trà Cổ, 1971

ÔNG LÃO TRỒNG CÂY

(Trích)

Ông lão người Sa Đéc
Tập kết về Hà Tây
Theo lời Bác Hồ dạy
Làm vườn và trồng cây

Một mảnh đất cần cỗi
Bỏ hoang ở cuối thôn
Dưới bàn tay ông lão
Thành một khối xanh um

Các loại cây miền Nam
Chen loại cây miền Bắc
Theo tấm lòng của ông
Mong chờ ngày thống nhất

... Nhớ bà cụ trong kia
Ông trông hàng chuối mật
Đây bụi cam xã Đoài
Cho thằng con đánh giặc...

Ông còn giúp láng giềng
Trồng trứng gà, vú sữa
Mùa nhãn mùa vải về
Gửi đồng hương một nửa

Đàn ong bay rộn ràng
Trên cành chim riu rít
Sáng mở mắt trông ra
Rập rình bầy con nít

Cây thay nhau bốn mùa
Thơm hương và ngọt quả
Ông lão nhìn tháng ngày
Qua một trời hoa lá

Từ khi vắng lời Bác
Nay đã mười năm hơn
Tóc ông lão đã bạc
Giữa vườn cây xanh rờn.

2 - 1971

CÂY MÙ U VĨNH LINH

Tôi trở lại nơi đây
Cây mù u đứng đó
Nơi này trước kia là chợ
Trước kia trụ sở uỷ ban
Trước kia vườn hồ tiêu
ruộng lúa khoai lang
trước kia trường học
trước kia giếng nước trong
trước kia....

Bây giờ
chỉ hố bom
và cỏ
Cây mù u đứng đó
hiên ngang
như thử thách thời gian
và lũ giặc

ngọn chọc trời cao
cành giăng ra như cánh tay vững chắc
thân gỗ ghè
như bắp thịt căng lên

Cây mù u nói rằng
giặc Mỹ đang thua
ta sẽ lấp hố bom
ta dọn cỏ
Sẽ có chợ
có trụ sở uỷ ban
sẽ có hồ tiêu
ruộng lúa khoai lang
sẽ có trường học
các em đọc bài ngân vang
Giếng sẽ trong
các cô gái
đi lấy nước cười vui trong gió
Cây mù u đứng đó
hẹn tôi ngày mai...

1971

NHỮNG CÂU HỎI DƯỚI ĐẤT

Tặng các em bé miền Nam

Bao giờ ngớt đạn bom
Cho con lên mặt đất ?
(Để con làm gì ?)
– Con muốn nhìn ông trời
Mây có xanh không mẹ ?
Con muốn nhìn mặt trời
Nắng có vàng không mẹ ?

Bao giờ ngớt đạn bom
Cho con lên mặt đất ?
(Để con làm gì con ?)
– Con muốn nhìn cái cây
Lá tươi không hả mẹ ?
Con muốn nhìn cái hoa
Hương thơm không hả mẹ ?

Bao giờ ngớt đạn bom
Cho con lên mặt đất ?
(Để con làm gì con ?)
– Con muốn nhìn con đường
Chạy về đâu hả mẹ ?
Con muốn nhìn xóm làng
Ruộng vườn còn không mẹ ?

Bao giờ ngớt đạn bom
Cho con lên mặt đất ?
(Để con làm gì con ?)
– Con muốn nhìn chú cô
Đánh giặc sao hả mẹ ?
Con muốn nhìn thằng Mỹ
Nó giống người không mẹ ?

1971

MÙA THU YAN-TA

Sớm từ Mát-xcơ-va
Mùa đông bay tuyết trắng
Chiều đã đến Yan-ta
Mùa thu còn hừng nắng
Ôi mùa thu Yan-ta
Một mùa thu rất Nga
Vừa thực lại vừa mộng
Vừa gần lại vừa xa
Cây sên màu vàng đậm
Cây dương mầm vàng tươi
Cây phong vàng cả tấm
Không chiếc lá nào rơi

Trời trong tận không trung
Biển lặng đến xa cùng
Những cặp mắt Hắc Hải
Yêu thương và nhớ nhung

Tùng đàn chim hải âu
Bay lượn trắng quanh tàu
Mang tâm tình Sê-khốp⁽¹⁾
Đi về đâu về đâu ?

Nghe nói khắp Liên Xô
Chỉ ở đây còn nắng.
Ở đây còn nắng vàng
Khắp nơi đều tuyết trắng

Vàng nắng và vàng cây
Của mùa thu rất Nga
Như về đây kết lại
Thành mùa thu Yan-ta...

Sớm : đông Mát-xcơ-va
Chiều lại thu Yan-ta
Thời gian như chạy ngược
Trên Liên Xô bao la

Thu 69 Yan-ta

(1) Ở Yan-ta có một nhà nay là bảo tàng của nhà văn Sê-khốp, người đã viết vở kịch nổi tiếng *Chim hải âu*.

HOA HỒNG BUN-GA-RI

Hoa hồng Bun-ga-ri
Ôi ! Loài hoa diệu kỳ

Hoa ở đâu chẳng biết
Theo người hay gió bay
Từ thế kỷ mười bảy
Hoa về mọc nơi đây

Giữa bốn bề núi dựng
Một thung lũng hoa hồng
Mỗi năm một lần nở
Trời đất bắt đầu xuân

Ôi chất hương hoa hồng
Nhu tâm hồn trí óc
Phải ba nghìn cân bông
Mới một cân chất lọc

Ôi chất hương hoa hồng
Nhu tình yêu mãi mãi
Bình cất bảy mươi năm...
Mùi thơm còn đọng lại...

Đến thăm Bun-ga-ri
Mùa hoa hồng đã hết
Nhưng vẫn nghe hương hoa
Khắp trời Ka-zân-lít⁽¹⁾

(1) *Ka-zân-lít* : thị trấn gần thung lũng hoa hồng, nơi làm ra chất hương hoa hồng.

Nhớ thời bọn vua chúa
Chúng cướp hết hoa hồng
Bàn tay gai chảy máu
Người dân chi tay không

Đến thời bọn Hít-le
Chúng không cho hoa mọc
Muốn diệt hương thiên nhiên
Chỉ còn hương hoá học

Nhưng cả bọn bạo tàn
Cuối cùng rồi tiêu diệt
Và thung lũng hoa hồng
Đẹp hơn bao giờ hết

Ôi loại hoa diệu kỳ
Hoa hồng Bun-ga-ri.

Bun-ga-ri, 6 - 10 - 1973

MẸ

Mẹ tám mươi. Con nghĩ không còn
Giặc ném quê mình mấy triệu bom ?
Sáng nay mẹ nhận tin ra – Mẹ !
Mười sáu năm trời chớ giận con.

1971

MÙA VẢI CHÍN

Bà cụ nhìn gốc vải
Tùng chùm quả chín hồng
Tiếng ve kêu óng ả
Gió mát thổi bờ sông

Cả hàng nghìn gốc vải
Của chòm xóm bà con
Bà chỉ có một gốc
Thân cao và tán tròn

Cây vải năm mươi năm
Thuở bà còn con gái
Cả cuộc đời của bà
Gắn liền với cây vải

Mỗi lần đến mùa hè
Nghe tiếng chim tu hú
Những chùm vải đỏ theo
Nỗi lòng bà mong đợi

Trong những năm đánh Pháp
Theo các cháu tản cư
Cây ở vùng bị chiếm
Cành lá nhớ mong người

Rồi những năm đánh Mỹ
Giặc ném bom lung tung

Một cành cây vải gầy
Như đứt cả tấm lòng

Ông cụ mắt đã lâu
Con mỗi nơi mỗi đừa
Bà sống với con dâu
Túp nhà bên gốc vải

Mỗi năm mùa vải chín
Lòng già lại bộn bề
Ai hỏi mua chẳng bán
Chỉ mong các cháu về

Hôm nay lần thứ nhất
Các cháu mới về đồng
Cháu nội và cháu ngoại
Chạy nhày khắp cánh đồng

Chúng xúm xít quanh gốc
Trèo lên tận cành xa
Bầy cháu và chùm vải
Vui chạt cả lòng già.

5 - 1971

SÔNG ĐÁY

Tôi lại về đây, sông Đáy ơi !
Xa nhau kể đã bốn năm rồi

Thăm con sơ tán thềm lần nữa

Theo dọc bờ sông đất bãi bồi

Sông vẫn như xưa chảy một dòng

Theo mùa nước đục nước xanh trong

Sơn Tây đất rắn, Hà Đông mịn

Sông Đáy nơi đâu cũng mát lòng

Đậm nhạt bãi ngô chen bãi mía

Gốc nhãn lên hương, vải đỏ màu

Tùng bãi dâu xanh soi nước biếc

Tơ vàng tơ trắng quấn quanh nhau

Đồng ruộng có thêm giống lúa mới

Hai vụ Hà Tây thêm ấm no

Trận lụt năm qua ta thắng được

Lúa xuân chín ngập cả hai bờ

Tôi trở về thăm lại bà con

Mái tranh rạ cũ tấm lòng son

Nhường giường, nhường chiếu con tôi ở

Ngô nướng thơm và sắn luộc ngon

Thanh niên lớp lớp ra tiền tuyến

Ruộng vườn các chị vẫn chuyên cần

Các cháu tôi bỗng sơ tán trước

Nay đến trường bên tập đánh vần

Gia đình tôi cũng nhiều thay đổi

Đứa con lớn nhất đi học xa

Đứa con nhỏ nhất vừa lên bảy

Mỗi sáng giao cho quét dọn nhà

Còn em công tác nơi nào nhỉ ?
Lần trước nhớ em nhìn nước xuôi
Lần này có lẽ em trên ấy
Có chảy ngược dòng, sông Đáy ơi !

Bốn năm trở lại bên sông Đáy
Đánh Mỹ hai lần đều có sông
Đất nước con người qua thử thách
Mùa thêm xanh tốt, máu thêm hồng.

1972

NHỮNG LÁ THƯ TỪ CHIẾN TRƯỜNG

Tôi bỗng trở thành người đưa thư
Trên con đường Quảng Trị
Trong bụi cuốn hiện ra những chiến sĩ
Đón chúng tôi nhờ chuyển thư về

Tay tôi run lên như điện giật
Cầm những lá thư, những tấm lòng
Qua từng địa chí, qua hàng chữ
Bao nhiêu thương nhớ với chờ mong

Thư này là thư của người con
Gửi về cho mẹ tận Tuyên Quang
Chắc kể lại chiến công Cửa Việt
Đốt xe tăng địch, chặn mưu gian

Thư này là một lá thư tình
Gửi cho người yêu quê Thái Bình
Chắc hẳn tả cảnh sau ngừng bắn
Chào đón xuân về giữa sắc xanh

Thư này đôi bạn viết cho nhau
Đại học Bách khoa ở Hà Nội
Chắc là trao đổi bao tâm sự
Ước mơ tuổi trẻ, chuyện mai sau...

Mỗi một lá thư mỗi địa chỉ
Nông thôn, rừng núi hay thành thị
Đôi lá dán tem, phần lớn không
"Hoàn cảnh chiến trường, xin cảm thông !"

Thư nào tôi cũng thấy yêu thương
Nhớ những người con ở chiến trường
Đôi mặt quân thù, khinh cái chết
Đêm ngày mơ tưởng đến quê hương.

Quảng Trị, 2 - 1973

CÂY MAI VÀNG

Lãng Nguyễn Tuân

Xe qua Lệ Thủy đường vào Nam
Chợt thấy cây mai rực rỡ vàng

Như cả mùa xuân đang đứng đợi
Lẽ nào ta lại gió bay ngang ?

1973

KHÔNG ĐỂ

Anh yêu em
Dẫu có em hay không có em
Em là nỗi vô biên
Cho tình anh bất tận

*

Anh yêu em như hoa nở không nghĩ đến giờ tàn
Anh yêu em như trăng tròn không nghĩ đến hồi khuyết
Anh yêu em như người vào bữa tiệc
Uống cốc rượu đầy không nghĩ đến khi tan

*

Biển một bên em một bên
Ta đi trên bãi cát êm đềm
Thân buông theo gió, hồn theo mộng
Sóng biển vào anh với sóng em

*

Đêm nay trăng lại với mình
Trăng thơ bát ngát, trăng tình chơi vơi
Suốt đêm trăng sáng em ơi
Tưởng như trăng sáng suốt đời của anh

HÀNG CÂY CƠM NGUỘI

Viện Đông y – Hàng cây cơm nguội
Xuân về xanh hơn cả màu xanh
Đến xin đơn thuốc nhưng không gặp
Đứng ngắm hàng cây thấy bệnh lành

3 - 1974

LÁ BÀNG NON

Cây bàng góc phố nhà tôi
Hôm nay rợn rợn một trời lá non
Lá nào đưa tiễn mùa xuân
Lá nào dành để đón dâng mùa hè ?

3 - 1974

HOA NỞ THEO TRĂNG

Trước hiên một đoá hoa quỳnh
Chờ trăng, sắp nở, rung rinh búp đầy
Ngoài hiên lấp lánh sau cây
Mảnh trăng mười chín hé mây hiện dần

Thời gian như sợi chỉ giăng
Không gian như bản nhạc dâng hài hoà
Bỗng từng cao trăng hiện ra
Cũng là vừa lúc đoá hoa nở bùng

Trên hoa trăng sáng một vầng
Dưới trăng hoa nở bùng bùng nhụy bông
Hoa là trăng đậu cành cong
Trăng là hoa ngự trời trong ngời ngời

Hoa trăng với lại hồn tôi
Phút giây hư thực đất trời trôi qua
Đến khi thức dậy, nhìn ta
Ánh trăng vừa tắt, sắc hoa vừa tàn.

7 - 1973

ĐƯA CON ĐI HỌC

Hôm nay trời thu trong
Ba đưa con đi học
Con vào lớp vỡ lòng
Ba mừng không ngủ được
Nhớ hồi còn mẫu giáo
Con cứ đòi ở nhà
Bắt đi học con khóc
Níu rách cả quần ba

Bây giờ con đã lo
Xin báo bọc vở mới
Dọn ba thức đúng giờ
Áo quần xếp dưới gối

Hai ba con cùng đi
Cũng con đường quen cũ
Nhưng ba thấy có gì
Không còn như trước nữa

Trời màu thu rất xanh
Nước màu thu óng à
Trường con mới quét vôi
Cửa sơn màu xanh lá

Đến cổng trường e ngại
Con cứ giục ba về
Con vào không ngoái lại
Ba bỡ ngỡ nhìn theo.

Thu 1972

BÉ VIỆT VẼ

I

Bé Việt vẽ
Lúc lên năm

khi chưa biết đọc biết viết
đó là sự thật
con người biết sử dụng khối hình màu sắc
trước khi đến trường học về màu sắc khối hình

2

Bé Việt vẽ
những ô tô trước nhất
đủ loại ô tô
vận tải, vón-ga, com-măng-ca, xe đồ rác
bé vẽ ô tô
có lẽ vì một nhà văn Liên Xô
cho một chiếc khi cháu vừa rời vú mẹ

3

Bé Việt còn vẽ
tàu thủy, tàu bay, xe bọc sắt, xe tăng
những thứ này cháu thấy trong phim, trong sách,
trong tranh
Khi giặc Mỹ suốt hai mươi năm phá hoại đất nước mình
những đứa trẻ biết chiến tranh từ trong bụng mẹ

4

Bé Việt vẽ
nhiều nhất là cây
bé đi đó đây
vẫn thấy cây là đẹp nhất
bé vẽ cây tùy theo sở thích

cây xanh, cây đỏ, cây tím cây vàng, cây nửa đỏ
nửa xanh

5

Bé Việt ít vẽ
con người
bé cho khó quá
đúng thế !
con người thật không giản đơn
người bé vẽ nhiều
là chú bộ đội thân yêu
Khi bé vẽ thằng Mỹ
thì xấu như quý !

6

Bé Việt vẽ
nhiều nhất về mùa xuân
khi đất trời lá hoa rực rỡ
nhưng đến mùa hè
rộn rã tiếng ve
bé không vẽ nữa
mẹ hỏi vì sao
không lo vẽ chỉ lo ve ?
bé trả lời :
bây giờ là mùa ve không phải mùa vẽ.

7

Có lần ba hỏi

vì sao nghĩ vẽ
bé phụng phịu
vì ba không cho đi chơi
không có gì để vẽ
thì ra nhà hoạ sĩ tí hon
cũng cần đi thực tế
như các bậc cha anh.

8

Bé Việt vẽ
ít theo những gì bé thấy
mà theo cách bé nghĩ ra
đi Hải Phòng vẽ nhà máy
bé vẽ cả ống khói bên ngoài
và máy móc bên trong
có lần
bé vẽ con thuyền
chiếc buồm lấp cả dòng sông
chị bảo : vô lý !
bé đáp liền :
nhưng mà đẹp !

9

Một ngày tháng ba
trong dịp sinh nhật
bé vẽ liền hai bức
một bức bé gọi "chiến tranh"

với nhà cháy bom rơi người chết
một bức bé gọi "hoà bình"
với nhà máy ruộng xanh mặt trời đỏ rực
tôi giặt mình tự hỏi
chú này đã tiến lên khải quát !
hai bức tranh này đã mất
vì bé vát lung tung
chị đem đun bếp
(trong đời tôi đây là một trong những lần tôi tiếc nhất)

10

Các bạn ơi !
tôi nói nhiều về con tôi
không phải để khoe con mình biết vẽ
nhưng qua tâm hồn chú bé
chơi với màu sắc khối hình
tôi nghĩ đến nghề nghiệp của mình
đến nghệ thuật, đến cuộc đời, sự sống.

1971

GIỮA NHỮNG NGÀY XUÂN^(*)

(1977)

TRĂNG RỪNG

Trăng của cây là mảnh trăng lấp ló

Rừng khộp trăng gầy, rừng lè trăng nhỏ

Trăng của suối là mảnh trăng lung linh

Nước ôm trăng như điện chảy trong mình

Rất gần gũi là mảnh trăng của trạm

Tre nửa ngủ trong trăng như bè bạn

Trăng của vũng dù là mảnh trăng duyên

Vài màu xanh thêm đẹp ánh trăng viên

Trăng của đồng chí lái xe hai chiều Nam Bắc

Hãy sáng thêm cho ta ra nhanh tiến phương diệt giặc

Trăng của cô gái làm đường hai chiều đông tây

Cô thâm thì với người yêu : đêm nay em ở phía bên này

Rất trong sáng là mảnh trăng miền Bắc

Soi cả hai miền một màu vàng vạc

Trăng của miền Nam như tấm gương

Ba mươi năm một sắc kiên cường

(*) *Tuyển tập Tế Hanh, Sđd.*

Trăng của con tôi ngọt ngào như trái
Đung đưa trên cành giờ tay muốn hái

Trăng rất tình là của anh của em
– Trăng ơi ! Tôi muốn cùng trăng nói chuyện thâu đêm.

23 - 1 - 1975

ĐIỆU MỪNG TÂY NGUYÊN

Làng Bo – Gia Lai – Tây Nguyên
Cơn gió mùa xuân dội khắp miền
Mới thoáng từ xa mà đã thấy
Cây Kơ-nia đứng dáng nghiêng nghiêng
Làng Bo từ sau ngày giải phóng
Không khí hăng say dậy khắp làng
Bầy trẻ rộn ràng trường học mới
Đàn bò nằm nghỉ bóng bờ-lang
Con trai vào dân quân du kích
Con gái làm nương đảm việc nhà
Nghe tin cán bộ Cụ Hồ đến
Tíu tíu nhà rông trẻ lẫn già
Bữa tiệc liên hoan có rượu cần
Nhạc Plông-bút chen nhạc Tờ-rưng
Hai con voi lớn tai vẫy vẫy
Như nhịp hoà theo điệu múa xuân.

Xuân, 1975

QUA BẾN SÚC

Qua Cù Chi con đò Bến Súc
Nhớ bến quê nhà, nước cuộn reo
Hai mươi năm lẻ chưa về lại
Một chuyến đò ngang, mấy nhịp chèo.

Tết 1975

HÔM NAY TÔI TRỞ VỀ

I

Hôm nay tôi trở về
Thăm quê hương Quảng Ngãi
Bằng đi đến Cù Chi
Tôi về thăm Quảng Nam
Qua Lộc Ninh, Dầu Tiếng
Tôi về thăm Bình Định
Đất của mỗi tình riêng
Bằng con đường Tây Nguyên
Qua Kông Tum, Đắc Lắc
Tôi thấy sông Trà Khúc
Sông Trà Bồng, sông Côn

Trong con sông Sài Gòn

Sông Pô Cô, Vàm Cỏ

Núi Ngũ Hành chưa có

Nhưng đã có Bà Đen

Núi Ấn chưa dịp nhìn

Nhưng đã trông Bà Rá

Tôi đi đến Trường Sơn

Con đường mang tên Bác

Tôi đã qua bát ngát

Vùng giải phóng miền Nam

Chưa về được Khu Năm

Nơi chôn rau cắt rốn

Nhưng nay tôi đã đến

Nam Bộ đất thành đồng

Như thấy cả miền Nam

II

Hôm nay tôi trở về

Chưa đến ngôi nhà cũ

Nơi tôi đã sinh ra

Chưa gặp lại mẹ già

Đã ngoài tám mươi tuổi

Tôi chưa được thấy lại

Những kỷ niệm tuổi thơ

Những bè bạn cùng tôi
Suốt chín năm chống Pháp

Nhưng tôi gặp bà má
Ruột thịt chẳng còn ai
Má gọi tôi bằng con
Như mẹ tôi hằng gọi

Tôi gặp bao đồng chí
Hai mươi năm chiến trường
Như gặp người đồng hương
Trong mối thù giặc Mỹ

Tôi thấy đoàn quân trẻ
Ca hát khắp nước non
Như thể gặp cháu con
Giữa mùa xuân thắng lợi

Tất cả những người ấy
Cao quý biết bao nhiêu
Cho tôi một tình yêu
Sâu xa cao đẹp nhất

Như thể gặp người thân.

Trường Sơn, 1 - 3 - 1975

TRỞ LẠI CON SÔNG QUÊ HƯƠNG

Hai mươi năm tôi trở lại bên sông
Mùa hè bảy lăm. Hai tháng sau khi quê tôi hoàn toàn
giải phóng

Giọt nước mắt trên my tôi nóng bỏng
Càng làm cho cảnh vật lung linh
Khi xa nhau, tóc tôi xanh đen nhánh
Nay trở lại nửa mái đầu nhuộm bạc
Nhưng hình dáng con sông thì chẳng khác
Vẫn một dòng xanh mát dịu dàng trôi
Tôi nhìn sông. Bên lở nay lại bồi
Tre thưa thớt, ngập tràn lau có
Trong ánh nắng ngả nghiêng theo chiều gió
Thuyền máy dọc ngang toả trắng lòng sông
Nhà dân chài giăng những lưới ni-lông
Màu xanh đỏ ngời ngời ánh nước
Kìa bãi sù nơi sáu năm về trước
Giặc Mỹ bao vây sát hại một trung đội dân quân
Cây mù u không còn ngả bóng bên cồn
Cây sanh trước đình thân chỉ còn một nửa
Tôi đi dọc bờ sông bờ ngõ
Quên cả khúc quanh rẽ lối vào nhà
Mẹ tôi ôm tôi run rẩy khóc òa
Cha tôi mất từ lâu. Mẹ nay tám hai tuổi

Con cháu đứa Sài Gòn, đứa Hà Nội
Mẹ sống cùng hai cháu gái nhỏ bên mình
Một cháu con chị du kích hy sinh
Một cháu nhà nghèo mẹ tôi đem về săn sóc
Vây quanh tôi những bà con cô bác
Cứ hỏi tôi : còn nhớ gì không ?
Một em học sinh đọc bài thơ thuở trước tôi tả con sông
Giữa những tiếng vỗ tay cười khúc khích
Đến thăm tôi có cả đồng chí bí thư và đồng chí chủ tịch
Trên trăm người du kích chỉ còn hai
Tôi thao thức suốt đêm liên tưởng đến chuyện

Thiên Thai

Khi Lưu Nguyễn trở về quê quán
Thường mơ quê hương trong chiêm bao bảng lảng
Nay gặp quê rồi mà cứ ngỡ chiêm bao
Tâm tình tôi theo con nước dạt dào
Tiếng gà gáy xen cùng tiếng nhạc
Đài bán dẫn phát tin và khúc hát
Những thanh niên rầm rập lái hon-đa
Đem cá tươi đến những chợ vùng xa
Tôi nhìn ra tràn trẻ nắng sáng
Trong gió mai bay lá cờ cách mạng
Như đưa tin :
Thêm một ngày mới bắt đầu trên sóng nước quê hương.

Miền Nam, 5 - 1975

MẸ

Hai mươi năm trở về thăm mẹ
Mới được hai ngày lại xin đi
Trong không khí tung bùng giải phóng
Mẹ chỉ nhìn con chẳng nói gì

Mẹ đãi con một bữa cá ngon
Ấn ba lô gói mực khô giòn
Trưa hè vùng biển gió nồm lộng
Mát lòng sao một quả dứa non !

Rồi mẹ đưa con ra bến sông
Thuyền đi xa mẹ vẫn đứng trông
Con nhìn dòng nước chảy cuộn cuộn
Như thể thời gian chẳng ngược dòng

Quê hương sạch bóng quân xâm lược
Cha không còn, mẹ quá tám mươi
Mà con cũng không trẻ thơ nữa.
Nửa mái đầu con điểm bạc rồi

Mẹ ạ ! Quê ta rồi đổi mới
Những ngày vui thay thế những ngày buồn
Bác Nam không còn chia cát nữa
Con sẽ đi về thăm mẹ luôn.

Hè 1975

VƯỜN CŨ

Hai mươi năm trở lại
Mảnh vườn cũ gia đình
Toàn những loại cây mới
Như bờ ngõ nhìn mình

Góc vườn nơi cây mít
Hương thơm nức chung quanh
Là một cây vú sữa
Lá nửa vàng nửa xanh

Bên giếng cây ổi dai
Không chờ ta vít ngọn
Chỉ thấy cây trứng gà
Cành dài và lá nhọn

Cạnh nhà đầu cây chanh
Mẹ gọi đầu tóc mịn ?
Một cây măng cầu xiêm
Quả sù sì sắp chín

Chỉ còn cây lựu già
Từ thời ông để lại
Đỏ chói một chùm hoa
Tuy từ lâu không trái.

Quê nhà, 1975

MAI NỞ HAI LẦN

Hè bảy lăm, về thăm quê ngoại
Một khóm mai vàng nở trước sân
Có phải vì vui quê giải phóng
Quá xuân mai lại nở hai lần

VƯỜN LÁI THIÊU

Hôm nay cùng với bạn
Về thăm vườn Lái Thiêu
Đất sạch bóng xám lược
Lòng càng thêm mến yêu

Đây những trái chôm chôm
Phơi một màu đỏ mới
Gai mềm như vuốt ve
Cùi dày môi mát rượi

Đây những trái măng cụt
Từng múi ngọt ngon dằm
Bóc vỏ vừa nhớ lại
Kỷ niệm ba mươi năm

Lần đầu tiên ném vị
Trái sầu riêng lạ lùng

Thấm vào như luyến tiếc
Sâu riêng mà vui chung.

Hè, 1975

HOA ĐÀ LẠT

Đà Lạt ơi ! Thành phố hoa !
Tôi đến đây sau ngày giải phóng
Trời mát lạnh giữa mùa hè xứ nóng
Vàng khắp vườn hoa Mi-mô-da

Đà Lạt ơi ! Thành phố hoa !
Hố "Than thờ" không còn than thờ
Cây già bóng trên đường hóm hờ
Hương hoa hồng theo gió bay qua

Đà Lạt ơi ! Thành phố hoa !
Ô em cảm là đoá hoa lớn nhất
Ngày nào cũng như ngày chủ nhật
Bóng hoa anh đào đang vẫy xa

Đà Lạt ơi, thành phố hoa !
Đêm nằm nghe nhựa thông bát ngát
Bỗng nhớ đến một nhà thơ Pháp
Néc-van ơi⁽¹⁾ ! Đây màu xanh hoa Hót-tăng-xa.

Hè, 1975

(1) *Néc-van* (Gérard de Nerval) : nhà thơ Pháp nổi tiếng hay ca ngợi hoa Hót-tăng-xa màu xanh.

DỪA

Thân thẳng vươn cao toả rộng tàn
Công trình kiến trúc của không gian
Bức tranh màu sắc lồng non nước
Âm điệu bài thơ thờ nhịp nhàng

Kết tinh ánh sáng lá thêm xanh
Bóng rải quanh thân, nắng lọc cành
Cánh quạt trưa nóng trang trái gió
Hay là chiếc lược chải trăng thanh

Kết tinh nước mát trái trên cao
Vú của trời xanh sữa ngọt ngào
– Dừa ơi ! Bến đợi quê ta đó
Nam Bắc đi về thoả khát khao.

QUÊN

Hai mươi năm sống trong thương nhớ
Sao gặp nhau, anh lại bảo em quên ?
Hay anh thấy em không còn trẻ nữa
Mà lòng anh thay đổi với lòng em ?

– Không phải đâu em ! Dù trăm năm nữa
Có trôi qua, ta chẳng thể nào quên

Gương hy sinh của đồng bào đồng chí
Bộ mặt quân thù và tội ác chúng gây nên

Cũng không phải em ơi ! Dù sông có cạn
Núi có mòn, ta chẳng thể nào quên

Những ngày qua là những ngày đẹp nhất
Đời hai ta sướng khổ kẻ bên

Nhưng em ơi ! Bây giờ Bắc Nam không còn chia cắt
Một cuộc đời mới mẻ đợi chờ em

Nhưng đau khổ âm thầm, đắng cay tủi nhục
Đó là điều anh muốn bảo em quên.

1976

HUẾ ƠI

Huế ơi ! Ba mươi năm trở lại

Đường xưa ngõ cũ để đâu tìm

Thì ra hình dáng một thành phố

Thay đổi nhiều hơn một trái tim⁽¹⁾.

(1) Dựa theo một câu thơ của Beaudelaire.

TƯỢNG CHÀM

Chiều nay đứng ngắm tượng Chàm
Đời thơ nhớ thuở "Điều tàn" bạn ơi
Nghĩ mình xuôi ngược khắp nơi
Mà trong tượng vẫn nụ cười nghìn năm.

RA BIỂN ĐÁNH CÁ

Còn nhớ hôm nào em cầm súng
Đánh quân Mỹ, Thiệu, giữ quê nhà
Hôm nay em đứng trên thuyền máy
Cùng với dân làng ra biển xa
Nước da rám nắng nụ cười duyên
Đội mũ tai bèo, đeo tiểu liên
Ngước mắt em nhìn trời nước rộng
Bay trong gió lộng tóc đen huyền
Quê ta mùa này biển lấm cá
Cá thu ngon lắm thịt thơm dày
Cá chuồn dài tới gần hai tấc
Cá nục to bằng ba ngón tay
Cái thuở xưa kia em biết không ?
Đi biển để dành cho đàn ông

Đàn bà chỉ có việc mang rổ
Chờ cá đem về trên bến sông
Tất cả miền Nam giải phóng rồi
Quê ta sóng nước rộn ràng vui
Cùng em sẽ có nhiều cô gái
Lái máy đưa thuyền ra biển khơi.

CON ĐƯỜNG VÀ DÒNG SÔNG^(*)

(1980)

PÁC BÓ

Hàng nghìn năm thời gian gặm mòn núi đá
Những thạch nhũ phơi hình hoa quả lạ
Nhưng thời gian lại tăng sức vững bền
Nơi con người không thể nào quên

Ơi Pác Bó ! Bác Hồ về dựng nước
Tôi như thấy lại ba mươi năm về trước
Bác đi về giữa rừng núi cây cỏ
Nhen ngọn lửa yêu nước thương dân soi bóng đêm dày

Đây nơi Bác ngủ. Bác ơi, gian khổ quá !
Một miếng ván gập ghềnh trên tảng đá
Mưa dột dưới chân, gió lộng trên đầu
Tia nắng nào sưởi ấm hang sâu

Đây nơi Bác hằng ngày viết sách
Bàn : hòn đá cao, ghế : hòn đá thấp
Lần đầu tiên lịch sử Đảng ra đời
Mỗi một dòng như một ánh dương soi

(*) *Tuyển tập Tế Hanh*, Sđd.

Đáy bờ suối Bắc nấu ăn. Rau măng, cháo bẹ
Quả mác moong sao mà ngon đến thế !
Cây ổi đây, Bắc nấu lá thay chè
Nước uống vào thấm một vị the the

Lá ngọt, lá cay, cây phắc măng, phắc diến
Hoa phía-bíoc toả mùi hương lưu luyến
Con chim ri nháy nhót chuyên canh
Con cá rô bơi lội giữa dòng xanh

Tượng Các Mác, Bắc tạc hình còn đó
Những đường nét với tháng năm càng rõ
Mặt trời mặt trăng soi bóng Bắc Hồ
Suy nghĩ, luận bàn, viết báo, làm thơ...

Rừng Khuổi Nặm kê bên, nơi họp Trung ương
lần thứ tám

Từng chiếc lá ghi sâu tình nghĩa Đảng
Bản Bó Bầm đảng xa, rục cánh đồng vàng
Mỗi một nhà như sắp sửa xuân sang

Tôi đến thăm Pác Bó như đến thăm những gì trước nhất
Một nguồn nước, một chiếc nôi, một Đền Hùng,
một Ra-dơ-líp.

Con đường Hồ Chí Minh xuất phát từ đây
Đang toả ra khắp Nam Bắc Đông Tây

Ồi ! Pác Bó thiêng liêng hùng vĩ
Đưa hồn ta vượt bao nhiêu thế kỷ
Núi Các Mác vươn cao chọc thẳng mây trời
Suối Lê-nin tuôn dòng cuộn cuộn đến ngàn khơi.

1970

TỔ CHIM

Một hàng cây lớn
Che khoáng trời xanh
Tổ chim núp lá
Chim non chuyên cành

Một dãy nhà lớn
Thay hàng cây xanh
Mỗi phòng mỗi tổ
Ấm một gia đình

Đôi vợ chồng trẻ
Như thể đôi chim
Ngày đi công tác
Tối về tổ êm

Mụn con ra đời
Lú lo chim nhỏ
Ngày ngày đem thêm
Nguồn vui cho tổ.

CÂY VỚI

Trăng lên trên ngọn phi lao
Bên thêm sóng vỗ dạt dào đêm trăng

Trước sân những tấm lưới giăng
Long lanh muối đọng kết bằng hạt trai
Bác ngồi nhắc đến bác trai
Lá thư tiền tuyến nhờ ai chuyển về
Lá thư dài gửi về quê
Không quên : cây vối đầu hè còn không ?

Nghiêng mình trên giếng nước trong
Một cây vối lớn thân cong tán tròn
Chỉ đun một ấm nước con
Đã nghe mùi vị thấm ngon tận lòng
Thơm như vị nếp ở trong
Nước xanh màu vối như lông ánh trăng
Thêm nhà bấy trẻ ngủ lãn
Nằm như cá xếp thẳng băng một hàng
Mấy năm trở lại Sầm Sơn
Bao nhiêu kỷ niệm chập chờn thâu đêm
Nghe sóng vỗ, ngắm trăng lên
Càng khuya vị vối càng thêm đậm đà.

Sầm Sơn, 1974

BIỂN

Em chạy ùa ra phía biển xanh
Tóc em trong gió thổi bỗng bồng bênh

Em cười, đôi mắt long lanh nắng
Muốn ôm tất cả khoảng mộng mênh
Con sóng từ xa khơi tiến đến
Lượn dài uyển chuyển cánh tay giăng
Uốn mình như múa theo chân gió
Hơi thở phồng trên mặt phẳng bằng
Và khi làn xanh vờn cao lên
Bọt trắng tung trào toả bốn bên
Ấy lúc gửi vào trong tiếng sóng
Lời chào của biển đến bên em.

DIỆU HUYỀN

Con như thấy nỗi buồn ba
(Cái buồn vô cớ biết là vì đâu)
Con ngồi im lặng, cúi đầu
Trên trang sách mở một màu giấy tươi
Bỗng ba nghe tiếng con cười
Cái buồn tan mất, một trời mây quang
Nỗi vui đọt sóng lan tràn
Gió xuân nổi dậy thổi sang khắp miền
Lạ thay giây phút diệu huyền
Nỗi vui đọt sách con truyền sang ba

Sách như cả một vườn hoa
Mỗi trang một đoá toả ra ngạt ngào.

THĂM NGHĨA TRANG DANH NHÂN Ở MÁT-XCƠ-VA

Mùa đông bắt đầu Mát-xcơ-va
Tuyết rơi, tuyết rơi, trắng như hoa
Chúng tôi đi thăm nơi an nghỉ
Các nhà văn lớn một thời qua
Bỗng thấy không gian trang trọng quá
Thời gian lơ lửng như không đi
Nhìn từng nấm mộ, từng bia đá
Những tên yêu dấu thảng năm ghi !
Chị In-na đặt bó hoa hồng
Trước mộ nhà thơ Svét-lốp
Lắng nghe tiếng ngựa hí hừng đông
 Ồi Gơ-rơ-nát, Gơ-rơ-nát
Anh Kim Lân đặt bó hoa cúc
Trước mộ nhà văn Ê-ren-bua
Đôi mắt văn hào đang suy nghĩ
Sáng trên bức hoạ Pi-cát-xô
Xúc động, đắm chiêu anh Nguyễn Tuân
Đứng nhìn vầng trán của Gô-gôn

Đặt nhẹ trước bia đoá hoa tím
Phải chăng người chết có linh hồn ?
Rồi anh tìm đến mộ Sê-khốp
Tay bưng trâm trọng chầu cây con
Tường thấy hải âu tung cánh nhẹ ?
Hoa cỏ khô mau, cây vẫn còn
Một cành cầm chướng thắm trên tay
Tôi cúi trước Na-dim Hít-mét
Nhà thơ nước Thổ dáng nghiêng nghiêng
Như hướng tâm tư về Tổ quốc
Và bao nhà văn bao nhà thơ
Tên tuổi còn lưu đến bây giờ
Với bao chiến sĩ nhà cách mạng
Hương của hoa thắm toả khắp mồ
Trên vai bức tượng, tuyết trắng xoá
Dưới chân bức tượng, lá vàng rơi
Quanh mình bức tượng, gió thổi xoáy
Gió ơi ! Chớ vội lật trang đời
Mặt đá như là mặt thời gian
Chữ khắc in sâu nét nhịp nhàng
Người sống cảm thông cùng người chết
Giây phút tinh thần giữa nghĩa trang.

Mát-xơ-va ngày 29 - 10 - 1973

PHẠM THÁI

Anh là nhà thơ đầu tiên của Việt Nam
Đã gửi mối tình riêng vào văn học sử
Hai thế kỷ qua còn nghe anh kêu hỏi
"Trời cao xanh ngát mấy từng khơi
Nỡ để duyên ai luống thiệt thời"⁽¹⁾

Cái chế độ phong kiến bạo tàn không bao giờ chấp nhận
Mối tình ấy trở thành mối tình hận
Trương Quỳnh Như tự vẫn. Chỉ còn thơ
Nói với chúng ta những nỗi khổ ngày xưa

Anh đã uống cạn chén cay chua thời loạn lạc
Tấn bi kịch cuộc đời không lối thoát
Phạm Thái đi tu. Qua tiếng nói Chiêu Lý :
... "Ba mươi tuổi lẻ là bao tá
Năm sáu đời vua thật chóng ghê !"⁽²⁾

Trong khi những nhà viết thơ Nôm còn phải mượn
Những cảnh, những người thời Đường, thời Tống
Phạm Thái viết *Sơ kính tân trang*
Với những cảnh, những người xứ sở Việt Nam

Cùng với các nhà thơ xưa chúng ta có thơ Phạm Thái
Một giọng thơ thật là hiện đại :
"Gió thu hiu hắt khóm phương tùng
Thổi rụng hàng châu ngoen má hồng"⁽³⁾

(1), (2), (3) Thơ Phạm Thái.

Cũng như Hồ Xuân Hương, Phạm Thái
không bao giờ già cū
Ta không thể gọi hai người bằng cū
Ta gọi ông Ôn Như Hầu, Bà Huyện Thanh Quan
Nhưng chỉ có thể gọi Phạm Thái bằng "chàng"
Nếu tôi viết văn học sử Việt Nam
Tôi sẽ kể Phạm Thái vào hàng những nhà thơ lạ nhất
Anh không để lại một sự nghiệp văn chương to tát
Nhưng lưu lại trong lòng người một nỗi cảm
mênh mang.

TẶNG SÁU NHÀ THƠ LỚN VÀ MỘT TÁC PHẨM LỚN CỦA DÂN TỘC

I

NGUYỄN TRÃI

(1380 - 1442)

Xin kính chào Nguyễn Trãi
Nhà thơ lớn đầu tiên
Nhà yêu nước vĩ đại
Lịch sử mãi còn truyền
Hồn thơ sao sáng chói
Vàng vạc khắp trăm miền

Đất Cồn Sơn còn đó
Hàng thông đứng trung niên.

II

NGUYỄN DU

(1765 - 1820)

Kính chào Nguyễn Du – Nguyễn Du
Câu thơ đẹp nhất nghìn thu mãi còn
Đẹp như nắng nhuộm đầu non
Lung linh như nước cuộn con sông dài
Truyện Kiều dứt ruột những ai
Đêm đêm nước mắt chảy mãi mòn canh
Ba trăm năm, ai biết mình ?
Ngày nay ta hiểu tâm tình Nguyễn Du.

III

HỒ XUÂN HƯƠNG

Kính chào chị Hồ Xuân Hương
Ôi một tài thơ cỡ khác thường
"Xuyên ngang mặt đất" câu thơ nhọn
"Đê cồn buồn sừng" chữ học xương
Không chịu cam tâm làm phận gái
Chế giễu nam nhi cả một phường
"Bà Chúa thơ Nôm" ai sánh kịp
Ra ngoài lề lối của văn chương.

IV

CAO BÁ QUÁT

(1809 - 1853)

Kính chào Cao Bá Quát
Trên đời dễ mấy ai
Hồn thơ như núi lớn
Tứ thơ tựa sông dài
Suốt một đời đứng thẳng
Chỉ cúi trước càn mai
Lưỡi gươm bọ vua chúa
Sát hại một thiên tài.

V

NGUYỄN ĐÌNH CHIẾU

(1822 - 1888)

Kính chào Nguyễn Đình Chiểu
Nhà thơ lớn miền Nam
Một hồn thơ bất khuất
Thuở nước mất nhà tan
Không cho tà ngôn bút
Đam chết những loài gian
Mất mù nhưng khí tiết
Chói mãi ánh hào quang.

VI

TRẦN TẾ XƯƠNG

(1870 - 1907)

Kính chào nhà thơ Trần Tế Xương
Hiện đại trong những nhà hiện đại
Toàn câu mách qué chữ nôm na
"Cống hỷ", "mét xì", đời nhớ mãi
Chửi cái lối lãng thuở giao thời
Nghề cống ra đi, thông phán lại
Độc thơ muốn cười nhưng không cười
Chỉ thấy tấm lòng thêm tê tái.

VII

CHINH PHỤ NGÂM

Tôi kính chào tài năng người dịch
Và tâm hồn người viết khúc ngâm
Đẹp như một cánh trăng rằm
Thấm vào văn nhạc thêm tràn tình yêu
"Ngoài đầu cầu nước trong như lọc
Đường bên cầu cỏ mọc còn non"
Như lời tâm sự của con
Mẹ ru em hát thuở còn non⁽¹⁾.

(1) Đứa con gái của tôi nói, thuở nhỏ chỉ nhớ hai câu *Chinh phụ ngâm* khi mẹ ru em.

TÌNH YÊU CỦA SÁCH

Sau một thời gian đi chữa bệnh
Tôi trở về với gia đình, bè bạn, quê hương
Và tôi trở về với tủ sách
Những người bạn đời tôi quý tôi thương

Đây những sách Mác – Lê-nin, sách Đảng
Tác phẩm của Bác Hồ, các đồng chí lãnh đạo kính yêu
Đã đem lại cho tôi nguồn ánh sáng
Trên con đường cách mạng tôi theo

Đây những truyện ngắn, truyện dài
Nhiều nhân vật đã thành xương thịt
Đây những sách nghệ thuật
Với bao bức tranh hoạ sĩ thiên tài...

Và đây những tập thơ, những tập thơ
Tôi đã yêu thương chẳng bến bờ
Nuôi dưỡng hồn tôi như tuý máu
Từ trong đời thực đến đời mơ

Đây vốn cổ : ca dao tục ngữ
Những nhà thơ dân tộc. Ôi Nguyễn Du !
Nhiều câu *Kiều* vào tôi lúc nào không rõ
Có lẽ từ thuở lọt lòng trên võng mẹ tôi ru

Đây là thơ bốn phương, thơ hiện đại
Châu Á, châu Phi, châu Mỹ, châu Âu

Những dân tộc xa nhau trên thế giới
Đã có nhà thơ nối nhịp cầu

Tôi yêu thơ tình và thơ chiến đấu A-ra-gông, Ê-luy-a
Thám thía với nỗi niềm thơ Na-dim Hít-mét
Sảng khoái với cách nghĩ suy của Béc-tôn Bơ-rếch
Và miên man trong biển thơ Rít-sốt, Nê-ru-đa...

Ôi ! Tôi kiêu hãnh biết bao nhiêu
Khi thấy đó là những nhà thơ cách mạng
Họ chỉ cho tôi con đường từ cái tôi quanh hiu
Hướng đến chân trời cộng sản

Có lúc tôi tưởng không còn thấy nữa rồi
Nhưng người bạn sách của tôi ơi !
Nhưng nay tôi đã nhìn thấy được
Mỗi chữ như hạt ngọc sáng ngời

Có tập thơ dính đầy bụi bặm
Thời gian toan phủ một màu quên
Có tập bị chuột ăn, gián gặm
Tôi tưởng chừng da thịt tôi rên

Tôi mở từng trang, từng trang mở
Nghe bay lên những thoáng hương thơm
Như với cánh tay người thương lâu ngày xa cách
Tôi cầm sách lên tôi nắn từng giờ

Sách ơi ! Tình yêu đẹp nhưng không bền bỉ
Ốm đau nhiều đời lúc bạn bè xa

Chỉ có sách : một niềm chung thủy

Sách chẳng bao giờ nữ bỏ ta

Cuộc sống mới bốn bề kêu gọi

Như ánh xuân rạng chói nơi nơi

Tôi lại làm thơ, cơn bệnh khỏi

Giữ gìn quyển sách với con người.

Hà Nội, 3 - 2- 1977

THEO DẤU PU-SKIN

I

Tôi đi lên phương bắc

Qua những cánh đồng Nga

Quê hương nhà thơ lớn :

Mi-kai-lốt-kai-a

Mùa xuân chưa muốn đi

Mùa hè đã vội đến

Những ngày đẹp nhất năm

Cùng nhà thơ tưởng niệm

Cây sồi hàng thế kỷ

Trở lại một màu xanh

Nở từng chùm trắng, tím

Hoa li-la ngát cành

Người đi từ khắp nơi
Đông vui như ngày hội
Tác phẩm của Pu-skin
Bày trên quầy sách mới
Trên đồng cỏ quê hương
Trước đám đông quần chúng
Những nhà thơ bốn phương
Đọc lời thơ ca tụng...
Sáu mươi năm kỷ niệm
Cuộc Cách mạng tháng Mười
Pu-skin nơi bất tử
Đón những đoá hoa tươi...

II

Tôi đi xuống phương nam
Quanh vùng Ki-si-nhốp
Theo dấu chân nhà thơ
Trên nẻo đường đất nước
Tôi đến thăm ngôi nhà
Nơi tận cùng biên giới
Bao bút tích bài thơ
Nơi đây từng ghi dấu⁽¹⁾
Nhưng "người tù Cáp-ca"
Không còn trong bóng tối

(1) Một số bài thơ nổi tiếng của Pu-skin đã viết ở đây.

Đang cất cao bài ca
Của chủ nghĩa xã hội
Và "cô gái Di-gan"
Hết cuộc đời lang thang
Đang vui trong điệu múa
Rộn rã cá nông trang
Môn-đa-vi gặp mùa
Trái cây vào độ chín
Hái một chùm anh đào
Ăn vào nghe ngọt lịm
Tôi đến bên giếng cũ
Uống ngụm nước mát trong
Nghe như nguồn bất tuyệt
Thơ Pu-skin thấm lòng.

Liên Xô, tháng 6 - 1977

NHỮNG LOẠI KÍNH

– Kính này màu trắng trong
Với điểm cao hội tụ
Để cho anh nhìn gần
Thấy rõ gần như cũ
Kính này màu vàng phai
Soi chân trời phía trước

Để cho anh nhìn xa
Ít ra hai trăm thước
Kính này có một màu
Như màu mây xam xám
Sáng ra trong bóng râm
Sẫm đi ngoài ánh sáng
– Ôi một thứ kính nào
Màu thời gian đặc biệt
Tôi thấy lại mặt em
Trong một ngày xuân đẹp ?

1977

HOA ĐÀO

Hoa này đọng lại thời gian
Bốn mùa lặng lẽ sửa sang sắc màu
Suốt năm hoa hỡi đi đâu ?
Bây giờ nở rộ bắt đầu xuân sang
Hoa này đọng lại không gian
Khắp nơi đất nước Bắc Nam đợi chờ
Hoa từ Hà Nội thủ đô
Nở tung năm cánh cửa ô dập dềnh
Hoa này đọng lại tình yêu
Đã cho, cho hết bao nhiêu chẳng vừa

Ôm tròn một khối say sưa
Chất chiu từng giọt vẫn chưa hết nồng.

HOA SEN

Bông nghe không khí ngọt ngào
Bâng khuâng nhớ thuở ca dao mẹ hiền
"Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng"

Sương mai mát rượi không gian
Long lanh hạt ngọc hàng hàng lá non
Gió qua búp búp thon thon
Nha hương thơm cả nước non đất trời

Kết tinh đẹp nhất hoa ơi !
Cho ta nhân gửi đôi lời với hoa
Tên em từ khắc tim ta
Thấy hoa ta ngỡ như là thấy em.

BÀI THƠ MỚI VỀ CON SÔNG XƯA

Con sông quê ta từ thuở xưa
Thủy triều lên xuống theo gió mùa

Nôm nam thổi lộng, triền sông thấp
Nước biển tràn lên đất mặn chua
Đất trắng một vùng lúa đỏ bông
Vụ mùa gieo xuống cũng như không
Đời này kế tiếp qua đời khác
Thiếu nước nhưng mà sợ nước sông
Tôi về thăm quê hè bảy lăm
(Xa quê kể đã hai mươi năm)
Thấy bao khác lạ, nhưng không khác
Mảnh đất bên sông vẫn cỗi cằn
Nghề biển đôi khi được cá nhiều
Nghề nông chưa thoát cảnh tiêu điều
Cuộc đời trải ngược hai dòng nước
Con cá đòi phen ế chợ chiều
Lần này trở lại hè bảy tám
Bỗng thấy con sông nước ngọt đầy
Ruộng lúa một màu xanh ngút mắt
Có gì thay đổi cả nơi đây ?
Người làm biển cùng người làm nông
Đắp con đập lớn để ngăn sông
Không cho nước mặn tràn lên nữa
Nước ngọt về xuôi tưới khắp đồng
Nước mặn không theo thủy triều lên
Dọc sông lúa tốt cả hai bên

Năm trăm mẫu đất liền năm xā
Thoát khỏi từ đây cảnh ruộng phèn
Nghề nông vui, nghề biển thêm vui
Thuyền máy đi nhanh đầy cá tươi
Chiều về con đập đông như chợ
Bờ dưới bờ trên sóng rạng ngời
Ba năm trở lại khúc sông quê
Cái mới quanh sông trái bốn bề
Cây lúa đung đưa, con cá quẫy
Dọc ngang mương máng nước đi về
Chờ đợi từ lâu một đổi thay
Cuộc đời bỗng khác từ hôm nay
Tâm tư trần trở theo làn nước
Lại lắng sâu thêm với luống cày.

Nghĩa Bình 1978

ANH TRONG ĐAU ỚM GẶP EM

Anh trong đau ốm gặp em
Em ơi ! Đối xử dịu hiền với anh
Ngày mai, bệnh khỏi. Trời xanh
Câu thơ đẹp nhất anh dành tặng em.

GIỮA ANH VÀ EM

Anh như người bốn phía mưa rơi
Em bỗng đến và cuộc đời hừng nắng
Giữa hai ta còn muôn vàn im lặng
Anh vẫn nghe xao động bao lời

Tường con sông đến khúc trôi êm
Mùa hạ hết và mùa thu sắp đến
Anh lại thấy lòng mình xao xuyến
Bởi một cái nhìn xa thẳm của em

Em biết không ? Giữa anh và em
Không nói được nhiều hơn là nói được
Như khi chúng ta nhìn dòng nước
Giữa thuyền và bến, giữa bến và thuyền

Ngày mai kia trong biển động liên hồi
Anh không thể giữ cả những gì yêu quý nhất
Nhưng tình anh đối với em không thể mất
Như bao tình yêu chân thật trên đời.

Thu 79

CÁI NHÌN

Tặng Nguyễn Thành Long

Mắt anh không được như xưa
Nhìn đêm bờ ngõ, nhìn trưa bàng hoàng
Nhìn mai như thể xuân sang
Nhìn chiều như thể thu choàng cỏ cây

Anh nhìn em cũng đổi thay
Cái môi hơi mím, cái mày hơi cong
Mắt em ngày trước hồ trong
Anh nhìn đôi lúc ngõ vòng sương rơi

Nói sao hết được em ơi !
Anh không thể bắt cuộc đời đứng yên
Em không thể mãi là em
Dẫu anh còn mãi cái nhìn ngày xưa.

17 - 6 - 1979

THƠ TẶNG PRA-HA

Tôi muốn nói như nhà thơ Nê-dơ-van
"Pra-ha ơi ! Xa nhau buồn biết mấy !"⁽¹⁾
Nhưng hôm nay lòng tôi không phải vậy
Tôi rất vui vì được thấy Pra-ha

(1) *Nê-dơ-van* (Nerval 1900 - 1958) : nhà thơ hiện đại tiêu biểu của Tiệp Khắc.

Tôi nhìn Pra-ha trắng xoá nguy nga
Đẹp huyền ảo như nàng công chúa tuyết
Ngực lấp lánh một con sông rất Tiệp
Sông Vôn-ta-va, Vôn-ta-va

Tôi đã qua những phố cũ Pra-ha
Đây di tích một thời kỳ lộng lẫy
Đây thương tích những năm máu chảy
Gót bạo tàn giày xéo những cành hoa

Tôi đã qua những phố mới Pra-ha
Một dân tộc tràn đầy sức sống
Những công trình vươn lên cao rộng
Cho ngày mai tiếp nối với ngày qua

Trong không gian vắng vắng điệu ngân nga
Chất thủy tinh sáng ngời khúc nhạc
Dừng giữa phố uống cốc bia tươi mát
Màu vàng trong như ánh nắng chan hoà

Có gái đưa đường có cái tên rất xa
Như đến tự bến bờ Địa Trung Hải
Thơ I-li-át, Ô-di-xê vọng lại
Hê-lê-na – Hê-lê-na

Hôm nay tôi từ già Pra-ha
Bay về phương nam nơi xứ sở
Câu thơ Nê-dơ-van lại gợi lên trong trí nhớ :
'Người là cánh chim, ta chỉ là lời ca'

Nhưng Pra-ha ơi, Pra-ha
Chính tôi là cánh chim từ biệt
Pra-ha ở lại trong mùa đông trắng tuyết
Có vì tôi hát tặng một lời ca ?

Pra-ha, 10 - 12 - 1978

KINH NGHIỆM LÀM THƠ

(Bài 1)

1

Mỗi lần làm thơ tôi lại như bắt đầu
Hơn mười năm làm thơ, tôi chưa rút ra kinh nghiệm
nào hết

Như một người đang yêu, tôi chỉ biết
Tôi yêu. Tình yêu có kinh nghiệm gì đâu ?

2

Nghệ thuật và tình yêu đều tuyệt đối
Một con người chỉ tương đối mà thôi
Niềm vui sướng mỗi khi ta với tới
Phải trải qua bao nỗi đau đời

3

Ôi cái thế giới mỏng lung
Cuộc ra đi không hò hẹn

Tình yêu bắt đầu. Mơ ngày cặp bến
Bài thơ bắt đầu. Hối hộp thành công.

8 - 1979

NHỚ VỀ HÀ NỘI HÔM NAY

Ở đây rét lắm em ơi !
Con chim én cuối đã rời về nam
Đêm nghe gió rít quanh thêm
Nhớ về Hà Nội của em vô chừng
Cuối thu trăng vẫn sáng trưng
Hoàng lan hoa sữa thơm lòng không gian
Hồ Tây, Hoàn Kiếm, Thuyền Quang
Nước thu sóng sánh soi hàng mây bay
Nhớ về Hà Nội hôm nay
Cây me cây sấu có thay lá vàng ?
Con chim én đã về nam
Giục anh trở lại cầm bàn tay em.

Biển Cáp-ca, 10 - 1979

TRƯỜNG SƠN

Những dãy núi như hàng nghìn dãy núi
Những cánh rừng như hàng vạn cánh rừng

Ai đến đây sẽ thấy mình thay đổi

Ôi Trường Sơn ! Trường Sơn !

Điệp điệp trùng trùng từ bắc vào nam

Cột xương sống của thân hình nước Việt

Nghe lịch sử trong từng cơn gió nhắc

Mảng mây dài như một mảng thời gian

Trùng trùng điệp điệp từ tây qua đông

Như hai mái của căn nhà Lào Việt

Chia âm lạnh bốn mùa giao tiếp

Dưới biển trên nguồn chung một dòng sông...

Ta sẽ thấy những loài cây lạ nhất

Cây bằng lăng thân trắng vút lên cao

Cây khộp thân đen sà mặt đất

Hương phong lan trong giấc ngủ ngọt ngào

Bên suối lớn dẫm chân trong nước

Một đàn voi tụ họp tựa đoàn xe

Cành cổ thụ lao xao gió lướt

Bầy chim công múa lượn cánh đang xoè

Ta sẽ gặp những con người rất đẹp

Như trong vườn ta gặp những bông hoa

Anh cán bộ dạn dày gan góc

Suốt mười năm chưa được lá thư nhà

Anh lái xe ra tiền phương tiếp viện

Chịu mưa bom nhiều hơn cả mưa trời

Chị cấp dưỡng rừng sâu giữ trạm
Sốt rét ăn tái mét cá nụ cười
Tôi đã đến nơi ba - biên - giới
Cũng là rừng, là núi. Nhưng sao ?
Tôi nhìn đất trời với đôi mắt mới
Chân bước ngập ngừng, lòng thấy nao nao
Con chim gáy nghe chung ba nước
Tiếng bên này vọng mãi bên kia
Con suối chảy quanh quanh dòng nước
Khúc Lào, khúc Việt, khúc Căm-pu-chia
Nhưng sung sướng nhất là tôi được biết
Con đường Trường Sơn mang tên Bác kính yêu
Một con đường đã đi vào thần thoại
Từ buổi gùi thổ đến lúc xe chạy hai chiều
Đã đi theo con đường Hồ Chí Minh
Thì gian khổ cũng hóa thành hạnh phúc
Con đường dẫn ta từ chiều cao Tổ quốc
Đến chiều sâu của trái tim mình...
Không phải núi như hàng nghìn dãy núi
Không phải rừng như hàng vạn cánh rừng
Tôi phải đến đây và thấy mình thay đổi
Ơi Trường Sơn !

5 - 1979

BÀI CA SỰ SỐNG^(*)

(1985)

BÁC HỒ THĂM CÔN SƠN

Bác Hồ thăm Côn Sơn
Nơi ẩn xưa Nguyễn Trãi
Năm thế kỷ đã qua
Giữa hai người vĩ đại
Nhìn mắt Bác chăm chú
Đọc tấm bia Côn Sơn
Thấy in hình lịch sử
Những đỉnh cao tâm hồn
Nguyễn Trãi xưa đánh Minh
Bác Hồ nay đánh Mỹ
Hai cuộc đời soi nhau
Giữa núi non hùng vĩ
Trong tiếng suối rì rào
Trong tiếng thông vi vút
Nghe âm vang đối trao
Những hùng ca dân tộc

(*) Tuyển tập Tế Hanh, Sđd.

Từ Bình Ngô đại cáo
Kết thúc thắng giặc Minh
Đến Tuyên ngôn Độc lập
Mở ra từ Ba Đình

Bác Hồ thăm Côn Sơn
Nơi ẩn xưa Nguyễn Trãi
Năm thế kỷ nối liền
Hai con người vĩ đại.

VƯỜN TÁO

Vườn táo nhà anh ở ngoại thành
Bên dòng Tô Lịch bóng cây xanh
Xuân này tôi đến thăm vườn táo
Trái chín tròn căng trĩu nặng cành
Hình quả địa cầu táo Thiện Phiến
Táo Gia Lộc hình bầu dục dài
Mùa này có thêm giống táo mới
Cái tên khoa học : táo Mười Hai
Mỗi loại khác nhau vị ngọt bùi
Một vườn táo chín một vườn vui
Dưới nét mày xanh là chiếc lá
Nắng chói long lanh mắt táo cười

Màu đẹp hã y là cô gái đẹp
Cho tôi đem đến món quà dâng
Mỗi trái táo là một viên ngọc
Vòng cườm trên cổ chiếc vòng xuân.
1983

TIẾNG VE

Tặng Phạm Hồ

Cảm ơn chú ve
Báo tin mùa hè
Ai chưa thấy rõ
Thì hã y lắng nghe
Mùa hè về đó
Trong tiếng ve kêu
Sớm hơn buổi sớm
Chiều hơn buổi chiều.

TRƯỜNG MỚI

Trường cũ B. 52 huỷ diệt
Tất cả còn trơ một mảnh tường

Mùa này để kịp ngày khai giảng
Mới mẻ xây lên một mái trường
Lớp học làm theo nhà lắp ghép
Nhẹ nhõm như là trong bức tranh
Chào thủ đô hai mươi năm giải phóng
Vẻ đẹp tăng thêm cảnh ngoại thành
Quyển sổ ghi trong phòng lưu niệm
Tên những học sinh đi chiến trường
Ảnh cô giáo bị bom giặc giết
Trần trọng lòng trong một tấm gương
Góc trường có một cây bưởi lớn
Nửa thân cháy sém bởi bom thù
Nay lên tươi tốt cành chi chít
Những quả tròn căng dưới nắng thu.

VỚI HUẾ

Tám năm với Huế bao tình nghĩa
Ba chục năm xa, nửa cuộc đời
Nếu vì việc gấp không dừng được
Xin đi chậm chậm hồi xe ơi !

1976

NHỚ QUY NHƠN

Lần này ta lại nhớ Quy Nhơn
Tâm trí nao nao, sáng chập chờn
Bình Định bao giờ em trở lại ?
Hàng dừa trong gió gọi từng cơn.

1983

GỬI QUẢNG NGÃI

Quảng Ngãi ơi ! Nơi đã sinh ta
Đến tuổi mười lăm, sống tại nhà
Từ đây ta đi, quê khắp xứ
Suốt đời quê mẹ vẫn không xa.

1983

THƠ HẸN MÙA XUÂN

Hỡi Thành phố Hồ Chí Minh
Trong bao nỗi nhớ, nhớ mình lạ sao
Sáu năm chỉ một lần chào
Rủi ro cái bệnh chưa vào thăm nhau

Nhớ mình như một cơn đau
Phương Nam đau đáu một màu trời xanh
Làn gió nhẹ, trận mưa nhanh
Nhớ sao ánh mắt long lanh Sài Gòn

Nhớ người bạn cũ sát son
Chiến khu đánh giặc rừng non rừng già
Bạn thơ hai lượt đổi nhà
Vẫn chưa thăm bạn, mặt mà thơ ơi !

Mùa xuân lại thắm đất trời
Đã nghe sức khoẻ phục hồi với Xuân
Hỡi thành phố rất yêu thân
Hẹn khi hoa lá đến tuần gặp nhau.

1981

TẶNG

Tặng em một đoá hoa xuân
Lòng anh đã hoá mưa nhuần tưới đây

Tặng em quyển sách này đây
Anh từng gối đọc những ngày xưa xa

Tặng em thế kỷ chúng ta
Nỗi vui nỗi khổ đều qua vội vàng

Tặng em mây nổi trên ngàn
Trăng phơi đầu bến, biển vang cuối bờ

Tặng em tất cả đời thơ
Bốn mươi lăm lẻ, đợi chờ tặng em.

SÓNG

Lần này lại đến Hải Phòng
Nhớ em sóng vỗ trong lòng ngày đêm

Nơi nào in dấu chân em
Anh qua chỉ thấy cỏ mềm bước xanh

Nơi em sống cảnh chiến tranh
Ngôi nhà mới dựng

– Lòng anh bồi hồi

Thời gian như nước cuộn trôi
Không gian còn giữ mặt người thương yêu

Một con tàu trong nắng chiều
Thả neo – Có chờ bao điều chờ mong ?

1980

ANH TÌM EM

Anh tìm em trong điệu múa Áp-xa-ra
Người tiên nữ đã già từ thượng giới

Hoá thành đá ở với người mãi mãi

Điệu múa là lời, điệu múa là hoa

Anh tìm em trong tượng đá Ăng-ko

Những kiến trúc nguy nga và tuyệt mỹ

Ước mơ lớn vượt lên bao thế kỷ

Tượng đá là người, tượng đá là thơ

Anh và em rồi cũng sẽ đi qua

Anh xin gửi bài thơ này ở lại

Cùng nghệ thuật tình yêu còn mãi

Như tượng đá Ăng-ko, như điệu múa Ấp-xa-ra.

Phông Pênh, 6 - 1981

EM GÂN GŨI, EM XA XÔI

Em gân gũi, em xa xôi

Sao em như thể chân trời trước anh ?

Đưa tay tưởng với được tình

Bước đi tới mãi mà mình vẫn xa.

KHÔNG NGÀY HÔM ẤY

Một lời nói của em thôi

Đem bao thay đổi trong đời của anh

Không em anh chẳng biết mình
Không ngày hôm ấy đời thành ra sao ?

VĂN XUÔI CHO EM

Anh yêu nơi em đôi mắt mở to như muốn chứa tất cả
cuộc đời rộng lớn

Anh yêu nơi em cái miệng như trái mọng mùa thu
làm quả ngọt cả cành cây

Em là một biển đầy

Anh đứng trên bờ rợn ngợp

Em là một pho sách

Anh mới đọc mấy trang đầu

Anh gửi nơi em những mối tình ngày qua mà anh
không còn nữa

Anh gửi nơi em những mối tình ngày mai mà anh
không thể có

Em là nghìn trận gió

Anh là một làn mây.

HÀ NỘI VẮNG EM

Thế là Hà Nội vắng em
Anh theo các phố đi tìm ngày qua
Phố này bên cạnh vườn hoa
Nhớ khi đón gió, quen mà chưa thân
Phố này đêm ấy có trăng
Cùng đi một quăng nói bằng lặng im
Phố này anh đến tìm em
Người qua lại tưởng anh tìm bóng cây
Anh theo các phố đó đây
Thêm yêu Hà Nội vắng đầy cả em.

CÂY NHÓT

Vườn nhỏ nhà em có cửa chua
Một hôm anh đến hỏi bông dùa
"Mùa xuân đã đến rồi em đó
Cây nhót nhà em có quả chưa ?"
Cả một vườn chỉ một thứ cây ?
Người trồng chắc ngụ ý gì đây ?
Giống như quả ớt không như ớt
Nhót chẳng bao giờ có vị cay

Một ít chua thôi, tựa cuộc đời
Nỗi buồn xen lẫn với niềm vui
Cũng như (em nhỉ), tình yêu vậy
Nước mắt song song với nụ cười.

ÁP-XA-RA

Là con trời chị không ở trên trời
Chị hoá đá với người trái đất
Thành điệu múa lung linh trăm màu sắc
Áp-xa-ra tha thiết yêu đời

Chị ngờ đâu còn lắm bọn yêu ma
Lũ Pôn Pốt hung tàn hơn quỷ dữ
Gây chết chóc đau thương trên khắp xứ
Diệt mầm sinh và giết chết lời ca

Nhưng Áp-xa-ra không trở lại trên trời
Chị ở với những con người đau khổ
Cho đến lúc bọn hung tàn sụp đổ
Áp-xa-ra tái sinh với nụ cười.

Ôi điệu múa như trăng sao lay động
Ríu rít chim, rục rờ đồng hoa
Điệu múa của con người và sự sống
Điệu Áp-xa-ra, điệu Áp-xa-ra.

Phông Pênh, 6 - 1981

Hà Nội, 6 - 1982

BÊN MỒ MẸ

Con đến bên mỗ mẹ
Nơi yên nghỉ cuối cùng
Bốn bề bãi cát vắng
Trước mặt một con sông

Mẹ từ biệt ngôi nhà
Suốt một đời mẹ ở
Ra đây với đất trời
Với màu cây sắc đỏ

Con lặng nhìn chung quanh
Thấy mỗ to mả bé
Và nhìn lại đời mình
Thấy từ đây thiếu mẹ

Ôi sợi dây còn lại
Nối con với quê xa
Mẹ đi, cảnh nhà cũ
Bỗng như chìm trong mơ

Cúi đầu từ biệt mẹ
Từ biệt cả làng quê
Quê mẹ không còn mẹ
Bao giờ con lại về?

3 - 1981

CÁI TỦ SÁCH CỦA CHA TÔI

Cha tôi có cái tủ
Bằng gỗ quý hình vuông
Con rồng chạm phía trước
Đựng toàn sách thơ Đường

Những ngày trời nắng đẹp
Ông đem sách ra phơi
Đặt thơ trên gối xếp
Vừa ngắm vừa rung đùi

Nhưng mắt ông mờ dần
Chữ nho thì nhỏ quá
Con rồng rụng mất đuôi
Chuột chui vào cắn phá

Anh em tôi hiểu gì
Chữ ngoằn ngoèo nhỏ tí
Đem Đồ Phủ bồi bìa
Dán điều Bạch Cư Dị...

*

* *

Nhớ người cha thân yêu
Một nhà nho lỡ vận
Tôi đem cái tủ về
Đựng toàn thơ tiếng Pháp

Mảnh gỗ không thời gian
Có một màu bất tử
Các nhà thơ Đông Tây
Cùng thay nhau đến ở

Lý Bạch, Tô Đông Pha
Đã ra đi từ biệt
Xin chào Ê-luy-a
Nê-ru-đa, Hít-mét

Cái hòm nhỏ con con
Với tôi là của quý
Thơ đã hoá tâm hồn
Sách đã thành tri kỷ

Nhưng mấy đứa con tôi
Chẳng hiểu gì tiếng Pháp
Chúng học tiếng Nga, Anh
Sách tôi dần thất lạc

Có lần tôi tìm mãi
Một tập A-ra-gông
Ra chợ trời lại thấy
Đề giá năm mươi đồng ?

Lòng tràn đầy cảm thương
Tôi lặng nhìn tủ sách
Thơ Đường đem gói đường
Thơ Pháp làm giấy nháp

*

* *

Tôi tự nhủ : ngày kia
Cháu con dùng cái tủ
Đựng thơ khắp nơi nơi
In trong nhiều thứ chữ

Một cái tủ con con
Trải qua ba thời đại
Những thơ hay cổ kim
Vẫn lưu truyền mãi mãi.

1982

THƠ TẶNG CHÁU

Có con, thêm một lần trẻ lại
Sau đó già đi : con lấy chồng
Bây giờ lại một lần trẻ nữa
Có thằng cháu ngoại gọi bằng ông.

Trông chú buồn cười mà ngộ nghĩnh
Cháu tròn một tuổi, ông sáu mươi
Mùa xuân vĩnh viễn – con đường nối
Những bước đầu tiên, bước cuối đời

Ông cháu xem chừng thích hợp nhau
Tóc bông tóc lụa trộn chung màu
Mỗi lần bế bé thơm mùi sữa
Những ngón tay hồng vượt trắng râu.

1983

HẠNH PHÚC

Tặng Nguyễn Đình Thi

Nếu không có hạnh phúc một đời
Thì tìm hạnh phúc một năm một tháng
Nếu không có hạnh phúc một năm một tháng
Thì tìm hạnh phúc một ngày một giờ

Sáng nay
Tôi tìm thấy hạnh phúc
Sau một đêm yên giấc
Tôi thấy ánh xuân về
Trên một đoá hoa tươi.

1983

BÀI CA SỰ SỐNG

Ta càng sống càng tin rằng
Cái còn lại vẫn là hơn cái mất
Và sự sống vẫn cao hơn cái chết

Ta đang đi bỗng bị ngã gãy tay
Gãy tay phải, phải viết bằng tay trái
Gãy cả hai tay phải viết bằng chân
Ta có bấy nay đôi mắt trong ngần

Bồng mang bệnh thành người hòng mắt
Hòng một mắt còn mắt kia nhìn giúp
Hòng cả hai phải tập thấy bằng nghe
Ta có đôi chân đi khắp bốn bề
Nếu gãy một ta phải nhờ chiếc gậy
Gậy cả hai ta phải nhờ xe đẩy

Ta đang sống hồn nhiên cùng bè bạn chuyện trò
Bồng một hôm nhận thấy mình trở trời
Ta chống cô đơn với quyển sách, bạn đời
Mất mẹ cha ta thêm hiểu kẻ mồ côi
Mất chồng vợ ta cảm thông người goá bụa
Ta yêu các con ta. Nếu mất đi một đứa
Ta dồn tình yêu vào những đứa còn lại
Mất cả con ta nuôi con người khác làm con
Ta yêu em với tất cả tâm hồn
Nếu em bỏ ta, ta đau buồn biết mấy ?
Mất người yêu ta vẫn còn lại tình yêu.

Tôi viết bài thơ tin tưởng bao nhiêu
Trên mát mát là vô cùng hy vọng
Trên cái chết là vô cùng sự sống
Làm một con người khó lắm ai ơi !
Giữa những năm 80 của thế kỷ hai mươi.

CÔNG VIÊN LÊ-NIN

(Trích)

Công viên Lê-nin – công viên Thống nhất

Ôi vườn hoa của Hà Nội thủ đô

Nơi quỳn rữ như một ngày chủ nhật

Nơi yêu thương kỷ niệm đến soi hồ

Nơi mặt trời qua bóng cây rây bóng

Nơi mặt trăng nước nhàn đẹp hai lần

Nơi buổi sáng cùng buổi chiều đưa vông

Nơi bốn mùa đều đáng đắp mùa xuân

Trăm thứ cây về đây cùng hợp mặt

Loang loáng bạch đàn, vi vút cành thông

Cây đa Bác Hồ toả êm bóng mát

Như trùm lên tất cả non sông

Trăm thứ hoa về đây khoe sắc đẹp

Mơ mơn hoa hồng, tha thướt hoa lan

Những cành đào bùng lên ngày Tết

Một cành mai lưu luyến miền Nam

Hồ Bảy mẫu chiếu cả trời Hà Nội

Mây bay về xanh trắng lung linh

Cầu uốn lượn đưa cánh tay tiếp nối

Sóng lăn tăn chạy đến đảo Hoà Bình

Bốn hướng công viên mở ra bốn ngả

Con chim hót chào, con cá quẫy đuôi

Gió thổi cành dừa đung đưa Quán Gió
Cốc cà phê thơm phức bay hơi

Đây là nơi cho mùa xuân dạo nhạc
Buổi liên hoan tuổi trẻ khắp nơi về
Tùng chiếc lá cũng muốn thành cánh quạt
Con dê nằm trong cỏ lắng tai nghe

Đây là nơi cho thời gian dự lễ
Ngày 2 tháng 9, ngày 3 tháng 2.
Pháo hoa bắn những chùm sao sáng loé
Hoa không gian bay toả khắp kỳ đài

Xưa nơi đây là một bãi hoang tàn
Nhìn chỉ thấy bùn lầy và cỏ rác
Ta xây dựng gọi "Công viên Thống nhất"
Mong chóng đến ngày thống nhất Bắc Nam

Hai mươi năm chia cắt hai miền
Nay sum họp tình Nam nghĩa Bắc
Ta lấy tên một con người đẹp nhất
Khắc vào lòng thời đại : Công viên Lê-nin.

THƠ TIẾP THEO^(*)

BÀI THƠ KÍNH TẶNG

Mỗi lần muốn viết về Nguyễn Trãi
Mỗi lần cầm bút lại thấy phân vân
Nói sao cho xứng cùng ông được
Một đấng anh hùng một vĩ nhân

Nhắc đến tên ông thấy nước mình
Mừng hồn đất nhỏ cũng quang vinh
Mười năm khởi nghĩa Lam Sơn đó
Đánh đuổi tơi bời lũ giặc Minh

Như thấy Đông Quan cờ xí giăng
Như nghe đồng bão ải Chi Lăng
Xương Giang, Tốt Động hay Đan Xá
Rung chuyển non cao, dậy đất bằng

Nhắc đến tên ông là thấy thơ
Như một nguồn thiêng chẳng bến bờ
Nghìn năm sự việc bao thay đổi
Một nét tâm tư chẳng thể mờ

Thơ suy nghĩ nhân tình thế cuộc
Thơ ngợi ca cảnh đẹp non sông

(*) *Tuyển tập Tế Hanh*, Sđd.

Thơ nói đến con mèo, con vện
Thơ nói đến cây trúc, cây thông
Nhắc đến tên ông thấy một người
Cao hơn tám vóc của bao đời
Lại chết dưới lưỡi gươm cường bạo
Nỗi hận nghìn năm chẳng thể phai
Một người con yêu cha đến mức
Một người dân yêu nước trọn đời
Một người tình thủy chung như thế
Ai sánh cùng Người. Nguyễn Trãi ơi ?
Sáu trăm năm kỷ niệm Nguyễn Trãi
Tôi xin kính tặng một bài thơ
Sáu trăm năm nữa ai sau đó
Nhắc đến lòng tôi lúc bấy giờ ?

1980

BÌNH LUẬN VỀ *KIẾU*

Những tay bình luận bình thường
Mới cho người anh hùng *Truyện Kiều* là Từ Hải
Hàm én mây ngài đầu có phải
Cuối cùng chỉ chết đứng mà thôi
Người anh hùng trong *Truyện Kiều* là Kiều
Một cô gái chịu bao nhiêu đau khổ

Bị vùi dập trong đống bùn chế độ

Suốt cả đời giữ trọn mối tình yêu

Kiều cô đơn giữa một lũ yêu ma

Hoạn Thư, Sở Khanh, Khuyển Ưng, Khuyển Phệ

Miếng mỗi ngon cho những tên đồ tể

Mã Giám Sinh, Tú Bà

Kiều cao hơn những người đàn ông mình đã gặp

Hơn Kim Trọng trong đau khổ yêu thương

Hơn Thúc Sinh bởi bao phen vùi dập

Hơn Từ Hải về nỗi niềm cố quốc tha hương

Lời nói Kiều còn xúc động lòng ta

Dẫu ta sống trong một thời đại khác

Khi nụ cười có thể sinh ra từ nước mắt

Như nỗi đau có thể hoá lời ca.

1984

GỬI HỒ XUÂN HƯƠNG

Tặng Vũ Quán Phương

Chị Hồ Xuân Hương ơi !

Mỗi lần nhắc đến chị

Tôi không nghĩ chị cách tôi hai thế kỷ

Mà thấy chị đương thời

Câu thơ của chị như tiếng kêu
Vọng về phía trước
"Nếu đây đổi phận làm trai được
Thì sự anh hùng há bấy nhiêu ?"

Chị xót xa
Cho số phận đàn bà
Không những từng câu từng chữ
Mà từng thớ thịt làn da

Thơ chị Việt Nam như bát canh dưa
Trong như trời xanh sau cơn mưa
"Ông non ngứa nọc châm hoa rữa
Đê còn buồn sừng húc đậu thưa"

Chị Xuân Hương ơi !
Đọc thơ chị tôi vừa buồn vừa vui âm í
Chị không những của thế kỷ hai mươi
Mà còn của thế kỷ hai mốt !

1986

HÒA CỔ

Tặng Võ Văn Trực

Mùa xuân đi rồi
Nhiều hoa vắng mặt

Như chị hoa đào
Ra đi trước nhất
Các chị thược dược
Hoa cúc hoa hồng
Thấy đều lần lượt
Theo gót mùa xuân

Chi còn hàng cây
Đung đưa theo gió
Ngả những bóng gầy
Rung rinh trước ngõ
Hỡi người bạn nhỏ !
Tha thân một mình
Đi tìm màu đỏ
Hay kiếm màu xanh

Tôi không giàu có
Như các chị hoa
Màu không rực rỡ
Hương không lan xa
Tôi là hoa cô
Mọc giữa bụi bờ
Cùng anh muốn tỏ
Những lời đơn sơ.

EM ĐẾN VỚI ANH

Em đến với anh như tia nắng ấm
Giữa những ngày mây phủ bốn phương trời
Cơn gió lạnh mỗi giờ mỗi thấm
Nắng lên đi đẹp quá nắng ơi !

Em đến với anh như cơn gió mát
Cho một người ở giữa quăng đường xa
Chân đã mỏi mà cổ thì cháy khát
Cơn gió về như nước xốt chan hoà

Em đến với anh thêm nguồn an ủi
Đau khổ thế nào vẫn giữ tấm lòng thơ
Đêm sắp hết mà bình minh đang đến
Hạnh phúc không xa hãy đợi chờ

Em đến với anh thêm một lần thử thách
Tâm hồn anh còn rung cảm hay không
Khi quanh ta toàn những người thiết thực
Thấy bó rau xanh không thấy đoá hoa hồng

Con vịt trong truyện An-đéc-xen gãy cánh
Trở thành thiên nga bay khắp trời xanh
Anh ra khỏi nỗi buồn tật bệnh
Chào đón mùa xuân – Em đến với anh.

MẶT NHÌN MẶT

Mặt nhìn mặt là hai cái mặt

Tay nắm tay là bốn cái tay⁽¹⁾

Yêu nhau :

Trời hạnh phúc một màu trong vắt

Hoa ái tình ngào ngạt hương bay

Mặt nhìn mặt là hai cái mặt

Tay nắm tay là bốn cái tay

Cưới nhau

Ngôi sao mọc long lanh đáy mắt

Ơi ánh trăng lấp lánh đầu mày

Mặt nhìn mặt là hai cái mặt

Tay nắm tay là bốn cái tay

Đưa nhau

Anh cầm súng chiến trường thật chắc

Em hậu phương sản xuất đêm ngày

Mặt nhìn mặt là hai cái mặt

Tay nắm tay là bốn cái tay

Hẹn nhau

Ngày anh về mặt nhìn tận mặt

Em đón anh tay nắm chặt tay.

(1) Dân ca miền Nam.

ANH ĐẾN VỚI EM LÀ LỄ TẤT NHIÊN

Anh đến với em là lễ tất nhiên
Như con sông trở về với biển
Như qua mùa đông mùa xuân lại đến
Như sau cơn mưa là lúc mặt trời lên.

Anh đến với em là lễ tất nhiên
Như cái hoa đến ngày kết quả
Như con chim buổi chiều quay về tổ
Như máu trong người trở lại tim

Anh đến với em là lễ tất nhiên
Như quyền truyện phải đến hồi kết thúc
Như cây kim địa bàn quay về hướng bắc
Cuộc đời anh hướng đến cuộc đời em
Anh đến với em là lễ tất nhiên.

CON ĐƯỜNG VÀ DÒNG SÔNG

Hai ta như con đường và dòng sông
Cùng hướng tới những chân trời phía trước
Cùng ước mơ những gì chưa có được
Đầy chông gai nhưng cũng lắm hoa hồng

Anh là con đường em là dòng sông
Em khó hiểu như một con nước chảy
Anh vừa thấy em vừa không thấy
Anh nhìn em rợn ngợp nỗi mệnh mông
Hay em là con đường anh là dòng sông ?
Em cứ thẳng hướng về phía trước
Anh hỏi hộp bâng khuâng con nước
Nỗi lòng anh em có biết hay không ?

MÙA MƯA BẮT ĐẦU

Mùa mưa bắt đầu Phnông Pênh
Nỗi nhớ lan tràn như nước lên
Anh đứng nhìn ra sông bốn mặt
Biết hướng sông nào thấy mặt em ?

1981

HOA XUYÊN TUYẾT

Nở trước trăm hoa hoa xuyên tuyết
Dem tin xuân đến khắp trăm nhà
Tìm màu trắng tuyết nhưng không thấy
Chỉ thấy quanh mình màu trắng hoa.

Xuân 1984 Ba Lan

LẤN BIỂN

Biển dần lui, một bãi sinh lây
Cốc mòng lū lướt kéo về đây
Kiếm tôm, kiếm cá kêu ríu rít
Sú vẹt xanh tràn những khóm cây.

Tiếp theo đồng cối cong mềm cọng
Như trái trong lòng chiếc chiếu êm
Rồi đến đồng khoai và ruộng lúa
Đi cùng cái ấm cái no thêm

Những hộ gia đình lần lượt tới
Giấc ngủ nồng trong gió mặn chua
Nơi xưa buồm trắng con thuyền đậu
Một mái nhà xinh ngói đỏ khua

Tiếng sóng từ xa vọng biển khơi
Ngợi ca sức mạnh của con người
Mỗi khi đất lấn dần ra biển
Đất biển cùng vui với cuộc đời.

1984

KINH NGHIỆM LÀM THƠ

(Bài 2)

Kinh nghiệm làm thơ như kinh nghiệm tình yêu
Phải tự mình tìm lấy

*

* *

Một bài thơ hay như một tấm gương trong
Mình thấy mình trong đó
Một bài thơ hay khi đọc xong
Mình thấy thêm giàu có

*

* *

Đọc xong một bài thơ hay
Ý ghi đầu tiên : thấy mình làm được
Ý nghĩ sau cùng : thấy mình bất lực

*

* *

Một bài thơ hay như bóng dáng người yêu
Càng lâu càng mơ, càng xa càng nhớ

*

* *

Lòng ta như bếp lửa
Đun củi của cuộc đời
Thành thơ bao nỗi vui
Thành thơ bao nỗi khổ.

BÊN PHẢI BÊN TRÁI

Nếu anh đi bên phải
Đường đời chắc đã gặp em
Nhưng anh lại phải đi bên trái
Mỗi ngày một xa thêm.

1985

CON ĐƯỜNG

Con đường hai chúng ta đi
Em không trở lại, anh thì cũng không
Cuối đường chỉ có hàng thông
Đầu nghiêng theo gió, ngóng trông người về.

NHỮNG CUỘC TIẾN ĐUA

Có nhiều người đua nhau bằng ngựa
Một đoạn dừng cương hai đoạn dừng cương
Lòng cứ vẩn vương theo nhịp vó
Và chân trời bụi cuốn mờ đường

Lại có người đưa nhau bằng thuyền
Ồi cái phút mái chèo rời khỏi bến
Cả sông nước cũng nhuộm màu lưu luyến
Như cùng người san sẻ cuộc tình duyên

Tôi đã đưa người nơi sân ga
Đoàn tàu đến đoàn tàu đi vội vã
Bánh xe lăn trong lòng rộn rã
Một tiếng còi rúc gọi dẫn xa

Tôi cũng đã đưa người ra bến tàu
Cả mặt biển như dần ra trước mặt
Con tàu ra đi trong làn sóng lác
Gió ngoài khơi thổi lộng nổi xa nhau

Hôm nay tôi đưa người ra sân bay
Những cảm xúc không còn như cũ
Lòng tôi cũng mênh mông như vũ trụ
Khi bóng người bỗng chốc hoá thành mây.

1980

CÂY HOA GIẤY

Tôi đem hai cành hoa giấy cắm trong cái lọ trước nhà
Mười ngày sau một cành chết đi và cành kia bắt đầu
ra lá

Mười tháng sau cây ấy đã ra hoa
Tôi sung sướng như người được của lạ

Hoa giấy màu gì tôi cũng không rõ nữa
Có lúc vàng như mặt trời treo trước cửa
Có nhiều đêm tôi lại thấy màu xanh
Như ánh trăng lấp lánh sau cành

Tôi có cái băng khuâng của người thi sĩ
Khi bài thơ ôm ấp đã hoàn thành
Và có cái tự hào người mẹ
Nhìn đứa con trọn vẹn một công trình

Hoa cũng bình thường như bao hoa khác
Nhưng trong tôi nguồn vui sáng tạo cứ nhân ra
Như thể mùa xuân chuyển dần nhựa sống
Từ mầm non, lá mới đến màu hoa.

1985

MÍA

Tăng Hà Minh Đức

Có một ngày xuân em còn nhớ ?
Mười lăm mười sáu tuổi hoa niên
Ta đi tha thán, đường quê vắng
Mía, mía bao vây, mía khắp miền
Mè mài chuyện trò, khi dừng bước
Ngán ngơ con bóng quán tròn chân

Ngày đã đứng trưa, cùng khát nước
Em gác, anh lúng bẻ mía ăn

Khúc mía ngọt mà và ngọt mát
Răng anh rắn chắc tước giùm em
Mía cửa môi anh, em hoảng hốt
Đưa tay lau miệng... bàn tay êm...

– Câu chuyện ngây thơ tự thuở nào
Bây giờ nhớ lại ngỡ chiêm bao
Ơi cô bạn nhỏ đâu rồi nhỉ ?
Chỉ thấy trong tôi mía xạc xào...

1985

GIẤC MỘNG XUÂN

Trở lại Huế, đêm đầu tiên
Chiêm bao lại thấy gặp em thế này
Mười lăm, mười tám thơ ngây
Mắt đầy cả nắng, hồn đầy cả trăng
Con đường đi học sương giăng
Lung linh hoa phượng kết bằng lưu ly
Lòng như tiếng sóng rầm rì
Câu thơ trong giấy nói gì yêu thương
Diệu kỳ thay giấc mộng xuân
Bốn mươi năm lẻ đã ngừng không trôi ?

Hay đôi bạn trẻ ngoài đời
Gặp nhau trong giấc mộng tôi, tình cờ ?

Cám ơn thành phố tuổi thơ
Cho tôi sống lại những giờ xưa xa
Từ nay cùng với – Thơ ca
Tình yêu, Tuổi trẻ không già trong tôi.

Huế, xuân 85

NHỚ XUÂN DIỆU

Mọi khi đến nhà anh

Tôi gọi to :

– Diệu ơi !

Nghe anh trả lời :

– Hạnh đó hả ?

Hôm nay đến nhà anh

Tôi gọi thầm :

– Diệu ơi !

Và chỉ nghe thấy tiếng tôi :

– Diệu ơi !

7 - 4 - 1986

VĨNH VIỄN

Anh gặp em
một ngày không có thời gian
một nơi không bờ không bến
Anh tìm kiếm ở em một cái gì vĩnh viễn
Trong khi anh tự biết mình
Muốn tồn tại trên trái đất này
phải
tính
từng
giây.

Bệnh viện X

LỚP HỌC TRONG CHÙA

Giặc phá hết nhà trường
Các em không chỗ học
Thầy giáo bàn với sư
Vào trong chùa mở lớp
Dưới gốc đa cổ thụ
Tiếng các em đọc bài
Xen tiếng kinh tiếng mõ
Nghe thật là vui tai

Trên toà sen đức Phật
Nhìn bấy trẻ thơ ngây
Mím cười : – Nơi cực lạc
Có lẽ là nơi đây ?

1985

BỆNH XÁ TRONG MIẾU THẦN

Giặc phá hết nhà thương
Bệnh nhân không chỗ ở
Bác sĩ vào miếu thần
Dựng tạm một bệnh xá
Bỏ quên lãng từ lâu
Đá lên rêu tạnh vắng
Phủ lớp bụi thời gian
Thần đứng canh im lặng
Thấy thuốc đầy tình thương
Người ốm đau hy vọng
Bệnh xá dọn về đây
Cho miếu thần sự sống.

1985

VIẾT SINH NHẬT 40 (1961)

Đời tôi hai mươi tuổi
Xa bàn ghế nhà trường
Đi làm nghề dạy học
Để nuôi mộng văn chương

Cách mạng tháng Tám đến
Khởi lửa chín năm trời
Kháng chiến vừa thắng lợi
Tôi đã ngoài ba mươi

Trên miền Bắc hoà bình
Đấu tranh cho thống nhất
Gặp lại quê Nam mình !
Chắc phải ngoài bốn chục !

Đem bày tỏ nỗi lòng
Trong câu thơ cảm khái
Có đôi khi thành công
Và nhiều khi thất bại

Đời tôi thực hay mộng
Đời tôi buồn hay vui ?
Đời tôi là sự sống
Đời tôi là đời tôi

VIẾT SINH NHẬT 60 (1981)

Khi tôi hai mươi tuổi người ta đọc thơ tôi
Khi tôi ba mươi tuổi , người ta quên thơ tôi
Khi tôi bốn mươi tuổi, người ta lại đọc thơ tôi
Khi tôi năm mươi tuổi, người ta còn đọc thơ tôi
Tôi phải làm thế nào
Khi tôi bảy mươi, tám mươi tuổi người ta vẫn còn
đọc thơ tôi ?

TỪ SỰ SỐNG ĐẾN SỰ SỐNG

BÊN MẸ

Oe oe khi mới ra đời
Ấp iu tôi có mẹ tôi giữ gìn
Mẹ nằm chỗ ướt thâu đêm
Để dành chỗ ấm chỗ êm con nằm.

BÊN CHA

Khi có em, tôi ngủ bên cha
Che chở cho con tựa mái nhà
Hơi thở cha truyền con sức mạnh
Để con chuẩn bị bước đường xa.

BÊN ANH EM

Giường hẹp bảy tám tuổi
Nằm chung cùng anh em

Đánh nhau trong giấc ngủ
Mà máu chảy ruột mềm.

BÊN BÈ BẠN

Xa nhà có bè bạn
Tuổi mười bốn mười lăm
Năm canh cùng tâm sự
Quyển sách chung gối nằm.

BÊN TÌNH YÊU

Em bên anh và anh bên em
Trong đời người ôi thời kỳ đẹp nhất
Trăng nào cũng là trăng tháng mật
Hoa ái tình hương quyện với hương đêm.

BÊN CON

Con ơi ! Cha nằm che chở con
Như gốc cây nuôi dưỡng nụ non

Cha thức đêm đêm canh giấc ngủ
Con ngủ yên lành con ngủ ngon.

BÊN CÁI GIÀ

Hết nằm bên cái trẻ
Lại nằm bên cái già
Nghe thời gian giục già
Bạc tóc với nhăn da.

BÊN BỆNH TẬT

Ôi bệnh tật ! Kẻ thù của ta
Ta lại phải nằm bên bệnh tật
Còn đấu tranh nào gian khổ hơn ?
Hồn muốn bay cao thân xuống thấp.

BÊN CÁI CHẾT

Đây rồi cái chết bên ta
Trái tim ngừng đập thịt da rã rời

Bao nhiêu cái đẹp trên đời
Tôi xin gửi lại những người thân yêu.

BÊN SỰ SỐNG

Khi ta vào trong vũ trụ mênh mông
Những nguyên tử đời ta còn hoạt động
Ta vẫn tin mãi nằm bên sự sống
Như đất như trời như núi như sông.

THƠ THIẾU NHI^(*)

(1961)

CHUYỆN EM BÉ CƯỜI RA ĐỒNG TIỀN

I

Chuyện rằng ngày xưa
Có anh chị Quả
Làm ăn vất vả
Nhà vẫn nghèo xơ
Hoa bưởi hai mùa
Chị sinh một bé
Quả là tên mẹ
Gọi con là Hoa
Bé Hoa lên ba
Trông thật khaú khỉnh
Mắt to đen nhánh
Môi hồng cười duyên
Má lúm đồng tiền
Như hoa đang nụ
Như trăng vừa ló
Sau dãy cây đôi

Mỗi lúc Hoa cười
Như trời loé sáng

(*) Tuyển tập Tế Hanh, Sđd.

Như trong vườn nắng
Dậy tiếng chim ca
Từ cô bé Hoa
Vợ chồng chị Quà
Làm quên vất vả
Vườn, ruộng say sưa
Khóm rau, giàn dưa
Xanh tươi hơn trước
Con lợn lông mượt
Đàn gà thêm đông
Cây lúa ngoài đồng
Trở bông trĩu hạt
Cây bưởi thơm ngát
Trong gió hương bay
Làm lung suốt ngày
Mồ hôi ướt cỏ
Trở về con nhỏ
Cười, ấm cả nhà
Vợ chồng thấy như
Từ đời má nở
Những đồng tiền nhỏ
Rơi rơi rơi rơi
Trên khóm rau tươi
Trên bông lúa trở
Trên khoai to củ
Trên bưởi đầy hoa
Tiếng đồn gần xa
Rằng anh chị Quà

Có con gái nhỏ
Cười ra đồng tiền

II .

Ở tận vùng trên
Có thằng trọc phú
Nhà cao sập gụ
Đồng rộng mênh mông
Nó gọi tuý tùng
– Hai tên ăn cướp
Bàn mưu nghĩ chước
Bắt cóc bé Hoa
Hai đứa la cà
Rình quanh em bé
Nhân nhà vắng vẻ
Cha mẹ ra đồng
Hai đứa vào phòng
Cho Hoa bánh kẹo
Lựa lời, khôn khéo
Rủ bé ra đường
Lấy giẻ nhét mồm
Lấy khăn che mắt
Hai thằng ăn cắp
Bắt bé Hoa đi
Thằng trọc phú kia
Trong lòng hí hửng
Sẵn sàng túi đựng
Nhưng đồng tiền ra

Nó sẽ xây nhà
Tậu thêm đất ruộng
Mua bầy trâu mộng
Gắm vóc lựa là

Nó thấy bé Hoa
Mặt mày tái mét
Nó vuốt ria mép
Giả giọng tươi cười

"Cười đi cháu ơi
Ông cho bánh kẹo"
Bé Hoa chỉ mếu
(Một ngày qua rồi)

"Nếu không chịu cười
Sẽ ăn roi vọt !"
Bé Hoa chỉ khóc
(Hai ngày qua rồi)

Em không chịu cười
Roi mây nó quất
Bé Hoa chết ngất
(Ba ngày qua rồi)

Con quý mặt người
Bảo hai tên cướp
Mở hầm tối nhất
Em bé vào trong

III

Suốt buổi ngoài đồng
Vợ chồng chị Quả
Trở về hồi hả
Không thấy con đâu !
Chạy ra vườn sau
Nhìn trong giếng nước
Chạy ra cổng trước
Hỏi nhà hai bên
Những người láng giềng
Đều ra đồng hết
Nào ai có biết
Bé Hoa đi đâu !
Vợ chồng nhìn nhau
Lòng đau như cắt
Lệ mờ cả mắt
Rụng rời chân tay
Chỉ có một ngày
Vắng bóng em bé
Mà nhà lạng lẽ
Như người ốm đau
Giàn dưa, khóm rau
Không ai tưới dọn
Héo hơn rử ngọn
Như ngóng trông Hoa

Con lợn con gà
Cũng buồn ủ rũ
Đứng yên một chỗ
Như đợi Hoa về

Ở ngoài đồng kia
Cây lúa gục ngã
Nghẹn đòng úa lá
Như nhớ thương Hoa

Chỉ một ngày qua
Mà buổi trước cửa
Hương không thơm nữa
Vắng nụ cười Hoa

Chỉ một ngày qua
Vợ chồng chị Quà
Thấy mình khổ sở
Hơn cả bao giờ

Cái cây cái bừa
Sao mà nặng thế !
Con ơi ! Cha mẹ
Đau đớn vô cùng

Vợ muốn khuyên chồng
Chồng an ủi vợ
Nước mắt cứ ứa
Nói chẳng nên lời

IV

Đến ngày thứ tư
Có chàng hiệp sĩ
Thấy nhà vắng vẻ
Vào hỏi vì sao ?
Chị Quả ghen ngào
Kể chuyện con mắt
Hiệp sĩ cảm tức
Cầm gươm lên đường
Anh băng một sông
Anh qua hai suối
Trời chiều sắp tối
Chưa biết Hoa đâu
Một chú chân trâu
Thấy chàng trai trẻ
Bước đi lạng lẽ,
Liên hỏi tìm ai ?

Hiệp sĩ trả lời
– "Tìm em bé mắt"
Chú bèn kê sát
Tai anh thăm thì...

Hiệp sĩ liền đi
Đến nhà trọ phú
Sáng mai cổng mở
Anh xách gươm vào

Nó hỏi : Đi đâu ?

"Tìm em bé mất"

Nó gọi bọn cướp

Gây sự đánh anh

Hai tên bất nhân

Mới vừa ló cổ

Anh cho một vố

Chúng ngã lăn kênh

Trọc phú chối quanh

Chú chần trâu tới

Vạch mặt, kẻ tội

Nó phải cúi đầu.

"Tôi ở chần trâu

Cho thằng trọc phú

Nó bắt tôi ngủ

Nhớp nhúa ngoài chuồng

Cách đây mấy hôm

Nó đánh em nhỏ

Rồi sai tôi tố

Nhốt hầm tối tăm"

Hiệp sĩ phá hầm

Cứu được em nhỏ

Còn thằng trọc phú

Hầm kia nhốt vào !

V

Cùng chú chăn trâu
Hiệp sĩ trở lại
Qua sông qua suối
Đem bé Hoa về

Chập chờn cơn mê
Bé Hoa tỉnh dậy
Nhìn chàng hiệp sĩ
Nhìn chú chăn trâu

Hai người thay nhau
Hái hoa bẻ lá
Nhặt từng hòn đá
Ca những bài ca

Bé Hoa nhìn ra
Thấy trời xanh biếc
Nghe chim ríu rít
Em nở nụ cười

Trông thấy em vui
Đồng tiền má lúm
Hai người nhẹ nhõm
Đưa em về nhà...

Tìm được bé Hoa
Vợ chồng chị Quá
Thấy lòng vui quá
Làm lụng thêm hăng

Dưa, quả nhiều lên
Đồi dào nước mát
Rau xanh lá mượt
Gà lợn thêm đông

Cây lúa ngoài đồng
Trổ bông trĩu hạt
Hương bay thơm ngát
Cây bưởi trước nhà

Nụ cười bé Hoa
Càng tươi hơn trước
Như mây lỏng nước
Như gió qua thêm

Và những đồng tiền
Như bông hoa nở
Từ má em nhỏ
Bay ra khắp nơi

Trên khóm rau tươi
Trên bông lúa trổ
Trên đàn gà nhỏ
Trên cánh hoa êm

- Còn từ xa em
Anh chàng hiệp sĩ
Lại đi không nghĩ
Cùng chú chăn trâu.

1961

MỤC LỤC

	Trang
- Lời giới thiệu	5
- Tế Hanh	7
- Tế Hanh – một hồn thơ đắm thắm và trong trẻo	9

HOA NIÊN (1938 - 1941)

- Quê hương	23
- Chiếc rổ may	24
- Lời con đường quê	25
- Những ngày nghỉ học	26
- Dề thương	27
- Sống vội	28
- Chứa chất	28
- Tỉnh tự	29
- Chủ nhật	30
- Người hà tiện	32
- Những đêm tối...	33
- Sầu tên	34
- Tấm lịch đời	35
- Có những con đường	35

– Thương	36
– Vườn cũ	37

TẬP THƠ TÌM LẠI

(1942 - 1944)

– Phương	39
– Trái chín	40
– Chùa	41
– Cảm thông	43
– Một nỗi niềm xưa	44
– Trăng tàn	45
– Người mẹ	47
– Hoàng hôn	47
– Một làng thương nhớ	48
– Không đề	50

LÒNG MIỀN NAM

(1956)

– Người đàn bà Ninh Thuận	53
– Bà mẹ canh biển	56
– Nam Bắc, Bắc Nam	57
– Mẹ con	58
– Tiếng ca không giới tuyến	59
– Chiêm bao	61
– Nhớ con sông quê hương	62

GỬI MIỀN BẮC

(1958)

- Dạm liêu	64
- Xem bình kịch	65
- Trả lời thay Tế Bạch Thạch	65
- Bài thơ tình ở Hàng Châu	65
- Thăm quê hương Lỗ Tấn	67
- Liều	69
- Điệu quê hương	70
- Em chờ anh	72
- Nước chảy ngang	72
- Giác mộng điệu huyền	73
- Ta đã yêu em	76
- Rét nàng Bán	77
- Bão	79
- Vườn xưa	79
- Em ở đâu ?	80
- Con nằm	81
- Im lặng II	82
- Nhớ mẹ	83
- Gửi miền Bắc	84

TIẾNG SÓNG

(1960)

- Tiếng sóng	88
Cái chết của em Ái	91

– Người thủy thủ và con chim én	94
– Nông trường cà phê	96
– Qua công trường gỗ	97
– Đến Mộc Châu	99
– Thăm dò A.1	99
– Còn nóng giữa lòng tôi	101
– Người đảng viên dự bị	103
– Vườn xuân	104
– Cha ngồi ở giữa	105
– Bài thơ tháng bảy	106
– Nói chuyện với Hiền Lương	108

HAI NỬA YÊU THƯƠNG

(1963)

– Ga	111
– Bóng anh	112
– Hộp tổ dêm trắng	113
– Mùa thu ở nông trường	114
– Ngựa Mông Cổ	115
– Đàn cừu	115
– Một bài thơ về Gót	116
– Mộ Béc-tôn Bơ-rếch	118
– Bên bờ sông Đa-nuýp	119
– Hoa "dùng quên em"	121
– Sao ba lại đánh em ?	122
– Chân con	123

– Những đoạn thơ tình	124
– Một trang nhật ký	125
– Đọc thơ bạn	127
– Thu	128
– Lời dặn	129
– Cả ngày mai là một với miền Nam	132
– Gặp em	134
– Mất quê hương	134
– Mẹ mãi còn	135
– Quê hương lớn mạnh	137

KHÚC CA MỚI

(1966)

– Cái giếng đầu làng	140
– Gửi bạn đang kháng chiến lần thứ hai ở quê hương	141
– Nghe tin cha mất	144
– Ba Gia	145
– Chúng ta đi	147
– Muối	150
– Quê mới	151
– Ba bài thơ về Ba Bể	153
– Thăm nhà một người đánh cá	154
– Mất mùa xuân	155
– Chiều thu	156
– Dặn con đi sơ tán	156
– Trước mộ Lê-nin	158

– Bài học nhỏ về nhà thơ lớn	159
– Bay lên	160

ĐI SUỐT BÀI CA (1970)

– Đi suốt bài ca	162
– Mẹ có nghe thơ con ?	164
– Ngày mai khi trở về	166
– Trạm máy kéo	166
– Tơ trắng tơ vàng	167
– Tình chiến đấu	168
– Hà Nội và hai ta	169
– Trong bệnh viện thiếu nhi	170
– Bé hát dưới trăng	173
– Bữa cơm sơ tán	174
– Hoa phượng	174
– Hoa báo mưa	175
– Trung thu	175
– Mùa thu tiễn em	176
– Trái tim Sô-panh	177
– Bên một ngọn tháp xưa ở Ba-ku	178
– Đêm trắng ở Leningrát	179
– Giếng nước mắt	179
– Lê-nin và bản nhạc Bét-tô-ven	180

CÂU CHUYỆN QUÊ HƯƠNG

(Trích - 1973)

- Đọc thơ đó Chiều 183
- Qua những dòng sông hoà bình 183

THEO NHỊP THÁNG NGÀY

(1974)

- Cây Bác Hồ 185
- Tuỳ bút về một trạm thuỷ điện 186
- Cô thợ gốm Móng Cái 190
- Ông lão trồng cây 190
- Cây mù u Vĩnh Linh 192
- Những câu hỏi dưới đất 194
- Mùa thu Yan-ta 195
- Hoa hồng Bun-ga-ri 197
- Mẹ 198
- Mùa vải chín 199
- Sông Đáy 200
- Những lá thư từ chiến trường 202
- Cây mai vàng 203
- Không để 204
- Hàng cây cơm nguội 205
- Lá bàng non 205
- Hoa nở theo trăng 205
- Đưa con đi học 206
- Bé Việt vẽ 207

GIỮA NHỮNG NGÀY XUÂN

(1977)

Trăng rừng	212
- Điều mừng Tây Nguyên	213
- Qua Bến Súc	214
- Hôm nay tôi trở về	214
- Trở lại con sông quê hương	217
- Mẹ	219
- Vườn cũ	220
- Mai nở hai lần	221
- Vườn Lái Thiêu	221
- Hoa Đà Lạt	222
- Dừa	223
- Quên	223
- Huế ơi	224
- Tượng Chăm	225
- Ra biển đánh cá	225

CON ĐƯỜNG VÀ DÒNG SÔNG

(1980)

- Pác Bó	227
- Tô chim	229
- Cây vối	229
- Biển	230

- Diêu huyền	231
- Thăm nghĩa trang danh nhân ở Mát-xcơ-va	232
- Phạm Thái	234
- Tặng sáu nhà thơ lớn và một tác phẩm lớn của dân tộc	235
- Tình yêu của sách	239
- Theo dấu Pu-skin	241
- Những loại kính	243
- Hoa đào	244
- Hoa sen	245
- Bài thơ mới về con sông xưa	245
- Anh trong đau ốm gặp em	247
- Giữa anh và em	248
- Cái nhìn	249
- Thơ tặng Pra-ha	249
- Kinh nghiệm làm thơ	251
- Nhớ về Hà Nội hôm nay	252
- Trường Sơn	252

BÀI CA SỰ SỐNG

(1985)

- Bác Hồ thăm Côn Sơn	255
- Vườn táo	256
- Tiếng ve	257
- Trường mới	257
- Với Huế	258
- Nhớ Quy Nhơn	259

– Gửi Quảng Ngãi	259
– Thơ hẹn mùa xuân	259
– Tặng	260
-- Sóng	261
– Anh tìm em	261
– Em gần gũi, em xa xôi	262
– Không ngày hôm ấy	262
– Văn xuôi cho em	263
– Hà Nội vắng em	264
– Cây nhót	264
– Áp-xa-ra	265
– Bền mồ mẹ	266
– Cái tủ sách của cha tôi	267
– Thơ tặng cháu	269
– Hạnh phúc	270
– Bài ca sự sống	270
– Công viên Lê-nin	272

THƠ TIẾP THEO

– Bài thơ kính tặng	274
– Bình luận về <i>Kiều</i>	275
– Gửi Hồ Xuân Hương	276
– Hoa cỏ	277
– Em đến với anh	279
– Mặt nhìn mặt	280

– Anh đến với em là lẽ tất nhiên	281
– Con đường và dòng sông	281
– Mùa mưa bắt đầu	282
– Hoa xuyên tuyết	282
– Lăn biển	283
– Kinh nghiệm làm thơ (Bài 2)	284
– Bên phải bên trái	285
– Con đường	285
– Những cuộc tiễn đưa	285
– Cây hoa giấy	286
– Mía	287
– Giác mộng xuân	288
– Nhớ Xuân Diệu	289
– Vĩnh viễn	290
– Lớp học trong chùa	290
– Bệnh xá trong miếu thần	291
– Viết sinh nhật 40 (1961)	292
– Viết sinh nhật 60 (1981)	293

TỪ SỰ SỐNG ĐẾN SỰ SỐNG

– Bên mẹ	294
– Bên cha	294
– Bên anh em	294
– Bên bè bạn	295

– Bên tình yêu	295
– Bên con	295
– Bên cái già	296
– Bên bệnh tật	296
– Bên cái chết	296
– Bên sự sống	297

THƠ THIẾU NHI
(1961)

– Chuyện em bé cười ra đồng tiền	298
----------------------------------	-----

Chịu trách nhiệm xuất bản :
Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Ngô Trần Ái
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập Nguyễn Quý Thao

Biên tập và sửa bản in :
TRƯƠNG THỊ BÍCH

Trình bày bìa :
VĂN SÁNG

Chế bản :
NGỌC BÍCH

TẾ HANH – TÁC PHẨM CHỌN LỌC

Mã số : 8V754119 - CPH

In 3.000 cuốn (QĐ: 27), khổ 14,5 x 20,5cm, tại công ty CP VH/TH
HƯNG PHƯỚC. ĐC: 755 PHẠM THIỆT HIỀN – P4 – Q8. TP HCM.

Số xuất bản : 05 2009/CXB/163 – 2170/GD.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 07 năm 2009.



VƯƠNG MIỆN KIM CƯƠNG
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

TỄ HANH

TÁC PHẨM CHỌN LỌC



8 934980 932711



Giá : 33.000đ